

TRONG SỐ NÀY



Chịu trách nhiệm xuất bản
PGS.TS Huỳnh Thành Đạt

Hội đồng biên tập

PGS.TS Huỳnh Thành Đạt
(Chủ tịch)

ThS Nguyễn Văn Hà
(Thường trực)

ThS Dương Thị Kim Anh
TS Nguyễn Hoàng Tú Anh
TS Nguyễn Khắc Cảnh

PGS.TS Nguyễn Ngọc Điện

TS Nguyễn Kim Quang
ThS Võ Tấn Thông

Tổng biên tập

Nguyễn Văn Hà

Thư ký tòa soạn

Đoàn Thị Minh Châu

Trị sự

Phạm Hữu Nghĩa

Trình bày

Đặng Đức Lợi

TIÊU ĐIỂM - SỰ KIỆN

4. Những định hướng của Đảng bộ ĐHQG-HCM giai đoạn 2015-2020
7. Đảng bộ vững mạnh và phát triển
9. Lê Yên Thanh: Học để ứng dụng
11. Chuyện về ngày 30/4 lần thứ 40
14. 40 năm một thế hệ trí thức trưởng thành từ người lính
19. Những nét nổi bật trong tư duy giáo dục TP.HCM 40 năm

KHOA HỌC - GIÁO DỤC

22. Hệ thống xếp hạng đại học trên thế giới và đề xuất áp dụng tại ĐHQG-HCM
27. TS Trần Hà Liên Phương: Nam nữ bình đẳng trong khoa học
29. TS Nantana Gajasen: Đại học của Việt Nam có thể vươn lên nhóm những trường dẫn đầu khu vực
31. Lý Quang Diệu và nền giáo dục Singapore
34. Cần xây dựng văn hóa hiến tặng cho giáo dục Việt Nam
36. Thiếu Khoa Văn sẽ không thể trở thành trường Nhân văn
39. Một sản phẩm công nghệ "phủ sóng" cả nước

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

41. Dấu ấn một thế hệ thi sĩ - sinh viên
44. Lời tỏ tình dễ thương
48. "Đốt" thân mình để tỏa hương thơm
52. Chuyện chữ chuyện nghĩa
54. Một Sài Gòn chân chất hương quê...

NHỊP SỐNG TRẺ

58. Ngày hội Văn hóa các dân tộc VN
61. Đón mùa mưa qua các ca khúc
63. Duyên dáng sinh viên ĐHQG-HCM:
Cơ hội rèn luyện kỹ năng, bản lĩnh và trí tuệ

NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẢNG BỘ ĐHQG-HCM GIAI ĐOẠN 2015-2020*

Nguyễn Công Mậu
(Phó bí thư Đảng ủy ĐHQG-HCM)

Đại hội Đảng bộ ĐHQG-HCM lần V, nhiệm kỳ 2015-2020 là sự kiện chính trị quan trọng của Đảng bộ, nhằm tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ trong 5 năm qua đồng thời xác định các mục tiêu, nhiệm vụ cho 5 năm tới.



Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Phó Bí thư Thành ủy TP.HCM trao tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng cho các đảng viên ĐHQG-HCM. Ảnh: TL

Bằng sự đoàn kết, nhất trí và sáng tạo, Đảng bộ ĐHQG-HCM đã lãnh đạo toàn diện hoạt động của đơn vị, từng bước phát triển ĐHQG-HCM thành một trong những trung tâm giáo dục đại học hàng đầu của Việt Nam.

Những thành tựu nổi bật

Có thể ghi nhận thành tựu của Đảng bộ ĐHQG-HCM trong nhiệm kỳ 2010-2015 qua các hoạt động nổi bật sau:

- Đảng bộ nhận thức sâu sắc vai trò, vị trí của công tác chính trị, tư tưởng; tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng, góp phần xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh; đồng thời nâng cao năng lực lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy Đảng trong toàn Đảng bộ.

- Đảng bộ chú trọng phát huy vai trò nòng cốt, tiên phong của ĐHQG-HCM trong việc tham vấn các chính sách xã hội; góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của TP.HCM, các tỉnh Đông Nam bộ, Tây Nam bộ, Tây nguyên; không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.

- Đảng bộ tập trung lãnh đạo xây dựng Khu Đô thị ĐHQG-HCM theo định hướng khu đại

học thông minh với không gian mở, hài hòa cảnh quan thiên nhiên và thân thiện môi trường nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản trị, giảng dạy, nghiên cứu, học tập và sinh hoạt không chỉ cho giới trí thức mà còn cho cả cư dân tại cửa ngõ đông bắc TP.HCM.

- Đảng bộ lãnh đạo chặt chẽ công tác hoàn thiện mô hình, tổ chức ĐHQG-HCM, góp phần khẳng định chủ trương đúng đắn của Đảng và Chính phủ trong việc xây dựng, phát triển các đại học quốc gia và đại học trọng điểm tại Việt Nam.

- Đảng bộ chủ động đề ra và chỉ đạo đồng bộ nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy, nghiên cứu và quản lý cả về trình độ chuyên môn nghiệp vụ lẫn phẩm chất đạo đức. Nhờ đó, công tác nghiên cứu khoa học, đào tạo và quản trị đại học của ĐHQG-HCM và các trường, đơn vị thành viên trong hệ thống đã có những bước tiến ngang bằng với khu vực và thế giới.

Mục tiêu, nhiệm vụ trong 5 năm tới

Với trọng trách của mình trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam, đặc biệt là tại TP.HCM và các tỉnh phía Nam, Đảng bộ ĐHQG-HCM xác định các mục tiêu cốt lõi: "Đến năm 2020, ĐHQG-HCM hoàn thiện

mô hình đại học theo hướng quản trị tiên tiến; trở thành đại học trong топ đầu Đông Nam Á, có một số lĩnh vực đạt chuẩn mực châu Á và quốc tế. Phát huy vai trò của ĐHQG-HCM đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của TP.HCM và các vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Đến năm 2025 hoàn thiện cơ bản khu đô thị đại học kiểu mẫu đầu tiên ở Việt Nam".

Để biến mục tiêu đó thành hiện thực, ĐHQG-HCM sẽ phát triển khai đồng bộ và phối hợp nhịp nhàng các giải pháp:

Một là, lấy công tác chính trị tư tưởng là nền tảng để đảm bảo sự phát triển của tổ chức và lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị. Lấy việc học tập theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh làm động lực cho tất cả cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy và các đơn vị làm mục tiêu phấn đấu, rèn luyện, tu dưỡng trong suốt quá trình lao động và cống hiến.

Hai là, lấy hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học làm trung tâm, góp phần đào tạo lớp sinh viên giỏi, vừa hồng vừa chuyên. Tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng đáp ứng ngày càng cao nhu cầu xã hội và xu hướng hội nhập quốc tế. Gắn kết nghiên cứu khoa học với đào tạo sau đại học, khẳng định chất lượng và vị thế nghiên cứu khoa học của ĐHQG-HCM. Nâng chất lượng và số lượng các

công bố khoa học hằng năm; đẩy mạnh các hoạt động phục vụ cộng đồng; tham gia tích cực công tác phản biện, tư vấn, dự báo xã hội và xây dựng chính sách.

Ba là, khẳng định những đóng góp hiệu quả của ĐHQG-HCM cho sự phát triển của TP.HCM, các tỉnh Đông Nam bộ và các vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; khẳng định vị thế quốc tế của ĐHQG-HCM trong tiến trình hội nhập giáo dục đại học. Cùng TP.HCM thực hiện các chương trình đột phá vào các

lĩnh vực: giảm ùn tắc giao thông, giảm ngập nước, giảm ô nhiễm môi trường và sáng tạo các sản phẩm công nghiệp chủ lực. Gắn kết các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long triển khai những nhiệm vụ mà Chính phủ giao cho ĐHQG-HCM và Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam chủ trì.

Bốn là, xây dựng Khu Đô thị Đại học - Thành phố Khoa học theo định hướng thông minh, tạo điều kiện nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu. Tổ chức quản lý và xây dựng khu đô thị

này trên các chuẩn mực: hợp lý, hiện đại, hiệu quả và tuân thủ quy hoạch.

Năm là, nâng cao năng lực quản trị đại học và đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng với yêu cầu xây dựng và phát triển ĐHQG-HCM; hoàn thiện mô hình tổ hợp (hệ thống) ĐHQG-HCM. Xây dựng cơ chế làm việc, tạo sự thông suốt trong hợp tác và phối hợp, phát huy cao nhất hiệu quả trong mọi mặt hoạt động của ĐHQG-HCM. Phát triển ĐHQG-HCM theo hướng tự chủ đại học hiện đại và có trách nhiệm giải trình trước xã hội.

Sáu là, tập trung xây dựng Đảng bộ vững về chính trị, mạnh về tổ chức, làm nền tảng để góp phần hoàn thiện mô hình ĐHQG-HCM. Xây dựng tổ chức Đảng các cấp trên cơ sở có chính quyền cùng cấp, đảm bảo phát huy vai trò lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy Đảng. Phấn đấu kết nạp 1.250-1400 đảng viên/nhiệm kỳ.

Với thành quả và truyền thống tốt đẹp trong thời gian qua, Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQG-HCM nhiệm kỳ 2015-2020 có tiền đề thuận lợi để lãnh đạo Đảng bộ và toàn hệ thống phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội lần V Đảng bộ ĐHQG-HCM đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TP.HCM lần X ■

.....
* Lược trích dự thảo Báo cáo Chính trị của BCH Đảng bộ ĐHQG-HCM trình Đại hội Đảng bộ thứ V.



Lãnh đạo TP.HCM và lãnh đạo ĐHQG-HCM tham quan khu Ký túc xá. Ảnh: TL



Ra mắt Ban chấp hành Đảng bộ ĐHBK nhiệm kỳ 2015-2020. Ảnh: TL.

Đảng bộ vững mạnh và phát triển

Trường ĐH Bách Khoa ĐHQG-HCM (ĐHBK) - tiền thân là Trung tâm Quốc gia Kỹ thuật, sau được đổi thành Học viện Quốc gia Kỹ thuật - đã hơn 50 tuổi. Đến nay ĐHBK trở thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ hàng đầu trong cả nước và khu vực. Đó là thành quả nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ, viên chức qua nhiều thế hệ, mà nòng cốt là vai trò lãnh đạo của Đảng bộ Trường.

Ngọc Khanh

Ngày 27/10/1976, Học viện Quốc gia Kỹ thuật chính thức được mang tên Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM. Tháng 2/1977, Liên chi bộ Đảng ĐHBK được thành lập và trực thuộc Đảng bộ Viện Đại học (Sài Gòn), thuộc Đảng bộ các khối Tuyên huấn - Y tế - Giáo dục. Đảng bộ lúc bấy giờ có 190 đảng viên, 30 chi bộ thuộc 7 Đảng bộ bộ phận Khoa (Điện - Tái chức, Xây dựng, Thủy lợi, Hóa, Cơ khí, Cơ bản, Động lực), 5 chi bộ Phòng - Ban và 18 chi bộ sinh viên.

Đảng bộ giàu thành tích

Sau 40 năm xây dựng và phát triển (1975-2015), Đảng bộ ĐHBK đã tích cực, sáng tạo trong

định hướng và lãnh đạo, đưa ĐHBK trở thành một trong các trường đại học hàng đầu cả nước, ngang tầm với các trường đại học tiên tiến trong khu vực châu Á, đạt được nhiều thành tích xuất sắc trong các cuộc thi khoa học công nghệ và phong trào thi đua yêu nước.

Trong giáo dục, Đảng bộ đã lãnh đạo triển khai hàng loạt chương trình liên kết hiệu quả như: chương trình hợp tác với Thụy Sĩ - AIT đào tạo quản lý công nghiệp, chương trình hợp tác với Pháp - IUT đào tạo bảo dưỡng công nghiệp, chương trình hợp tác với Cộng đồng Châu Âu và Bỉ đào tạo cơ học... Bên cạnh đó, Đảng bộ Trường còn vận động, tổ chức nhiều đợt trao học bổng cho sinh viên, nhiều dự án trang bị phòng thí nghiệm và công trình nghiên cứu có giá trị lớn như: phòng thí nghiệm tự

động hóa, điện tử viễn thông, polymer, thiết kế vi mạch... Trong nhiệm kỳ 2010-2015, ĐHBK có 665 đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, 792 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí trong nước và quốc tế.

Nhằm làm phong phú đời sống học thuật của sinh viên, Đảng bộ ĐHBK không ngừng tìm kiếm, giới thiệu sinh viên tham gia nhiều hoạt động khoa học, sáng tạo và đạt hàng trăm giải thưởng tại các cuộc thi lớn như: Eureka, Vifotec, Hành trình xuyên thế kỷ... Đặc biệt, ĐHBK là trường đại học duy nhất của khu vực châu Á - Thái Bình Dương từng 3 lần đoạt chức vô địch Cuộc thi Robocon châu Á - Thái Bình Dương (2002, 2004, 2006).

Đảng bộ luôn khuyến khích và đẩy mạnh việc triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học có

hàm lượng chất xám cao, có sản phẩm công nghệ phục vụ công nghiệp và dân dụng. 5 năm qua, ĐHBK có 665 đề tài nghiên cứu khoa học được đầu tư 89,34 tỷ đồng và doanh thu từ chuyển giao công nghệ đến 320 tỷ đồng.

Đảng bộ ĐHBK rất chú trọng công tác phát triển Đảng. Số lượng đảng viên mới tăng đều đặn qua các năm: 2013 kết nạp 34 đảng viên, 2014 kết nạp 55 đảng viên. Nhiều cán bộ giảng dạy, viên chức và sinh viên của trường đã trưởng thành, đảm nhận trọng trách ở các cơ quan, đơn vị trong và ngoài trường.

Những thành tích của Đảng bộ ĐHBK đã được ghi nhận xứng đáng: năm 2005, được Thành ủy TP.HCM khen thưởng là Đảng bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liên tục; năm 2009 được Đảng bộ ĐHQG-HCM khen thưởng về những hoạt động xuất sắc trong cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh...

Cơ hội và thách thức

Việc triển khai các Nghị quyết Trung ương 4 về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", Trung ương 8 về "Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo", Trung ương 6 về khoa học công nghệ và Quy chế hoạt động của ĐHQG-HCM năm 2014... đã tạo điều kiện thuận lợi và hành lang pháp lý để ĐHBK tiếp tục đi lên trong công cuộc đổi mới. Xu hướng hội nhập khu vực và thế giới, đặc biệt là việc mở cửa thị trường lao động ASEAN năm 2015 sẽ tạo điều kiện để ĐHBK thực hiện việc trao đổi, huy động nguồn lực cho đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Hiện tại, ĐHBK có lợi thế lớn về đội ngũ cán bộ đông về số lượng, mạnh về chất lượng, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục; số lượng sinh viên sáng về chính trị, giàu đạo đức, vững về chuyên môn. Tất cả đang đồng hành để đưa ĐHBK trở thành một trường đại học định hướng nghiên cứu của khu vực.

Bên cạnh những thuận lợi, Đảng bộ ĐHBK cũng nhận thấy những khó khăn đang đợi phía trước về nguồn nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, bối cảnh thị trường, môi trường giáo dục, nhu cầu phát triển của đất nước... Tất cả đều xuất hiện những nhân tố mới, đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng, tính chuyên nghiệp và năng lực cạnh tranh mà không phải trường đại học nào cũng có thể đáp ứng được.

Vì vậy, trong nhiệm kỳ 2015-

2020, Đảng bộ ĐHBK đề ra một số mục tiêu quan trọng như: Tăng cường vai trò đoàn kết, nhất trí trong Đảng bộ, tập hợp sức mạnh quần chúng, phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng ở các cấp, giữ vững kỷ luật Đảng, đẩy mạnh công tác phát triển Đảng, chú trọng nâng cao trình độ lý luận chính trị của cán bộ lãnh đạo Đảng các cấp, tiếp tục triển khai sâu rộng và thiết thực cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" trong toàn thể đảng viên, cán bộ giảng dạy, viên chức.

Đảng bộ sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng và phát triển Đảng. Chỉ tiêu nhiệm kỳ này là kết nạp 300 đảng viên mới, trong đó có ít nhất là 200 đảng viên sinh viên; phấn đấu đạt danh hiệu "Đảng bộ trong sạch vững mạnh" suốt nhiệm kỳ 2015-2020 ■



Lễ kết nạp Đảng cho các chiến sĩ Mùa hè xanh tại địa bàn Trà Vinh. Ảnh: TL.

Mùa hè xanh trở thành thương hiệu

Mỗi mùa hè đi qua, đoàn quân Mùa hè xanh ĐHBK để lại nhiều công trình thiết thực và hữu dụng cho người nghèo ở vùng sâu, vùng xa. Bằng kiến thức và kỹ thuật học được, đội ngũ sinh viên và giảng viên trẻ ĐHBK đã xây dựng cho các địa phương 299 cây cầu giao thông nông thôn, đổ bê-tông hơn 167km đường, xây dựng 295 căn nhà tình nghĩa, 13 trường mẫu giáo và nhà văn hóa xã... Các chiến sĩ Mùa hè xanh còn lặn lội đến các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long để tổ chức ôn tập hè cho hơn 12.000 lượt học sinh; trao tặng 4.000 phần quà cho các gia đình chính sách, 390 nghìn dụng cụ học tập, sách giáo khoa, quần áo cho học sinh nghèo; vận động 6.000 suất học bổng Thắp sáng ước mơ, lập 84 tủ sách với gần 30 nghìn quyển cho trẻ em...

Lê Yên Thanh:

HỌC ĐỂ ỨNG DỤNG



Lê Yên Thanh được tuyên dương "Công dân trẻ tiêu biểu TP.HCM" năm 2014.
Ảnh: NVCC

Khánh Lâm

Nói về niềm đam mê CNTT đặc biệt của mình, chàng sinh viên gốc An Giang Lê Yên Thanh cho biết: "Vì đây là ngành học có tính ứng dụng cao trong nhiều lĩnh vực, từ truyền thông, du lịch, y tế đến giáo dục... Học CNTT, bạn không chỉ học những lý thuyết khô cứng mà bạn có thể ứng dụng rộng rãi vào thực tiễn. Mỗi thuật toán đều có thể giải quyết một khía cạnh cụ thể nào đó trong đời sống".

Xuất phát từ đam mê

"Công dân trẻ tiêu biểu TP.HCM" và "Gương Thanh niên Tiên tiến làm theo lời Bác" là hai danh hiệu mới nhất mà Lê Yên Thanh, sinh viên năm 3 Khoa Công nghệ Thông tin (CNTT) Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, vừa đạt được. Anh thường được bạn bè gọi thân mật là "vua săn giải thưởng" với hàng trăm lần được vinh danh tại các cuộc thi tin học trong nước và quốc tế. Nhưng ở đây, có một Lê Yên Thanh khác, đam mê và thực tế hơn.

Năm học lớp 3, Yên Thanh được ba mua tặng một chiếc máy vi tính. Lúc bấy giờ Thanh chỉ biết... chơi game. Nhưng chơi hoài cũng chán, Yên Thanh quay sang mày mò những phần mềm trên mạng rồi "nghiện luôn lúc nào chẳng hay". Khi sử dụng một phần mềm, Thanh luôn tự hỏi: "Người ta làm nó như thế nào?". Chính sự tò mò này đã đưa Thanh đến với CNTT. Đến năm lớp 6, phần mềm "Viết nhật ký" - sản phẩm đầu tay do Thanh lập trình, được giới thiệu trên Tạp chí *Echip*, đã đánh dấu bước ngoặt lớn, giúp Thanh tự tin hơn

về năng khiếu và sở trường của mình.

Từ đó, chàng trai trẻ tiếp tục đọc sách mày mò khám phá thế giới tin học. Yên Thanh cho biết: "Lúc đầu mình viết những phần mềm chẳng tới đâu và mình cũng thi lập trình trực tuyến cả trăm lần trên các trang web, nhưng đều rớt thê thảm hoặc chỉ đạt các giải thấp tèn". Tuy nhiên, nhờ đam mê, Yên Thanh đã vượt qua những thất bại để trở thành "vua săn giải thưởng" với những thành tích ấn tượng: Đạt giải Honorable Mention (giải thưởng danh dự) Cuộc thi Lập trình Sinh viên Quốc tế, vòng vô địch thế giới năm 2014; Giải nhất Cuộc thi Lập trình Sinh viên Quốc tế vòng khu vực châu Á năm 2014; Giải nhất Cuộc thi Lập trình Sinh viên Quốc tế vòng online năm 2014; Huy chương đồng Cuộc thi Lập trình Sinh viên Quốc tế khu vực châu Á năm 2014... Trước đó, Yên Thanh cũng "ẵm" hàng chục giải thưởng tin học khác nên vào năm 2013, chàng trai này vinh dự nhận được giải thưởng danh giá - Giải thưởng Khoa học Kỹ thuật Thanh niên Quả cầu vàng của năm.

Viết nhiều phần mềm ứng dụng từ thực tế

Tính ứng dụng là điều Lê Yên Thanh thích nhất khi theo đuổi lĩnh vực CNTT.



Có lẽ vì vậy các chương trình, phần mềm của Thanh đều lấy ý tưởng từ thực tế và có tính ứng dụng cao.

Ngay từ năm thứ hai, mỗi tháng Yên Thanh đã kiếm được hơn 20 triệu đồng nhờ thu phí quảng cáo trên các ứng dụng di động do mình lập trình. Số tiền này giúp Thanh đủ trang trải cho việc học tập và sinh hoạt. Phần mềm mà Thanh ưng ý nhất là "Busmap - Xe buýt thành phố", một ứng dụng miễn phí phục vụ người dân TP.HCM. Dùng phần mềm này, chỉ cần đăng nhập điểm đi - điểm đến vào hệ thống, người đi xe buýt có thể tìm được lộ trình ngắn nhất và tiết kiệm nhất. Thanh tâm sự: "Mình hay đi xe buýt, và ở TP.HCM có đến 100 tuyến xe với hơn 1.000 bến đỗ. Mỗi lần đi đâu mình phải dùng bản đồ giấy, tính toán đường đi, khá phức tạp và mất thời gian. Vì vậy, Thanh viết phần mềm này và nghĩ rằng nó rất cần thiết cho những ai từ nơi khác đến TP.HCM làm việc, học tập". Đến nay, phần mềm này đã đạt hơn 20 nghìn lượt tải về.

"Hệ thống bảo tàng tương tác thông minh" cũng là một ứng dụng mà Yên Thanh yêu thích. Viết phần mềm này, Thanh không chỉ giúp công nghệ hóa việc trưng bày mẫu vật tại các bảo tàng, mà còn giúp tiết kiệm chi phí bảo quản, di chuyển mẫu vật với một vài máy móc đơn giản. Vì tính ứng dụng cao, mô hình này đã khiến Ban giám khảo đặc cách trao giải đặc biệt tại hội thi Tin học trẻ TP.HCM.

Làm ra những sản phẩm thiết thực, tích cực học đi đôi với hành, năm 2014, Yên Thanh trở thành một trong 6 "Công dân trẻ tiêu biểu TP.HCM" và là "Gương Thanh niên Tiên tiến làm theo lời Bác" cụm miền Đông Nam bộ.

Yên Thanh mong muốn, sau khi tốt nghiệp đại học, sẽ tiếp tục con đường nghiên cứu để tạo ra nhiều phần mềm hữu ích cho con người ■

Yên Thanh tại Cuộc thi
Lập trình Sinh viên Quốc tế ACM/ICPC.
Ảnh: NVCC

Chuyện về NGÀY 30/4 LẦN THỨ 40

PGS.TS Hà Minh Hồng

Hàng năm cứ đến ngày 30/4,
lại có thêm những "khái niệm" mới về sự kiện lịch sử ấy.
Lần thứ 40 này chẳng hạn, có nhiều cách để gọi một ngày vui,
có nhiều cách để hiểu một chiến thắng, do vậy cũng cần hiểu thêm
về nền thống nhất Việt Nam.

Ngày 30/4 là ngày...

Vào bảo tàng sẽ thấy: Tờ lịch để bàn của tướng Văn Tiến Dũng, Tư lệnh Chiến dịch Hồ Chí Minh ngày 30/4/1975 ghi sự kiện "Giải phóng Sài Gòn - 11:30"; còn tờ lịch treo tường của bà Nguyễn Thị Tính - người dân Sài Gòn, ngày 30/4/1975 ghi thêm chữ "Ngày giải phóng".

Các cựu chiến binh vẫn quen gọi ngày 30/4 là ngày chiến thắng vì họ đã là người tham chiến với kết quả thắng đối phương là kẻ đi xâm lược; lại có anh gọi đó là ngày tái sinh vì đôi ba lần sốt rét giữa rừng sâu, có cả lần qua cơn sốt ác tính, nhưng rồi vẫn theo kịp đồng đội tràn về thành phố trong trận đánh cuối cùng.

Mẹ hiền ở hậu phương miền Bắc gọi ngày 30/4 là ngày đoàn tụ vì bao hy vọng chờ đợi nay

được gặp con từ tiền tuyến miền Nam trở về; lại có người vợ gọi đó là ngày hạnh phúc vì được ôm người chồng bao năm dang dăng "xa nhà đi kháng chiến".

Người đi qua sông Hiền Lương ra Bắc gọi ngày 30/4 là ngày thống nhất non sông khi đã chấm dứt cảnh chia cắt hai miền; lại thấy những người trên tàu Thống Nhất về Nam gọi đó là ngày Bắc - Nam sum họp khi nhẩm tính đã 20 năm chuyển quân tập kết.

Nhà nghiên cứu gọi ngày 30/4 là ngày đại thắng vì so sánh bao nhiêu cuộc chiến bấy nhiêu thắng lợi vẫn thấy đây là chiến thắng lớn nhất, oanh liệt nhất, có tầm vóc lịch sử lớn lao cả trong và ngoài nước; lại thấy lớp nam thanh nữ tú đang hăm hở trên các công trường, nhà máy, giảng đường kia hay gọi đơn giản đó là

ngày hòa bình vì chiến tranh đã chấm dứt...

Đất nước thống nhất 40 năm vẫn chọn ngày vui ấy làm ngày nghỉ lễ, để người dân cả nước có dịp nghỉ ngơi, du lịch, mua sắm... Thế mà vẫn còn đôi ba người ở đâu đó cứ ôm hận thù gọi "ngày quốc hận" cho nặng lòng. Họ thấy đại diện chính phủ các quốc gia mà họ định cư vẫn đến Đại sứ quán Việt Nam chúc mừng ngày lễ truyền thống của dân tộc, nhưng sao họ không gỡ bỏ được niềm đau buồn về thời chiến tranh đã qua rồi, mặc dù các thế hệ con cháu đã không đồng tình và nhắc nhở họ thôi mặc cảm với quá khứ.

Chiến thắng 30/4 là chiến thắng...

Sách lịch sử bấy lâu vẫn ghi



40 năm Sài Gòn đổi thay. Ảnh: Internet

chiến thắng 30/4 là chiến thắng của sức mạnh tổng tiến công và nổi dậy của cả dân tộc khi cuộc kháng chiến trường kỳ đã phát triển đến đỉnh cao của nghệ thuật chiến tranh nhân dân Việt Nam thời hiện đại. Hình ảnh năm cánh quân theo đội hình binh chủng hợp thành với hàng chục vạn quân cùng vũ khí, phương

Có cả sức mạnh đoàn kết quốc tế, sự giúp sức của các nước Liên Xô, Trung Quốc, Lào, Campuchia, Cu Ba và nhiều nước anh em, bạn bè khác cùng với phong trào thế giới đoàn kết với Việt Nam kháng chiến vì độc lập tự do và thống nhất Tổ quốc... Như thế chiến thắng 30/4 là chiến thắng của sức mạnh tổng hợp Việt Nam.

mới sau 20 năm Mỹ đầu tư lớn vào chiến trường miền Nam Việt Nam, sức mạnh quân sự là quyết định nhất cho vấn đề thắng - thua trong chiến tranh; do đó không được đánh giá thấp sức mạnh quân sự Việt Nam, đặc biệt là trong trận cuối cùng.

Lại có người đặt vấn đề "Ai đã cứu Sài Gòn?". Khi còn chiến tranh, người ta tuyên truyền về cảnh "tắm máu" ở Sài Gòn; khi thấy hình ảnh năm cánh quân cách mạng áp vào đô thành, sào huyệt chế độ cũ, người ta lại suy ra cảnh "đổ nát" của Sài Gòn để nói đến "giải pháp cứu Sài Gòn" qua việc tuyên bố đầu hàng vô điều kiện của Tổng thống - Đại tướng Dương Văn Minh. Cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt từng giải thích: "Đại tướng Dương Văn Minh nhậm chức ngày 28/4/1975, ngày mà một nhà quân sự như ông có thể đoán được sự thất thủ của Sài Gòn. Nếu ông Minh để cho các tướng dưới quyền ông 'tử thủ', chúng ta vẫn chiến thắng, nhưng Sài Gòn khó mà nguyên vẹn". Sự lựa chọn của người đứng đầu chính quyền và quân đội Sài Gòn ngày 30/4 là không thể khác được - một hành động đúng thời điểm lịch sử "đã góp phần làm

“ Sau chiến tranh, chúng ta đã ứng xử với kẻ gây ra chiến tranh theo đạo lý gác lại quá khứ, hướng tới tương lai, thì không có lý gì người trong một nước không thể hòa giải thương yêu, đoàn kết với nhau để cùng xây dựng quê hương, Tổ quốc mình ”

Nguyễn Thị Bình

tiến chiến tranh hiện đại, hành quân thần tốc "một ngày bằng hai mươi năm", đã khẳng định sức mạnh của chiến tranh cách mạng Việt Nam kết thúc thắng lợi hoàn toàn cuộc chiến theo cách của mình. Sức mạnh Việt Nam lúc ấy còn là sức mạnh từ hậu phương tất cả vì tiền tuyến, tất cả cho chiến thắng, cả nước ra trận theo kế sách toàn dân đánh giặc trong thời đại Hồ Chí Minh.

Bấy lâu vẫn có lời giải đáp về việc Sài Gòn còn nguyên vẹn trong ngày kết thúc chiến tranh, rằng đó là kết quả của quá trình chuẩn bị cho những hoạt động nổi dậy của các lực lượng chính trị, trong đó có cả lực lượng thứ ba, đặc biệt là thành công của công tác binh vận... Nhưng cần hiểu rõ rằng đây là kết thúc một cuộc chiến tranh hiện đại, đánh bại cuộc chiến tranh thực dân



Sài Gòn hôm nay đã thay da đổi thịt.
Ảnh: Internet

giảm bớt tổn thất của cuộc chiến tranh" khi 5 cánh quân đã sẵn sàng thực hiện mệnh lệnh của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương và Bộ Chỉ huy chiến dịch: "Tiếp tục tiến công vào Sài Gòn theo kế hoạch, tiến quân với khí thế hùng mạnh nhất, giải phóng và chiếm lĩnh thành phố, tước vũ khí quân địch, giải tán chính quyền các cấp của địch, đập tan triệt để mọi sự chống cự của địch".

Thống nhất và hòa hợp dân tộc

Chuyện kể rằng, người lãnh đạo cao nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam Lê Duẩn ngay từ khi Hiệp định Paris chuẩn bị ký kết đã hỏi và tự trả lời: "Vấn đề lớn nhất sau chiến tranh cần phải làm, đó là hòa hợp dân tộc".

Nhưng Việt Nam sau chiến

tranh khốc liệt và kéo dài, không tránh khỏi những sự khác biệt về nhận thức, định kiến về những vấn đề quá khứ, tư tưởng giáo điều ý thức hệ rất nặng nề, nhất là các vấn đề kẻ thắng - người thua, ta - địch; lại khi trong nước còn nhiều khó khăn, công việc của đất nước sau chiến tranh bẽ bộn và nhiều phức tạp éo le; ngoài nước thì bao vây cấm vận quyết liệt, nước lớn kiềm chế, người bỏ nước ra đi nặng lòng thù hận...

Điều có thực là ngay sau ngày 30/4/1975, ông Dương Văn Minh trở về nhà trong niềm "hân hoan khi được 60 tuổi, trở thành một công dân của một nước Việt Nam độc lập". Nhiều người thuộc các lực lượng chính trị ở Sài Gòn sau giải phóng được giữ lại: các giáo sư, nhà khoa học tiếp tục giảng dạy ở các đại học, viện

nghiên cứu, các nhà kinh tế, kinh doanh, những nhân vật cao cấp thuộc chính quyền ở dinh Độc Lập đều được tôn trọng, để họ được tự do hoặc được đối xử ôn hòa. Nhiều người ra đi vì các lý do khác nhau, kể cả trở thành văn nghệ sĩ, nhạc sĩ hải ngoại, hễ có nhu cầu đều được giải quyết trở về quê hương, đóng góp với đồng bào trong nước xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ấy bởi người Việt Nam - như cách bà Nguyễn Thị Bình, nguyên Phó Chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam đã nói: "Sau chiến tranh, chúng ta đã ứng xử với kẻ gây ra chiến tranh theo đạo lý gác lại quá khứ, hướng tới tương lai, thì không có lý gì người trong một nước không thể hòa giải thương yêu, đoàn kết với nhau để cùng xây dựng quê hương, Tổ quốc mình" ■

40 năm:

MỘT THẾ HỆ TRÍ THỨC TRƯỞNG THÀNH TỪ NGƯỜI LÍNH

Vốn ngại nói hay viết về bản thân nhưng trong dịp kỷ niệm ngày 30/4 năm nay, PGS.TS Nguyễn Minh Hòa, Trưởng khoa Đô thị học, Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM đã vui vẻ nhận lời chia sẻ cùng Bản tin ĐHQG-HCM về thế hệ mình với tư cách là người lính trên chiến trường trong qua khứ và là nhà khoa học đầu ngành trên giảng đường đại học hôm nay. Theo ông, 40 năm là một cơ hội tốt để nói về một "thế hệ vàng" - thế hệ gạch nối giữa thời kỳ chiến tranh vệ quốc và thời kỳ xây dựng đất nước mà có lẽ lịch sử sẽ không bao giờ lặp lại.

Mỹ Châu thực hiện



PGS.TS Nguyễn Minh Hòa.
Ảnh: Mỹ Châu

*** Thưa Phó Giáo sư, được biết ông được kết nạp Đảng vào sáng 30/4/1975 ngay ở cửa ngõ Sài Gòn. Ông có thể cho biết vì sao có sự trùng hợp giữa lịch sử và cá nhân như vậy?**

- Tôi được kết nạp Đảng lúc 9 giờ sáng 30/4/1975. Khi ấy đơn vị chúng tôi có mật danh là Z 28, thuộc lữ đoàn Biệt động 316, đang chiến đấu bảo vệ cầu An Phú Đông, cây cầu cuối cùng tiến vào Bộ Tổng tham mưu quân đội Việt Nam Cộng hòa, cùng một đơn vị khác cũng của 316 đánh cầu Rạch Chiếc. Tôi và 3 đồng đội nữa được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng trong khung cảnh xung quanh khét lẹt mùi thuốc súng, cây cối bị đổ rạp, đất đai bị cày nát, cả hai bên đều lớp chết, lớp bị thương... Mới đó mà đã 40 năm!

*** Với ông, đây có phải là trận đánh ác liệt nhất?**

- Thực sự đây không phải là trận đánh ác liệt nhất, có quy mô lớn nhất mà tôi từng trải qua, nhưng lại là trận đánh cam go nhất vì đơn vị tôi rất ít người, chỉ 25 tay súng, trang bị gọn nhẹ, với 4 cây B.40, B.41 và súng AK.

Đơn vị tôi luôn sát vào thành phố từ nhiều tuần trước, nhằm tấn công một cây cầu, và bằng mọi giá phải bảo vệ nó để xe tăng của đại quân đi qua. Trong khi cây cầu này được canh phòng rất chắc chắn bởi một đại đội biệt kích, một tiểu đoàn biệt động quân của Sư đoàn 25 và lực lượng người nhái. Dưới chân cầu, mìn gài dày đặc; còn vòng ngoài có thêm chi viện của pháo binh, xe tăng và máy bay trực thăng. Tình thế lúc ấy mỏng manh như "ngàn cân treo sợi tóc", chúng tôi rơi tõm vào giữa vòng vây hùng hậu của đối phương. Trận đánh không chỉ khốc liệt về cán cân lực lượng mà còn rất dữ dội về mặt tâm lý. Vấn đề nằm ở chỗ ai cũng ưu tư, trăn trở về con người, về số phận. Những năm trước đánh nhau liên miên thấy không sao, nhưng vì đây là trận đánh kết thúc chiến tranh - sau đó sẽ là hòa bình, nếu may mắn thì sẽ sống đến già - cho nên từ sĩ quan đến người lính ai cũng đấu tranh tư tưởng dữ lắm, ai cũng nhớ gia đình, cha mẹ, vợ con. Và sự thật có không ít người đã dao động, rời bỏ đội hình trên đường tiến vào hậu cứ đối phương, chỉ bằng

một cú lăn xuống ruộng hoặc cố tình đi lạc, giữa đêm đen.

*** Cảm xúc của ông thế nào khi Tổng thống Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng?**

- Rất khó tả, vừa hụt hẫng, vừa bàng hoàng, vừa nghẹn ngào. Hụt hẫng vì lúc đó không ai nghĩ là chiến tranh kết thúc chóng vánh, đột ngột như thế, bởi vì cả đơn vị đang căng mình chuẩn bị đón nhận đợt tấn công tiếp theo trong tình thế tuyệt vọng. Lúc đó đơn vị bị thương vong rất nhiều, đạn dược gần cạn, B.40 còn được một vài trái, mỗi súng AK còn một, hai băng đạn, lương thực lại khan hiếm, đợi đại quân sau hai ngày ròng mà không thấy bóng dáng đâu, thì bỗng nhiên nghe tiếng người dân chạy đến báo Tổng thống Việt Nam Cộng hòa tuyên bố đầu hàng, và binh lính bên kia bắt đầu tháo chạy. Chúng tôi nhào ra đường, chặn mấy xe Jeep, tiến vào cổng Bộ Tổng tham mưu trước quân chủ lực rất lâu. Trong lúc hành tiến, một xe đâm vào bãi mìn, lại hy sinh thêm vài đồng đội nữa. Những người may mắn sống sót như chúng tôi, ai cũng thấy bàng hoàng, nghẹn

ngào như trong mơ, thậm chí cũng chưa bao giờ mơ có ngày này.

Tuy nhiên, trạng thái lâng lâng phấn khích cũng qua mau, bởi ngay sau đó tôi và các đồng đội bận tui bụi: tham gia chiến dịch trấn áp tàn binh nổi dậy ở vùng ven, đảm nhiệm công tác kiểm soát quân sự giữ gìn an ninh trật tự cho nhân dân ở cửa ngõ tây bắc thành phố, đưa các sĩ quan quân đội Sài Gòn đi học tập, rồi làm công tác cải tạo tư sản, đổi tiền... Cứ thế, dòng thác cuồn cuộn của thời hậu chiến cuốn mình đi qua hết chuyện này đến chuyện khác...

được phép giữ lại một mẫu giấy nào cho biết gốc gác của mình, thậm chí đêm 27/4/1975, khi chúng tôi luồn sâu vào Sài Gòn, các chị bên dân y, binh vận, phụ vận ở Củ Chi đã làm lễ tế sống chúng tôi.

Còn sự học đến với tôi chỉ xuất hiện vào đầu năm 1976. Khi đó, những bộ đội vốn là sinh viên thì được trở về trường cũ, còn học sinh hết lớp 10 thì phải thi vào đại học. Tôi đứng trước hai lựa chọn: hoặc đi học sĩ quan hoặc đi học đại học. Theo lời khuyên của bố tôi: "trai thời loạn" thì làm chiến binh, khi hết loạn rồi thì nên đi học. Thế là tôi đi thi

một chút toan tính của họ đều mang phẩm chất của người anh hùng. Bạn thử hình dung: một người đơn độc bảo vệ kho vũ khí trong 7-8 năm trời giữa rừng già thăm thẳm không thấy mặt một ai thì đủ thấy phẩm chất anh hùng của người ấy ra sao.

Có những người khi trở về giảng đường, rồi trở thành thầy giáo mà vẫn còn mang trong mình đầy thương tích, bệnh tật; chẳng hạn Thầy Nguyễn Tiến Lập ở Trường ĐHKHXH&NV. Ông có mấy người con nhưng đều không lành lặn do bị nhiễm chất độc da cam. Ông chịu đựng nỗi đau thể chất và tinh thần suốt đời nhưng vẫn không nản chí, phấn đấu tốt nghiệp đại học, trở thành giảng viên và thanh tra đào tạo. Điều đó cho thấy sự hy sinh quá lớn lao của ông và của cả thế hệ chúng tôi.

Sau 1976, Trường ĐHKHXH&NV có khoảng 400 anh bộ đội được đào tạo thành giáo viên chính trị, sử học, văn học. Những ngày đầu nhập học, màu áo lính làm xanh cả giảng đường. Chúng tôi khát khao được học, được đọc, được nghe thầy giáo giảng bài. Nhiều người dân lớn tuổi ở quận 5 chắc còn nhớ hình ảnh cứ vào 5 giờ sáng mỗi ngày, hàng trăm người lính áo xanh đi bộ hơn 10 cây số từ Ký túc xá Ngô Gia Tự đến Trường ĐHKHXH&NV ở Đình Tiên Hoàng để học và đến chiều tối lại lội bộ trở về. Thế hệ những người lính chúng tôi thực sự góp một phần làm nên chân dung và cốt cách của trường đại học này. Chúng tôi mang tinh thần và bản lĩnh của người lính Cụ Hồ vào việc trau dồi kiến thức, hình thành nhân cách của một lớp trí thức. Năm

“ Lịch sử Trường ĐHKHXH&NV sẽ mãi mãi ghi nhớ về một thế hệ anh hùng trong chiến tranh, tận tụy trong khoa học và nhiệt thành xây dựng thành phố này. ”

** Những năm tháng ở chiến trường, trong ba lô ông có cuốn truyện hay sách giáo khoa nào không, đại loại như Thép đã tôi thế đấy hay đại số chẳng hạn? Ông bước vào giảng đường đại học như thế nào?*

- Thật tình là không, bởi chúng tôi được huấn luyện trong một đơn vị đặc biệt, ai cũng hiểu là sẽ có rất ít cơ hội trở về, thậm chí là bằng không. Chúng tôi vào Nam trong bộ quần áo đen và đi lòng vòng qua nhiều địa danh của Lào, Campuchia, cuối cùng được xẻ nhỏ ra để thâm nhập vùng ven thành phố như Củ Chi, Hóc Môn, Thủ Đức, Bình Chánh và cài cắm sâu trong nội đô Sài Gòn. Do vậy chúng tôi không ai

và trở thành sinh viên khoá 1 của Trường ĐHKHXH&NV Sài Gòn sau 1975.

** Phẩm chất của người anh hùng trong chiến tranh có tích gì cho ông trong thời bình, nhất là trong học tập, nghiên cứu khoa học và quản lý?*

- Cần phải nói một cách thành tâm rằng tất cả những ai vượt Trường Sơn vào Nam để chiến đấu, tham gia công cuộc thống nhất đất nước, dù chỉ một vài tháng, cũng đều là những anh hùng thật sự. Có những người trực tiếp cầm súng, có những người phục vụ chiến đấu ở tuyến sau, nhưng sự hy sinh quên mình, xả thân vì độc lập dân tộc không

Thành tựu của một nhà khoa học - người lính

PGS Nguyễn Minh Hòa bảo vệ xuất sắc luận án tiến sĩ tại Trường ĐH Tổng Hợp Quốc gia M.V Lomonosov năm 1989. Từ 2001-2003 ông là học giả nghiên cứu sau tiến sĩ về Quy hoạch vùng và Quản trị đô thị tại Đại học Tổng Hợp Quốc gia Philippines. Ông được bình chọn là Học giả Xuất sắc của Chương trình Học giả châu Á năm 2007; hai lần nhận Giải thưởng Kiến trúc Quốc gia của Bộ Xây dựng, Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Hội Kiến trúc sư Việt Nam năm 2008 và 2012; Giải thưởng của Hội Quy hoạch và Phát triển đô thị Quốc gia năm 2014; và nhiều giải thưởng, danh hiệu khác của các Bộ, ngành, UBND TP.HCM, ĐHQG-HCM...

Ông là tác giả của 15 đầu sách cùng hàng trăm bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế. Ngoài ra, ông còn là người sáng lập, phát triển ngành Đô thị học đầu tiên ở Việt Nam. Hiện nay ông là Trưởng Khoa Đô thị học, Trường ĐH KHXH&NV; Phó Chủ tịch Hội đồng Quy hoạch và Phát triển Đô Thị TP.HCM, Ủy viên BCHTW Hội Quy hoạch và Phát triển Đô thị Việt Nam, Phó Chủ tịch Mạng lưới Phát triển Bền vững châu Á.

1980, khóa tốt nghiệp đầu tiên của Trường ĐH Tổng Hợp TP.HCM (hợp nhất từ Đại học Văn Khoa và Đại học Khoa Học) ra trường, tỏa về các trường đại học, các viện nghiên cứu, các ban ngành của thành phố và các tỉnh thành hoạt động rất hiệu quả.

Sau 1990 một loạt thầy giáo, cán bộ nghiên cứu bảo vệ thành công luận án tiến sĩ trong và ngoài nước, lần lượt được bổ nhiệm vào cương vị quản lý đầu ngành như nhà tôn giáo học PGS.TS Trương Văn Chung, nhà lịch sử tư tưởng Trung Quốc và Ấn độ PGS.TS Trịnh Doãn Chính, Nhà thơ - TS triết học Hà Thiên Sơn, PGS.TS Vũ Văn Gàu, PGS.TS Lê Trọng Ân... Khoa Chính trị học ngày ấy cung cấp cho xã hội không chỉ 30-40 tiến sĩ, hơn 100 thạc sĩ mà còn rất nhiều người trong số đó trở thành hiệu trưởng, hiệu phó, viện trưởng, trưởng khoa, giám đốc trung tâm có uy tín như TS Vũ Ngọc Miến, TS Lê Hải Thanh, ThS. Đỗ Bình Định... Đội ngũ những trí thức KHXH&NV xuất thân từ lính, sau này được bổ sung các tên tuổi khả kính như GS.TS Ngô Văn Lệ, PGS.TS Phạm Đức Mạnh, TS Nguyễn Khắc Cảnh, PGS.TS Nguyễn

Văn Lịch, PGS.TS Hà Minh Hồng, PGS.TS Nguyễn Ngọc Dung, ThS. Lê Tuyết Ánh... Đó là những người tài năng, và trên hết là những người trung thực, tử tế, dững cảm, không nhân nhượng với cái xấu. Dù không tránh khỏi đôi lúc ứng xử, giải quyết công việc theo kiểu "nhà lính": hơi nóng tính, cực đoan; nhưng đích thực họ là một "thế hệ vàng". Tiếc là thế hệ này đang đi gần đến điểm kết thúc sứ mệnh lịch sử của mình. Tôi là người trẻ tuổi nhất trong số những người lính đi học khóa 1 ngày ấy, giờ cũng đã hơn 60 rồi. Lịch sử Trường ĐH Văn Khoa - Tổng Hợp - KHXH&NV có lẽ sẽ mãi mãi ghi nhớ về một thế hệ anh hùng trong chiến tranh, tận tụy trong khoa học và tích cực xây dựng thành phố này. Mặc dù vậy, công bằng mà nói, trong số chúng tôi cũng có một vài người tỏ ra công thần, gây bè kết nhóm, làm khó dễ đồng nghiệp. Đó là số ít và đã nhanh chóng bị lãng quên.

**** Xin trở lại trường hợp của ông. Ông là một trong số trí thức từng mặc áo lính gặt hái được nhiều thành công trong khoa học và quản lý. Điều gì làm nên***

chân dung một nhà Xã hội học và Đô thị học như mọi người đã biết về ông?

- Tôi không phải là người giỏi nổi bật mà chỉ là người rất chịu khó làm việc và làm việc thật với sức của mình. Khi còn sống, GS Đỗ Thái Đồng đã nhận xét về tôi như thế. Tôi biết đề ra mục đích và kiên trì theo đuổi đến cùng; nếu không nhận việc thì thôi còn một khi nhận thì làm hết khả năng của mình. Tôi cho rằng mỗi người có một năng lực giới hạn nhưng đã làm việc thì phải làm thật, nghiên cứu thật, tạo ra sản phẩm thật và dùng được. Tôi là người làm nghiên cứu ứng dụng, cho nên sản phẩm làm ra phải dùng được và có người sử dụng. Từ trước đến nay, hầu hết kết quả công trình nghiên cứu của tôi đều ít nhiều ứng dụng được vào việc xây dựng chính sách ở các cấp độ khác nhau, góp phần làm thay đổi thực tiễn. Một số bài báo của tôi mang lại những gợi ý hữu ích cho các nhà quản lý. Tuy nhiên, do tính cách và cách đặt vấn đề của tôi có phần thẳng thắn nên đôi khi cũng làm mất lòng các nhà lãnh đạo. Trong lúc người ta thường cố "lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau" thì kiểu thể hiện đó của tôi có vẻ "nghịch

nhĩ", thậm chí bị cho là "khó ưa".

*** Nhân dịp kỷ niệm 40 năm thống nhất đất nước, với tư cách là nhà khoa học, ông suy nghĩ gì về sự kiện này?**

- Tôi mới đi dự hai hội thảo lớn kỷ niệm 40 năm thống nhất đất nước. 40 năm là cột mốc thích hợp để nhìn lại một chặng đường lịch sử của dân tộc. Ở đây không chỉ biểu dương thành tích mà việc rút ra những bài học kinh nghiệm gì từ quá khứ để phục vụ cho tương lai mới là điều quan trọng nhất.

cho con cháu? Vấn đề ở đây là phải có thái độ dũng cảm lãnh trách nhiệm và quyết đi đến cùng. Đó không đơn giản là trả nợ lịch sử mà là nghiên cứu cho tương lai, tích cực chuẩn bị cho ngày mai.

Sau 40 năm, sẽ có giá trị nếu như ĐHQG-HCM, Trường ĐHKHXH&NV đứng ra nghiên cứu một loạt vấn đề còn tồn đọng và hiện chưa có câu trả lời thỏa đáng. Chẳng hạn, hệ quả ra sao nếu ở miền Nam sau 1975 tiếp tục duy trì nền kinh tế thị trường đã có trước đó?; Chương trình

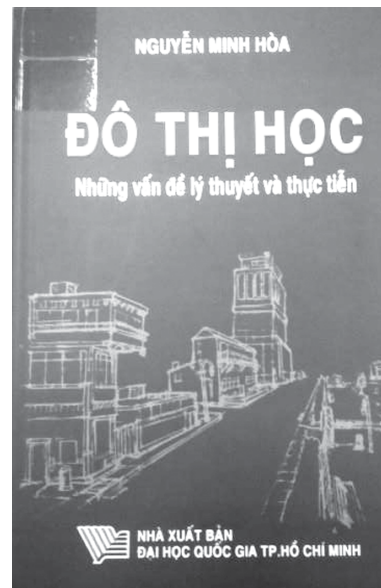
“ Chúng ta tránh để xảy ra chiến tranh chứ quyết không sợ khi buộc phải cầm súng. Tôi tin các bạn trẻ sẽ sống như chúng tôi, khi Tổ quốc gọi tên mình. ”

Chúng ta còn nợ quá khứ rất nhiều. Với tư cách là người làm khoa học, tôi không thích cách nói "việc đó hãy để cho lịch sử phán xét" hay "để cho con cháu chúng ta nhìn nhận lại". Thực sự đó là cách nói không khoa học và có phần trốn tránh trách nhiệm. Những gì giải quyết được hôm nay thì phải giải quyết cho sòng phẳng; dù có đau đớn, có động chạm đến quyền lợi, có làm tổn thương lòng kiêu hãnh của ai đó thì cũng phải cố gắng làm. Đừng đổ trách nhiệm cho con cháu, bởi ngày hôm nay những người trong cuộc còn hiện hữu, những người ra quyết định sai lầm, những người bị thiệt thòi và những nhân chứng vẫn còn đó thì tại sao chúng ta không thực hiện mà phải làm "của để dành"

kinh tế mới sau 1975 kết thúc như thế nào, số phận hàng chục nghìn người phải rời bỏ thành phố đi kinh tế mới nay ra sao?; Chính sách sử dụng nhân sĩ miền Nam sau giải phóng ra sao khiến cho hầu hết trí thức xuất sắc phải ra đi?; Việc hòa hợp dân tộc thực chất là như thế nào, có thể làm được không, bắt đầu từ đâu?... Đó là những đề tài khoa học lớn, nghiêm túc. Nếu các nhà khoa học xã hội hôm nay không thực hiện thì sẽ là không bao giờ!

*** Trong dịp lễ trọng đại này, ông muốn nhắn nhủ điều gì với các bạn trẻ?**

- Về chuyện quốc gia đại sự, tôi muốn các bạn trẻ hãy nghiên ngẫm lịch sử, suy ngẫm về chiến tranh để tránh chiến tranh, khác



với thể hệ đi trước nghiên cứu chiến tranh để đổi đầu chiến tranh. Không hay ho gì việc dân tộc ta lúc nào cũng nhận lãnh sứ mệnh lịch sử để đổi đầu với ai đó và sẵn lòng "làm người lính đi đầu" để gánh lấy hậu quả chiến tranh thật thảm khốc. Chúng ta tránh để xảy ra chiến tranh chứ quyết không sợ khi buộc phải cầm súng. Tôi tin các bạn trẻ sẽ sống như chúng tôi, khi Tổ quốc gọi tên mình.

Với chuyện sự nghiệp, tôi mong các bạn hãy biết xác định mục tiêu và kiên trì theo đuổi đến cùng, đừng nửa vời. Bất cứ công việc gì, nghề nghiệp gì cũng có cái thú vị và hãnh diện, miễn là mình sống thực tâm với nó. Mỗi cá nhân nên là một thực thể khác biệt, đừng cố gắng giống người khác và đừng mang mặt nạ, đừng lên gân, đừng cố tỏ ra, như thế sẽ rất khổ. Cứ sống đúng với cái mình có cho dù không "sĩ", không "oai" và có thể làm cho ai đó mất lòng, ném đá, hăm hại; nhưng như thế sẽ tốt hơn gấp ngàn lần việc phải sống hèn để đánh mất mình.

*** Xin cảm ơn ông và chúc ông mạnh khỏe, hạnh phúc trong những ngày trọng lễ này ■**

NHỮNG NÉT NỔI BẬT TRONG TƯ DUY GIÁO DỤC TP.HCM 40 NĂM

PGS.TS Nguyễn Tấn Phát
(Nguyên Giám đốc ĐHQG-HCM)



Phòng nghiên cứu công nghệ Nano hiện đại. Ảnh: Nguyễn Minh Hiền

Giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) trong bốn thập niên qua (1975-2015) đã có những bước tiến lớn, đạt được nhiều thành tựu ấn tượng trong đổi mới - phát triển và hội nhập, để lại nhiều bài học rất có ý nghĩa cho Thành phố (TP) cũng như cho cả nước.

Có thể nêu ra một số đặc trưng nổi bật trong tư duy GD&ĐT của TP như sau:

Nhìn thẳng vào sự thật

Mỗi khi tổng kết một giai đoạn, một kế hoạch, bên cạnh những thành tích đạt được, TP luôn chú tâm nhìn ra những tồn tại, yếu kém; từ đó có chủ trương biện pháp khoa học, khả thi để khắc phục và phát triển. Năm 1998, tại cuộc họp sơ kết 18 tháng thực hiện Nghị quyết Hội nghị TW II Khóa VIII về GD&ĐT, Thành ủy đã nhận định: Tình hình dạy và học ở vùng nông thôn, ngoại thành, vùng sâu còn nhiều bất cập, thiếu thốn, khó đạt được mục tiêu phổ cập THCS. Nhờ cái nhìn không

tô hồng, không bôi đen đó mà TP tìm ra những bước đi đúng đắn để vực dậy nền GD&ĐT ở đây phát triển ngày càng căn cơ, bền vững.

Đặt mục tiêu cao để phấn đấu

Trong những năm 1986-1998, tiếp nhận tư duy đổi mới của đất nước, GD&ĐT TP tập trung cho mục tiêu giáo dục toàn diện, đổi mới toàn diện từ công tác quản lý đến việc liên thông các ngành học, bậc học; đa dạng hóa các loại hình trường lớp, các cấp học; gắn GD&ĐT với phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường xã hội hóa giáo dục...

Tư duy phát triển GD&ĐT với kế hoạch lớn, mục tiêu cao như vừa nêu xuất phát từ ý thức trách nhiệm "cùng cả nước, vì cả

nước" trong mọi lĩnh vực hoạt động của TP. Mặc dù không phải lúc nào cũng cho kết quả như mong đợi, thậm chí đôi khi còn ít nhiều nóng vội, duy ý chí nhưng nhìn chung đó là biểu hiện tính năng động và tư duy tích cực của lãnh đạo và nhân dân TP.

Hài hòa giữa đại trà và đỉnh cao

Một mặt, TP luôn ưu tiên vực dậy những cơ sở giáo dục gặp nhiều khó khăn, nhất là vùng ngoại thành, vùng nông thôn, vùng xa. Mặt khác, TP rất chú trọng thúc đẩy vai trò tiên phong của các cơ sở giáo dục đầu tàu; đầu tư đồng bộ và mạnh mẽ cho các trường điểm, trường chuẩn, trường năng khiếu như Lê Hồng Phong, Trần Đại Nghĩa, Nguyễn Du, Phổ thông Năng Khiếu, Sư phạm Thực nghiệm, Đại học Quốc Tế...

Từ đó cho thấy các cấp lãnh đạo TP có tư duy cài lồng giữa tiệm tiến và nhảy vọt, giữa đại trà và đỉnh cao trong GD&ĐT. Tiệm tiến và ổn định để duy trì trạng thái cân bằng, nhưng cũng

“ Tư duy là vấn đề thuộc năng lực, phẩm chất và phương pháp tiếp cận vấn đề. Muốn có đổi mới trong cuộc sống, trước hết phải có đổi mới về tư duy ”



ĐHQG-HCM trong ngày Khai khóa. Ảnh: Thái Việt

cần xây dựng những mũi nhọn, những đầu tàu để tạo bước nhảy vọt cục bộ, dẫn tới chuyển biến toàn bộ. Tư duy này thể hiện rõ khát khao về một sự phát triển nhanh và bền vững của TP.

Chủ động, sẵn sàng hội nhập

Từ giữa thập niên 1980, GD&ĐT TP có sự chuyển dịch rất đáng chú ý: từ hợp tác - hội nhập trong nội bộ khối xã hội chủ nghĩa sang hội nhập giáo dục toàn cầu; từ chỗ chỉ có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực theo chỉ tiêu,

phục vụ cho kế hoạch hóa tập trung của Nhà nước, sang đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu rộng rãi cho mọi thành phần kinh tế; từ chỗ coi lĩnh vực giáo dục là thuần túy phúc lợi, sang nhận thức giáo dục là lĩnh vực ưu tiên trong đầu tư phát triển...

Có thể nói tư duy chủ động, sẵn sàng hội nhập thể hiện rất rõ trong chương trình các cấp học. Ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh và tin học trở thành chìa khóa trong vốn tri thức cần thiết. Giáo dục TP đã sớm quan tâm vấn đề

này. Ngay cấp tiểu học, hiện nay đã có 91% số trường dạy ngoại ngữ, phần lớn là tiếng Anh tăng cường, còn lại là tiếng Anh tự chọn; 79,5% số trường có dạy tin học. Nhìn sang bậc đại học thì quá trình hội nhập càng diễn ra nhanh hơn và kết quả cũng rõ rệt hơn. Tiêu biểu là ĐHQG-HCM, một trong ba đại học tiên phong gia nhập mạng lưới của 26 đại học lớn nhất Đông Nam Á. Tính khai phóng và hội nhập của đại học này thể hiện ở chỗ: phát triển theo hướng nghiên cứu, phần đầu đứng vào tốp đầu của những đại học tiên tiến châu Á, có những sản phẩm KH-CN đạt đỉnh cao, phục vụ cộng đồng.

Tư duy là vấn đề thuộc năng lực, phẩm chất và phương pháp tiếp cận vấn đề. Muốn có đổi mới trong cuộc sống, trước hết phải có đổi mới về tư duy. Cần nhận ra rằng những tư duy ở trên là một bộ phận quan trọng trong tư duy đổi mới chung của cả nước, nhưng vẫn mang dáng dấp riêng nổi trội về tính linh hoạt, năng động, sáng tạo, phản ánh truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân TP ■



HỆ THỐNG XẾP HẠNG ĐẠI HỌC TRÊN THẾ GIỚI VÀ ĐỀ XUẤT ÁP DỤNG TẠI ĐHQG-HCM



Dãy kệ sách thư viện. Ảnh: Nguyễn Minh Tân

Xu thế "Sống chung với xếp hạng" là một thực tế phổ biến đối với các trường đại học trên thế giới. Với sứ mạng làm nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, ĐHQG-HCM rất cần tham gia xếp hạng đại học, nhất là trong bối cảnh hội nhập khu vực và toàn cầu đang diễn ra ráo riết như hiện nay.

ThS Đồng Thị Tuyết Hạnh
TS Đinh Ái Linh

Xếp hạng đại học sẽ có tác động tích cực trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu của các trường đại học Việt Nam. Cần tìm hiểu, nghiên cứu các hệ thống xếp hạng phổ biến và uy tín trên thế giới để lựa chọn ra hệ thống xếp hạng phù hợp với ĐHQG-HCM.

Một số hệ thống xếp hạng uy tín trên thế giới

Bảng xếp hạng đại học ARWU (Academic Ranking of World Universities)

ARWU là hệ thống xếp hạng đại học của Trường ĐH Giao thông Thượng Hải (Trung Quốc), ra đời năm 2003. Hệ thống xếp hạng này được đánh giá là khách quan, minh bạch, đáng tin cậy và cho kết quả ổn định nhất hiện nay. Cách xếp hạng của ARWU chủ yếu xem xét thành tích khoa học của các trường, sử dụng số liệu từ các nguồn thông tin sẵn có của bên thứ ba, không sử dụng số liệu do các trường cung cấp. Các chỉ số của hệ thống xếp hạng ARWU tập trung vào 6 tiêu chí: Cựu sinh viên của trường đoạt giải Nobel hoặc giải Fields (10%); Giảng viên của trường đoạt giải Nobel hoặc giải Fields (20%); Giảng

viên của trường có tên trong danh sách những nhà khoa học được trích dẫn nhiều nhất trong 21 lĩnh vực tổng quát (20%); Số bài báo đăng trên hai tạp chí khoa học Nature và Science (20%); Số bài báo được chỉ dẫn trong cơ sở dữ liệu các tạp chí của SCIE và SSCI (20%); Hiệu suất khoa học bình quân tính trên đầu giảng viên (10%).

Mặc dù có nhiều ưu điểm, nhưng ARWU không phù hợp với các trường đại học của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Các tiêu chí rất khắt khe về thành tích khoa học khiến cho ARWU chỉ phù hợp với những trường đại học nghiên cứu của các nước phát triển - chủ yếu là hệ thống Anh - Mỹ và châu Âu. ARWU hoàn toàn không quan tâm đến việc cung cấp thông tin so sánh về các trường đại học của các nước có trình độ phát triển thấp như Việt Nam hoặc những khu vực khác trên thế giới.

Hệ thống xếp hạng THE (Times Higher Education)

Hệ thống xếp hạng đại học THE ra đời năm 2010 (sau khi tách khỏi hệ thống xếp hạng THE - QS hay THES - ra đời từ 2004). Hệ thống xếp hạng THE dựa trên 13 chỉ số đánh giá, chia làm 5 nhóm để đánh giá thế mạnh về các hoạt động cốt lõi của một trường đại học: Giảng dạy - môi

trường học tập; Nghiên cứu - bài báo, thu nhập và danh tiếng; Trích dẫn - tầm ảnh hưởng của nghiên cứu với thế giới; Nguồn thu đến từ ngành công nghiệp - phát minh, sáng chế; Tầm ảnh hưởng quốc tế - giảng viên, lượng sinh viên quốc tế học, công bố nghiên cứu. Các tiêu chí của THE tập trung vào chất lượng giảng dạy và nghiên cứu của mỗi trường chứ không đánh giá cao yếu tố truyền thống và danh tiếng. Hàng năm Tạp chí *The Times Higher Education* tiến hành một dự án nghiên cứu chuyên sâu và công bố danh sách 400 trường đại học hàng đầu thế giới - nổi tiếng về chất lượng giảng dạy và nghiên cứu. Các thông số được Tập đoàn Dữ liệu toàn cầu Thomson Reuters thu thập, phân tích và thẩm định. 50 chuyên gia hàng đầu của 15 quốc gia đến từ các châu lục cùng đưa ra bảng xếp hạng. Với tầm ảnh hưởng toàn thế giới như vậy thì bảng xếp hạng này chưa thể phù hợp với các trường đại học Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Hệ thống xếp hạng Viện hiệu Scimago (Scimago Institutions Ranking - SIR)

Hệ thống xếp hạng Scimago ra đời năm 2009, đây là hệ thống xếp hạng về năng lực nghiên cứu khoa học của trường đại học. Các chỉ số được sử dụng trong hệ



thống xếp hạng bao gồm 8 chỉ số: (i) Đầu ra (số bài báo khoa học công bố giai đoạn 2007-2011); (ii) Hợp tác quốc tế (phần trăm số bài báo có hợp tác với đồng nghiệp quốc tế); (iii) Chỉ số chuyên biệt hóa (chỉ số chuyên biệt hóa có giá trị từ 0 (đa ngành) đến 1 (chuyên ngành)); (iv) Chỉ số chất lượng khoa học (tỷ lệ số bài báo được công bố trên các tạp chí thuộc nhóm top 25% trên thế giới); (v) Chỉ số xuất sắc (số bài báo được trích dẫn nhiều nhất); (vi) Chỉ số tác động (phản ánh mức độ ảnh hưởng của nghiên cứu); (vii) Chỉ số lãnh đạo (Scientific leadership: phần trăm bài báo mà tác giả chính là người của đơn vị, có thể xem đây là "chỉ số nội lực"); (viii) Chỉ số Excellence with Leadership (số lượng các bài báo được đánh giá xuất sắc trong đó cán bộ của đơn vị là tác giả đóng góp chính).

Hệ thống xếp hạng này đã gây được sự chú ý trong cộng đồng khoa học thế giới và được nhiều trường đại học, viện nghiên cứu hay tổ chức khoa học quan tâm, nhất là những đơn vị được xếp ở thứ hạng cao. Với bảng xếp này ĐHQG-HCM đã có tên trong danh sách xếp hạng toàn thế giới trong một vài năm gần đây. Tuy

nhiên, thứ hạng (so với các trường đại học trên thế giới) chưa cao nhưng so với các trường đại học/viện nghiên cứu ở Việt Nam có tên trong bảng xếp hạng này thì ĐHQG-HCM lại đứng thứ 2.

Hệ thống xếp hạng đại học QS World (QS World University Rankings)

QS World là một mạng lưới rộng lớn kết nối các trường đại học trên thế giới. Mỗi năm tổ chức này tổ chức trên 200 hội nghị, hội chợ giáo dục đại học với sự tham gia của hơn 1.000 trường đại học trên khắp các châu lục. Hơn 46.000 học giả và 25.000 nhà tuyển dụng đã đóng góp quan điểm trong các cuộc khảo sát các trường đại học trên quy mô toàn cầu này. QS World cung cấp hai loại hình đánh giá trường đại học là loại xếp thứ hạng (Universities Ranking Systems) và gắn sao (Star Rating).

Loại xếp thứ hạng có: Bảng xếp hạng đại học toàn cầu (QS World); Bảng xếp hạng đại học theo khu vực (Bảng xếp hạng đại học QS châu Á - QS Asia Rankings, Bảng xếp hạng đại học QS Châu Mỹ Latinh - QS Latin America University Rankings, Bảng xếp hạng đại học QS BRICS - Brazil, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc và Nam Phi).

Loại gắn sao có: QS World, QS Asia, QS Stars.

QS Asia là hệ thống xếp hạng phù hợp cho ĐHQG-HCM

Các hệ thống xếp hạng đại học với sự quan tâm khác nhau của các bên liên quan đều đã xây dựng phương pháp đánh giá riêng dựa trên 3 yếu tố chính: chất lượng đào tạo, chất lượng các hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ; và mức độ quốc tế hóa, nhưng với các chỉ số và trọng số khác nhau. Tuy nhiên, các chỉ số thường được sử dụng ở các bảng xếp hạng cơ bản đó là: ý kiến đánh giá của các học giả; ý kiến đánh giá của các nhà tuyển dụng; số lượng công trình khoa học và chỉ số trích dẫn; tỷ lệ sinh viên/cán bộ khoa học; tài nguyên học liệu; tỷ lệ sinh viên quốc tế và sinh viên đi trao đổi; tỷ lệ giảng viên quốc tế và giảng viên đi trao đổi. Trong đó, đáng chú ý là 4 chỉ số gồm: "đánh giá của các học giả", "số lượng và chất lượng hoạt động NCKH", "tỷ lệ sinh viên/giảng viên", và "đánh giá của nhà tuyển dụng" được nhiều tổ chức xếp hạng lựa chọn và có trọng số trung bình cao nhất. Các chỉ số "tỷ lệ sinh viên nước



ngoài" và "tỷ lệ giảng viên nước ngoài" cũng là những chỉ số quan trọng đánh giá mức độ quốc tế hóa của trường đại học. "Tài nguyên học liệu" cũng là một thông số được quan tâm.

Trên cơ sở các chỉ số cơ bản ấy, nếu với mục tiêu trở thành trường đại học nghiên cứu hàng đầu của thế giới thì bảng xếp hạng ARWU phải là lựa chọn

cầu cao hơn và có tầm ảnh hưởng toàn thế giới như QS World.

- Mặt khác, bảng xếp hạng QS Asia xét trong bối cảnh châu Á sẽ thuận lợi các bảng xếp hạng quốc tế khác; ĐHQG-HCM cũng đang tham gia mạng lưới các trường đại học khu vực Đông Nam Á, có thể giao lưu, tham khảo và đối sánh với các trường đại học đang xếp hạng ở đầu

HCM đang đứng thứ hạng: 2.239 thế giới, và đứng thứ 2 trong của Việt Nam) bởi vì trọng số của các chỉ số liên quan đến nghiên cứu khoa học trong bảng xếp hạng QS Asia chiếm đến 60%.

Đề xuất công tác chuẩn bị xếp hạng tại ĐHQG-HCM

Công tác chuẩn bị

Trong bối cảnh "Sống chung với xếp hạng" thì trước hết đối với Hệ thống xếp hạng QS châu Á, ĐHQG-HCM cần sử dụng các tiêu chí và chỉ báo của QS Asia để tự thu thập số liệu về hoạt động của mình. Ví dụ chọn một trường thành viên trong ĐHQG-HCM (Trường ĐH Quốc Tế, chẳng hạn) rồi so sánh các chỉ số với một trường có thứ hạng cao trong Bảng xếp hạng này - một trường trong AUN (Trường ĐH Mahidol, chẳng hạn) để từ đó có kế hoạch đẩy mạnh đầu tư và cải thiện thông qua hoạt động tiếp tục đánh giá chất lượng theo tiêu chuẩn AUN.

Xếp hạng trường đại học là một tất yếu khách quan, nhưng trước khi xếp hạng thì các trường đại học phải tự nâng cao chất lượng đào tạo. Việc làm này không thể thực hiện một sớm một chiều được mà phải có lộ trình cụ thể và

“ Xếp hạng trường đại học là một tất yếu khách quan, nhưng trước khi xếp hạng thì các trường đại học phải tự nâng cao chất lượng đào tạo ”

đầu tiên. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay thì hệ thống xếp hạng theo QS Asia sẽ là hệ thống phù hợp với ĐHQG-HCM nhất với những lý do sau:

- Hiện tại ĐHQG-HCM đã có tên trong bảng xếp hạng QS Asia (nhóm 191-200) và nếu nhìn một cách chiến lược thì việc nâng hạng trong bảng xếp hạng này là hoàn toàn khả thi và nên được chú trọng ở giai đoạn hiện nay. Sau đó, theo từng giai đoạn phát triển mà ĐHQG-HCM sẽ cân nhắc để lựa chọn tham gia xếp hạng theo các hệ thống có yêu

bảng xếp hạng của QS Asia như ĐH Quốc gia Singapore, ĐH Mahidol...

- Hơn nữa, việc ĐHQG-HCM tham gia bảng xếp hạng QS Asia cũng sẽ tạo điều kiện cho ĐHQG-HCM cải thiện các thứ hạng trong các bảng xếp hạng khác. Vì các chỉ số của bảng xếp hạng QS Asia rất cơ bản và chiếm đại đa số các chỉ số trong các bảng xếp hạng khác. Đặc biệt, việc tham gia QS Asia sẽ giúp ĐHQG-HCM nâng hạng trong bảng xếp hạng Scimago (bảng xếp hạng về năng lực nghiên cứu khoa học, ĐHQG-

làm theo từng bước. Xét trong bối cảnh hiện nay của ĐHQG-HCM, để chuẩn bị cho việc tham gia xếp hạng thì cần có các điều kiện sau:

- Cần có sự cam kết mạnh mẽ của lãnh đạo ĐHQG-HCM và lãnh đạo các trường thành viên đối với việc tham gia xếp hạng. Sự cam kết này cần thể hiện qua việc phân công lãnh đạo cấp cao nhất phụ trách mảng công tác xếp hạng đại học và đảm bảo chất lượng giáo dục đại học, đồng thời có những chính sách để thúc đẩy các bộ phận trong trường cải thiện chất lượng. Một cách căn bản, các trường cần gắn công tác xếp hạng, đối sánh với công tác đảm bảo chất lượng hiện đang được thực hiện theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT và của ĐHQG-HCM, vì điều này sẽ tạo ra một nền tảng bền vững cho việc nâng cao chất lượng, là cơ sở để đạt được vị trí cao trong xếp hạng.

- Cần thành lập nhóm chuyên trách có chuyên môn vững chắc về nghiệp vụ thu thập và phân tích số liệu, quản lý thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu, hiểu biết về các hệ thống xếp hạng, đánh giá và đối sánh và xây dựng các chỉ số (KPI) cho từng hoạt động của đơn vị. Có thể tăng cường, bổ sung nhân sự, điều kiện làm việc và quyền hạn cho các phòng đảm bảo chất lượng của các trường thành viên ĐHQG-HCM để có thể đảm nhiệm trọng trách này. Nhóm này cần được thành lập sớm để xây dựng kế hoạch về thời gian và chi phí, chuẩn hóa thông tin và số liệu, đồng thời bắt đầu tiến hành thu thập, cập nhật số liệu của trường theo từng tiêu chí xếp hạng của bảng xếp hạng đã chọn (trong giai đoạn này là Bảng xếp hạng đại học QS Asia), cùng theo dõi những

hoạt động và số liệu của các đối tác đối sánh để học hỏi từ cách làm của họ, đề xuất giải pháp cho chính mình.

- Lựa chọn một bộ chỉ số định lượng dựa trên bảng xếp hạng đã chọn, nhưng cụ thể, chi tiết, phù hợp với bối cảnh và định hướng quá trình, và sử dụng bộ chỉ số này trong các đợt đánh giá ngoài nội bộ (cuối kỳ và giữa kỳ, trung bình 2-3 năm một lần) đang được áp dụng tại ĐHQG-HCM để kiểm tra mức độ đạt được các mục tiêu đề ra của nhà trường. Báo cáo đánh giá ngoài cần chú trọng việc khuyến nghị nhà trường sao cho đạt được những chỉ tiêu định lượng đã đề ra.

- Sau một thời gian cải thiện theo các tiêu chí xếp hạng của một bảng xếp hạng đã chọn (có thể kéo dài một nhiệm kỳ 5 năm), cần bắt đầu trực tiếp tham gia xếp hạng, trước mắt là cải thiện thứ bậc trong bảng xếp hạng theo QS Asia, tiếp sau đó sẽ tham gia xếp hạng các bảng xếp hạng uy tín khác như QA World, THE, ARWU... Song song với việc xếp hạng trường đại học, cần tiếp tục chọn một số chương trình tham gia đánh giá ngoài theo AUN để học hỏi từ thực tiễn tốt của các trường trong khu vực.

Chu trình thực hiện xếp hạng

Song song với công tác đảm

bảo chất lượng, xếp hạng đại học cũng cần có chu trình và lộ trình cụ thể để triển khai. Với điều kiện của ĐHQG-HCM trong giai đoạn hiện nay, có thể tham khảo chu trình tham gia xếp hạng:

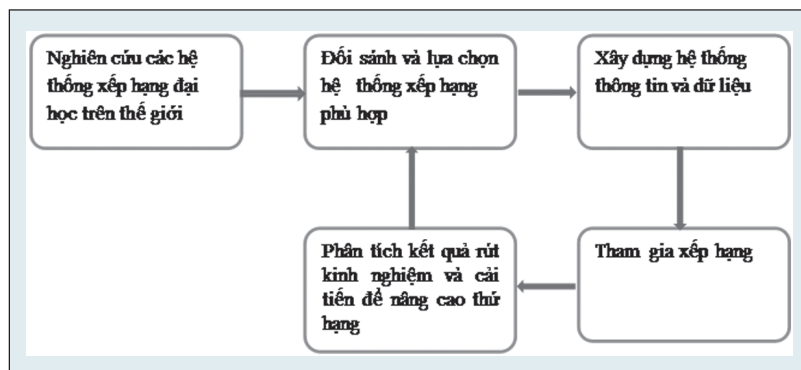
Mục tiêu xếp hạng

Đến năm 2020, ĐHQG-HCM hoặc một số trường thành viên của ĐHQG-HCM sẽ có mặt trong 50 thứ hạng đầu tiên của bảng xếp hạng châu Á của QS. Đến năm 2030, ĐHQG-HCM một số trường thành viên của ĐHQG-HCM sẽ có mặt trong 200 thứ hạng đầu tiên của bảng xếp hạng thế giới của QS.

Lộ trình triển khai

Giai đoạn 2015-2020: Thành lập nhóm công tác, lựa chọn bảng xếp hạng cần nhắm tới, xây dựng bộ chỉ số hoạt động cốt lõi, chuẩn hóa số liệu, tiếp tục thực hiện đánh giá ngoài kết hợp với tự đối sánh nội bộ giữa các trường trong ĐHQG-HCM, trong cả nước và trong các trường thành viên AUN.

Giai đoạn 2020-2030: Trên cơ sở những kết quả đã đạt được của giai đoạn 2015-2020, chọn một vài trường có điều kiện tốt nhất để tham gia xếp hạng và có thứ hạng trong top 500 QS World. Bên cạnh đó, tiếp tục cải thiện hoạt động của các trường dựa trên các tiêu chí và chỉ số hoạt động cốt lõi của bảng xếp hạng đã chọn ■





TS Trần Hà Liên Phương với niềm vui giảng dạy. Nguồn: IU photogeeks

TS Trần Hà Liên Phương: **NAM NỮ BÌNH ĐẲNG TRONG KHOA HỌC**

Đạt được nhiều thành công khi còn rất trẻ, TS Trần Hà Liên Phương giản dị và khiêm tốn khi nói về mình. Là nhà khoa học nữ đầu tiên của Việt Nam nhận giải thưởng danh giá *Nhà khoa học trẻ tài năng thế giới* lần thứ 17 do UNESCO trao tặng, theo chị đó chỉ là một may mắn. Chi quan niệm nghiên cứu khoa học không còn là khó khăn đối với nữ giới ngày nay.

Hạ Hòa

Tiến sĩ Liên Phương, giảng viên Bộ môn Kỹ thuật Y sinh, Trường ĐH Quốc Tế, ĐHQG-HCM là một trong 15 nhà khoa học nữ xuất sắc thế giới mới được UNESCO vinh danh vào tháng 3 vừa qua với đề án: *Nghiên cứu làm tăng hiệu quả điều trị ung thư bằng việc kết hợp Fucoidan và các thuốc kháng ung thư khó tan để tạo các hạt nano.*

Tìm hướng đi mới

Theo chị, các thuốc điều trị ung thư hiện nay thường khó tan trong nước, phân bố rộng trong cơ thể. Nhược điểm này làm phần lớn phân tử thuốc không thể đến được vị trí mô ung thư để điều trị mà còn có thể gây độc cho các tế bào khỏe mạnh; dẫn đến hiệu quả của thuốc không cao và gây ra nhiều tác dụng phụ. Nghiên cứu của chị được coi là một hướng đi mới khi kết hợp

một thuốc khó tan và Fucoidan (loại dễ tan) chế tạo các hạt nano sẽ làm tăng hiệu quả điều trị ung thư và giảm thiểu các tác dụng phụ thường gặp. Chị cũng đặt mục tiêu bào chế các loại thuốc chứa ung thư giá thấp để bệnh nhân đỡ tốn kém.

Tuy nhiên, chị không tập trung điều chế một loại thuốc chữa cho một loại bệnh mà luôn mày mò nghiên cứu để tìm một hệ, một công thức có thể vận dụng giải quyết vấn đề chung cho nhiều loại thuốc. Chị chia sẻ: "Thuốc nào cũng có thể không đạt hiệu quả như mong muốn vì vậy mình phải đi tìm câu trả lời tại sao thuốc đó không hiệu quả, do tính chất nào của nó gây ra, và tập trung giải quyết vấn đề đó. Thứ hai là phải tìm hiểu xem thuốc đó có gây ra tác dụng phụ gì ngoài việc trị bệnh không? Khắc phục nó như thế nào?"

Miệt mài nghiên cứu, đến nay chị đã có hàng chục bài báo công bố trên các tạp chí dược học quốc tế uy tín. Năm 2013, Trần Hà Liên Phương cũng là một

trong ba nhà khoa học nữ của Việt Nam nhận giải *L'oreal - Unesco vì sự phát triển phụ nữ trong khoa học.*

Bây giờ nữ giới được quan tâm hơn

Trả lời câu hỏi, liệu nữ giới làm nghiên cứu khoa học có gặp nhiều khó khăn không, chị Liên Phương cho rằng: "Khó khăn mà nữ giới làm nghiên cứu hay nữ giới làm ở các cơ quan khác cũng như nhau. Nếu phải bận rộn chuyện gia đình, chồng con mà còn muốn dành tâm sức cho công việc thì mình phải biết cân đối hai việc đó với nhau và thu xếp sao cho ổn thỏa".

Một tuần có đến sáu ngày chị phải làm việc ở trường, một ngày còn lại thì đi liên hệ công tác với các cơ quan. Ngoài giảng dạy, chị còn thực hiện công việc của khoa, bộ môn và giúp đỡ sinh viên trong học tập, nghiên cứu. Nhưng mỗi khi có thời gian là chị lại tranh thủ lao vào phòng thí nghiệm. Tối về, sau khi lo cho con ngủ, chị vẫn phải miệt mài đọc tài liệu.



TS Trần Hà Liên Phương nhận giải thưởng "Nhà khoa học trẻ tài năng" của UNESCO.
 Nguồn: Prnewswire

Trong nghiên cứu khoa học, theo chị: "Không nên có sự phân biệt nam hay nữ. Đã là nhà khoa học thì ai cũng như nhau; dù nữ giới thường phải tốn nhiều thời gian cho gia đình. Tuy nhiên, không như ngày xưa, bây giờ nữ giới được quan tâm và ưu tiên hơn bởi ở hầu hết các quốc gia và trên thế giới thường dành nhiều giải thưởng, học bổng đặc biệt cho nữ giới".

Chị nói mình rất may mắn khi làm việc tại Trường ĐH Quốc Tế thuộc ĐHQG-HCM vì ở đây có những điều kiện thuận lợi về tinh thần học thuật và cơ sở vật chất để thực hiện những nghiên cứu chuyên sâu, nhất là có nhiều cơ hội tiếp cận thông tin khoa học thế giới, chia sẻ kinh nghiệm cùng các học giả nước ngoài - điều mà không phải nhà khoa học nữ nào ở Việt Nam cũng có được.

Hạnh phúc được làm bạn với sinh viên

Từ chối nhiều lời mời làm việc tại các hãng dược lớn, TS Liên Phương chọn giảng đường và phòng thí nghiệm làm nơi cống hiến bởi chị đam mê nghiên cứu khoa học và thích công việc mà ngày ngày được tiếp xúc với sinh viên. "Tôi làm bạn với sinh

viên như là một cách để tạo động lực và cảm hứng cho sinh viên trong học tập và nghiên cứu", chị lý giải sự gắn bó của mình với học trò như thế.

Sinh viên Bộ môn Kỹ thuật Y sinh có thể gõ cửa phòng chị, nhờ chị giải đáp những điều mình thắc mắc bất cứ khi nào. Khi phát hiện những sinh viên có hướng nghiên cứu triển vọng, chị sẵn sàng tạo điều kiện cho các bạn tham gia nghiên cứu với mình hoặc tích cực hướng dẫn để các bạn đăng ký đề tài nghiên cứu độc lập. Có cơ hội, chị lại liên hệ cho học trò được thực tập nghiên cứu ở nước ngoài. Hè năm 2014, chị đưa 9 sinh viên của mình qua thực tập tại Hàn Quốc. Chị nghĩ "đó cũng là môi trường thuận lợi để các em biết thế nào là nghiên cứu". Để rồi sau chuyến thực tập đó, những học trò của chị có thể

cảm thấy trưởng thành hơn, xác định rõ ràng hướng nghiên cứu của mình...

Chị Liên Phương thường gọi sinh viên là "tụi nhỏ" một cách gần gũi, thân thương. Vì thế "tụi nhỏ" sinh viên cũng luôn kính yêu và tin cậy cô giáo của mình. Một kỷ niệm khiến "cô giáo" Liên Phương nhớ mãi đó là Ngày Nhà giáo Việt Nam năm 2013, khi lớp chị chủ nhiệm thực hiện một clip chế lại lời bài hát *Chỉ anh hiểu em* thành *Chỉ cô hiểu em*. Một video dài chưa tới 3 phút nhưng chứa đựng tất cả những tình cảm yêu mến của sinh viên dành cho chị, và có lẽ cho cả những ai đứng trên bục giảng:

Có bao giờ cô nghĩ không ai hiểu em bằng cô

Lúc em cần nũng nịu trên bờ vai cô này

Lúc em cần ai đó bên em thật lâu; ngồi kề bên, nghe em này

Chỉ cô mới hiểu được em.

Những câu hát giản dị chan chứa tình cảm cô - trò khiến chị xúc động đến rơi nước mắt: "Rất là cảm động, đó là lần đầu tiên tôi khóc khi đi dạy. Tụi nhỏ hay nói cảm ơn tôi nhưng tôi cũng phải cảm ơn tụi nhỏ vì tụi nhỏ đã làm bạn tốt với tôi ở đây".

Chị coi đó là niềm hạnh phúc lớn nhất trong nghề trồng người của mình ■

TS Trần Hà Liên Phương sinh năm 1981. Tốt nghiệp ngành dược, Trường ĐH Y Dược TP.HCM. Sau đó, chị nhận được học bổng sau đại học tại Trường ĐH Quốc tế Kangwon (Hàn Quốc). Năm 2011, chị đỗ bằng tiến sĩ.

Chương trình giải thưởng Vì sự phát triển Phụ nữ trong khoa học ((L'Oréal - UNESCO for Woman in Science) do quỹ L'Oréal và UNESCO sáng lập nhằm hỗ trợ nghiên cứu và tôn vinh những nhà khoa học nữ xuất sắc trên thế giới.

Ra đời từ năm 1998, đến nay giải thưởng đã hỗ trợ và vinh danh 2.250 phụ nữ tài năng tại hơn 110 quốc gia.

LTS: Trong một dịp công tác tại Thái Lan, phóng viên *Bản tin ĐHQG-HCM* đã có cuộc trao đổi với TS Nantana Gajaseni, Giám đốc Điều hành Mạng lưới Đại học Đông Nam Á (AUN) về những hoạt động của AUN nhằm đóng góp cho sự phát triển nguồn nhân lực khu vực hướng đến Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC). Bà Nantana đưa ra nhận xét tích cực về giáo dục đại học Việt Nam.

TS Nantana Gajaseni:

ĐẠI HỌC CỦA VIỆT NAM CÓ THỂ VƯỢT LÊN NHÓM NHỮNG TRƯỜNG DẪN ĐẦU KHU VỰC



TS Nantana Gajaseni. Ảnh: TL

Thanh Lê thực hiện

*** Thưa bà, bà có thể cho biết AUN hiện đang thực hiện những hoạt động nào nhằm phục vụ cho việc phát triển nguồn nhân lực trong khu vực?**

- AUN là mạng lưới của các trường đại học nổi bật trong khu vực ASEAN. Mạng lưới này được thành lập với mục đích thúc đẩy sự hợp tác giữa các trường đại học để nâng cao chất lượng giáo dục đại học và từ đó phát triển nguồn nhân lực trong khu vực. Mục tiêu cao nhất là hướng đến sự hội nhập

của toàn khối ASEAN.

Trong các chương trình hoạt động hiện nay của chúng tôi có việc triển khai đánh giá chất lượng theo tiêu chuẩn AUN (AUN - QA). Đây là chuẩn đánh giá hướng đến sự thống nhất tiêu chuẩn giáo dục đại học của khu vực. Những chương trình được đánh giá theo hệ thống AUN - QA được khu vực công nhận và sinh viên theo học các chương trình này khi tốt nghiệp có thể làm việc trong môi trường quốc tế. Đây chính là mối liên hệ giữa giáo dục và việc thành lập AEC, bởi AEC cần nguồn nhân lực chất lượng trong khu vực.

Hoạt động thứ hai mà AUN đang thực hiện là phát triển hệ thống ACTS (ASEAN Credit Transfer System - Hệ thống chuyển đổi tín chỉ giữa các trường đại học Đông Nam Á). Lúc trước sinh viên gặp khó khăn trong việc tính điểm và tín chỉ khi muốn học theo kiểu trao đổi một học kỳ tại các trường trong khu vực. Chúng tôi cố gắng thuyết phục các nhà giáo dục đại học hãy xem việc trao đổi là cách để làm giàu thêm cho sinh viên về kinh nghiệm sống, vốn văn hóa, mối quan hệ chứ

không chỉ nhằm đạt được những mục tiêu học tập. Trong tương lai các bạn sẽ cảm thấy thoải mái, tự tin hơn khi lựa chọn làm việc tại nước này hay nước khác trong khu vực. Đây sẽ là một trong những yếu tố hỗ trợ cho tiến trình hình thành AEC.

Các bạn sinh viên sẽ học ở nước mình trong 7 học kỳ. Một học kỳ học ở nước khác không làm cho chất lượng học tập thay đổi là mấy. Nhưng nó sẽ tăng thêm kinh nghiệm, hiểu biết và các kỹ năng mềm cho sinh viên. Đây là một cách nghĩ mới về sự di động (mobility). Sinh viên không cần đến một ngôi trường mới để học về những nội dung mà họ có thể học ở trường nhà, mà thay vào đó là học những cái mới để có cái nhìn rộng hơn, hiểu biết hơn và tôn trọng những sự khác biệt của các nền văn hóa.

Đánh giá tiêu chuẩn theo AUN - QA là một bước để tiến đến việc trao đổi sinh viên giữa các trường, khi các chương trình đều đạt chuẩn theo chất lượng Đông Nam Á.

*** Bà có thể cho biết những thành công của AUN - QA và**

ACTS trong thời gian qua?

- Chúng tôi đã triển khai phiên bản thứ hai của hệ thống đánh giá AUN - QA. Bộ tiêu chuẩn lần đầu chịu ảnh hưởng nhiều từ cách đánh giá chất lượng của châu Âu. Từ năm 2011, bộ tiêu chuẩn mới có cải tiến với 15 tiêu chí đánh giá đã được thực hiện. Trong năm nay AUN - QA sẽ tiến đến việc đánh giá cấp trường đại học.

Hiện nay chúng tôi cũng đã có các kiểm định viên đến từ các nước trong khu vực và đang tiếp tục đào tạo thêm. Các trường đại học gửi chuyên viên đến chỗ AUN học cách đánh giá và sau đó hướng dẫn lại cho trường mình và các trường khác trong nước.

*** Và hiện nay đã có hơn 100 chương trình trong khu vực được đánh giá?**

- Đúng thế, và ở 8 nước. Hai nước không tham gia là Singapore và Brunei. Singapore đánh giá chất lượng theo tiêu chuẩn thế giới. Còn Brunei thì chưa sẵn sàng. Nhưng hy vọng là trong năm tới các trường đại học của họ sẽ quan tâm hơn đến công tác đánh giá chất lượng này.

*** Thường thì bà thấy đâu là những điểm yếu của các chương trình đã được đánh giá?**

Điểm yếu thường nằm ở đội ngũ hỗ trợ công tác đào tạo. Một điểm yếu khác là việc phát triển đội ngũ đào tạo. Phản hồi của các bên có liên quan cũng cần được cải thiện. Chất lượng dạy và học tương đối tốt, nhưng cách đánh giá sinh viên cần thay đổi. Cần có nhiều phương pháp đánh giá sinh viên hơn là chỉ có một kỳ thi. Hiện nay chúng ta đang theo

đuổi chiến lược lấy người học làm trung tâm, vì vậy tôi nghĩ cần có nhiều cải tiến trong phương pháp giáo dục. Hệ thống đánh giá này hướng đến việc cải tiến chất lượng. Cho dù bạn có qua được mức 4 để có tín chỉ thì sau đó vẫn phải tiếp tục nghĩ đến việc cải tiến.

*** Vậy còn việc trao đổi sinh viên theo hệ thống chuyển đổi tín chỉ ACTS? Phản hồi của sinh viên như thế nào, thua bù?**

- Chương trình mới được triển khai cách đây ba năm. Chúng tôi nhận thấy số lượng sinh viên do các trường gửi đi và tiếp nhận tăng nhanh qua các năm. Trong năm 2014, tổng số môn học các trường cung cấp cho sinh viên đăng ký trao đổi đã lên đến 14.138 môn. Hệ thống đăng ký online của ACTS (<http://acts.ui.ac.id/>) ghi nhận số lượng sinh viên đăng ký trao đổi tăng 20% và số lượng sinh viên được các trường tiếp nhận tăng 30% trong năm 2014 so với năm 2012. Phản hồi của sinh viên tương đối tích cực. Hiện mới chỉ có sinh viên của 6 nước trong khu vực tham gia trao đổi theo học kỳ. Rất tiếc sinh viên Việt Nam chưa tham gia vào chương trình trao đổi này.

*** Bà có những đề nghị gì để AUN hoạt động tốt hơn nhằm phục vụ cho việc đào tạo chất lượng nguồn nhân lực cho AEC?**

- AUN cần có nhiều nguồn lực hơn, nhiều chuyên gia hơn. Chúng tôi cũng mong các vị bộ trưởng giáo dục tán thành việc đưa công tác đánh giá chất lượng giáo dục đại học theo chuẩn AUN - QA vào các trường. Trên thực tế, các nhà chức trách hiện nay

thừa nhận chuẩn này, công nhận việc đánh giá theo chuẩn là tốt nhưng chưa có những hỗ trợ tích cực hơn về mặt chính sách để các trường đại học thực hiện. Ở Việt Nam, ĐHQG Hà Nội, ĐHQG-HCM, Đại học Cần Thơ đẩy mạnh việc đánh giá theo tiêu chuẩn AUN - QA. Ở Thái Lan có đại học Chulalongkorn. Nhưng đó là nỗ lực của từng trường riêng lẻ chứ chưa thành nỗ lực chung của tất cả trường trong khu vực. Do vậy chúng tôi cần những hỗ trợ mạnh hơn về mặt chính sách.

Điều tương tự cũng diễn ra với hệ thống tín chỉ ACTS. Tất cả hiện nay đều diễn ra ở cấp trường chứ chưa có các chính sách ủng hộ ở tầm cao hơn.

Hàng năm tôi đều báo cáo hoạt động của AUN tại các Hội nghị Bộ trưởng của ASEAN. Nhưng họ dành cho tôi quá ít thời gian. Thường là chỉ có 20 phút. Sau đó lại không có thời gian cho thảo luận. Chúng tôi cần có sự ủng hộ nhiều hơn từ bộ trưởng giáo dục các nước về mặt chính sách để hoạt động đánh giá chất lượng và trao đổi sinh viên được lan rộng và hiệu quả hơn.

*** Bà nhận xét thế nào về chất lượng của các chương trình đào tạo đại học của Việt Nam được đánh giá trong những năm gần đây?**

- Tôi thấy các bạn đang thay đổi rất nhanh và có sự tiến bộ rõ rệt. Nếu tiếp tục được tạo điều kiện, một số trường đại học của Việt Nam có thể vươn lên nhóm những trường dẫn đầu khu vực trong 10 năm tới.

*** Cảm ơn bà đã chia sẻ ■**

LÝ QUANG DIỆU VÀ NỀN GIÁO DỤC SINGAPORE



Cố Thủ tướng Singapore Lý Quang Diệu. *Nguồn: Internet*

Cuối tháng 3 vừa qua, sau một tuần quốc tang, linh cữu cố Thủ tướng nước Cộng hòa Singapore - Lý Quang Diệu đã được đưa về nơi an nghỉ cuối cùng. Dưới cơn mưa tầm tã, hàng chục ngàn người dân Singapore giăng biểu ngữ cảm ơn và tiễn biệt "người đã sống và thở vì Singapore cả cuộc đời".

Minh Tuấn - Như Hà



Lý Quang Diệu (Lee Kuan Yew) sinh ngày 16/9/1923 tại Singapore, là thế hệ thứ ba trong một gia đình gốc Hoa nhập cư. Ông học trung học tại một trường của Anh ở Singapore, tuy nhiên, việc học lên cao của ông đã bị gián đoạn khi Singapore bị Nhật chiếm đóng (1942).

Sau chiến tranh, ông theo học luật tại Đại học Cambridge (Anh quốc) và trong một thời gian ngắn, ông theo học tại Trường Kinh tế Luân Đôn. Năm 1949, Lý Quang Diệu trở về Singapore và hành nghề luật sư tại Laycock và Ông giữ chức vị Thủ tướng nước Cộng hòa Singapore từ năm 1959 (trước khi Singapore độc lập) đến năm 1990. Sau khi rời chức vị Thủ tướng, ông tiếp tục làm việc trong cương vị Bộ trưởng Cao cấp (1990-2004) và Bộ trưởng Cố vấn (2004-2015). Ông được xem là một chính trị gia có ảnh hưởng nhất tại Singapore.

Ông mất ngày 23/3/2015 vì tuổi cao và bệnh viêm phổi cấp tính, khi đang điều trị tại bệnh viện Singapore General, hưởng thọ 91 tuổi.

Không chỉ là thủ tướng đầu tiên của Singapore, Lý Quang Diệu còn được xem như người lập quốc, xây dựng nên một Singapore phát triển vững mạnh như ngày nay. "Nếu thắng trong cuộc đua giáo dục, sẽ thắng trong phát triển kinh tế", năm 2007, trong cuộc gặp với nguyên Chủ tịch nước Việt Nam Nguyễn Minh Triết, ông Lý Quang Diệu đã chia sẻ "bí quyết hóa rồng" của Singapore với các chính sách quyết liệt, trong đó phải kể đến những chính sách làm thay đổi và phát triển giáo dục của đảo quốc này.

Chính sách giáo dục song ngữ

Năm 1891, Thomas Stamford Raffles - chính trị gia Anh quốc thành lập Singapore với vai trò là một trạm mậu dịch của Công ty Đông Ấn. Đến 1965, Singapore mới chính thức tuyên bố độc lập.

Nhỏ bé, tách biệt, nghèo nàn, nhưng Singapore mang trong mình một hệ thống sắc tộc đa dạng đến từ khắp châu Á. Trong đó có ba nhóm dân tộc lớn đến từ Trung Quốc (77%), Mã Lai (14%) và Ấn Độ (8%). Do vậy, không khó hiểu khi Singapore trở thành một trong số quốc gia đa ngôn ngữ trên thế giới, với

bốn ngôn ngữ chính thức: tiếng Anh, tiếng Quan Thoại, tiếng Mã Lai và tiếng Tamil. Tiếng Anh là "ngôn ngữ làm việc" của Singapore, được sử dụng trong công việc, học tập và thông tin liên lạc giữa các sắc tộc. Còn các ngôn ngữ khác được coi là "tiếng mẹ đẻ" của các nhóm dân tộc lớn. Thực tế này đặt ra thách thức cho giới cầm quyền Singapore lúc bấy giờ là phải có một chính sách phát triển giáo dục phù hợp, trong đó chính sách về ngôn ngữ là trọng tâm.

Ngay lúc mới nắm quyền điều hành chính phủ, Lý Quang Diệu nhận thức rằng chính giáo dục sẽ là lối thoát cho tình trạng nghèo túng, lạc hậu và phân hóa của Singapore hiện tại. Ông khẳng định: "Về lâu dài, nó (giáo dục) làm nên chất lượng của thế hệ trẻ, điều sẽ quyết định tương lai của chúng ta. Và chúng ta phải đầu tư vào nó nhiều hơn bất kỳ ngành nào khác... Trường học sẽ đào tạo học sinh, sân chơi sẽ giúp chúng khỏe mạnh và cường tráng. Nhưng quan trọng hơn, nó sẽ dạy cho học sinh những tiêu chuẩn cao về hành vi cá nhân, những chuẩn mực tốt và xấu, đúng và sai của xã hội. Nếu không có những giá trị này, một thế hệ biết chữ có thể nguy hiểm hơn

một thế hệ hoàn toàn thất học".

Một trong những quyết định quan trọng nhất mà ông đã thực hiện cho Singapore là thúc đẩy và duy trì chính sách song ngữ như là nền tảng của hệ thống giáo dục. Bởi theo ông, "ngôn ngữ là chìa khóa để tiếp thu kiến thức. Nếu học sinh không thể hiểu một ngôn ngữ, thì sẽ không thể tiếp nhận thông tin hay kiến thức bằng chính ngôn ngữ đó. Do đó quan trọng là một bước đột phá phải được thực hiện bằng tiếng Anh càng sớm càng tốt". Nếu các "tiếng mẹ đẻ" kết nối người dân Singapore với nguồn gốc, văn hóa và di sản tinh thần của từng dân tộc thì tiếng Anh sẽ là ngôn ngữ làm việc, giúp họ kết nối với nhau và với thế giới. Bằng cách này, song ngữ đã giúp xây dựng khối đoàn kết quốc gia và tăng cường bản sắc văn hóa của Singapore. Chính phủ Singapore cũng tích cực khuyến khích việc sử dụng tiếng Anh tiêu chuẩn (kiểu Anh) chứ không phải thứ tiếng Anh đã bị địa phương hóa như "Singlish".

Chính sách song ngữ được chính thức công nhận vào năm 1966 nhằm đảm bảo sự đa dạng văn hóa và thực hiện bình đẳng giữa các nhóm dân tộc. Giáo dục song ngữ trở thành một cam kết

suốt đời trong chính sách giáo dục ở Singapore. Theo đó, học sinh sẽ học cả tiếng Anh cùng "tiếng mẹ đẻ" trong chương trình giáo dục phổ thông.

Đồng thời, Lý Quang Diệu còn thành lập giải thưởng Prime Minister's Book Prize để trao tặng hàng năm cho học sinh song ngữ nổi bật nhất trong các trường tiểu học và trung học. Gần đây hơn, năm 2011, ông cũng bắt đầu lập Quỹ Lee Kuan Yew dành cho song ngữ để hỗ trợ các sáng kiến giúp trẻ em trước tuổi đến trường có thể phát triển sớm một nền tảng tốt cho việc học song ngữ.

Còn với tư cách cá nhân, Lý Quang Diệu đã đóng góp rộng rãi cho nền giáo dục Singapore bằng cách cấp học bổng cho sinh viên xuất sắc trong các trường học, các viện giáo dục kỹ thuật và bách khoa - những người nổi trội trong lĩnh vực học thuật và phi học thuật. Ở Singapore có rất nhiều học bổng mang tên ông như Lee Kuan Yew Award for All Round Excellence, The Lee Kuan Yew Scholarship to Encourage Upgrading, The Lee Kuan Yew

Award for Mathematics and Science, The Lee Kuan Yew Award for Outstanding Normal Course Students...

Và một Singapore phát triển ngày nay

Hệ thống giáo dục Singapore hiện nay được ca ngợi như là một thành công rực rỡ của quốc gia này. Vị trí đầu bảng trong môn toán và thứ nhì về khoa học so với 38 quốc gia tham gia IEA's Third International Math and Science Study-Repeat (TIMSS-R) năm 1999 đã khẳng định việc đào tạo bằng tiếng Anh trong nhà trường từ sớm là một quyết định đúng đắn. Theo thống kê năm 2014, 91,4% trong số hơn 14.000 thí sinh tham dự kỳ thi Singapore-Cambridge General Certificate of Education Advanced Level (GCEA-Level) Examination, đạt được ít nhất 3 chứng chỉ H2 về bài thi tổng quát hoặc kiến thức và kỹ năng.

Tuy nhiên, không có gì là hoàn hảo, như chính Lý Quang Diệu từng phát biểu: "Ở Singapore, chính sách song ngữ

của chúng tôi làm cho việc học khó khăn, trừ khi bạn bắt đầu học ngôn ngữ, tiếng Anh và tiếng mẹ đẻ, từ lúc còn nhỏ - càng sớm càng tốt". Khi mới ra đời, chính sách này cũng từng bị cộng đồng bản xứ gốc Hoa phản đối vì cho rằng đây là chính sách đàn áp ngôn ngữ và nền văn hóa của người gốc Hoa. Lý Quang Diệu cũng bị chỉ trích là "kẻ ngoại lai quên tổ tông". Đường lối giáo dục của Lý Quang Diệu ít nhiều đã làm mất đi sự đa dạng ngôn ngữ của quốc gia này, và đây là hệ quả không mong muốn khi thực hiện việc chuyển đổi từ đa ngôn ngữ sang song ngữ.

Những quốc gia đang muốn ứng dụng và nhân rộng mô hình thành công về kinh tế và giáo dục của Singapore nên xem xét lại bối cảnh của chính mình trước khi thực hiện. Tuy nhiên, có một thực tế không thể chối cãi là Lý Quang Diệu đã có đóng góp hết sức to lớn trong chính sách giáo dục của Singapore và đó là một trong những yếu tố quyết định sự thành công của Singapore trên trường quốc tế ■

Một góc phố của Singapore.
Ảnh: Thái Việt





Toàn cảnh buổi tọa đàm "Xây dựng kế hoạch phát triển VNU-F giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến 2030". Ảnh: MC

Cần xây dựng VĂN HÓA HIẾN TẶNG CHO GIÁO DỤC VIỆT NAM

Tại buổi tọa đàm "Xây dựng kế hoạch phát triển VNU-F giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến 2030" diễn ra ngày 22/4, đã có nhiều ý kiến mong muốn Quỹ Phát triển ĐHQG-HCM (VNU-F) ngày càng lớn mạnh, được vận hành chuyên nghiệp và hiệu quả hơn, tạo nguồn lực ổn định cho sự phát triển bền vững của ĐHQG-HCM. Trong đó, việc hình thành văn hóa hiến tặng cho giáo dục Việt Nam là điều được nhiều đại biểu quan tâm.

Minh Châu

VNU-F được UBND TP.HCM thành lập vào tháng 7/2009 nhằm hỗ trợ sinh viên, giảng viên ĐHQG-HCM trong công tác, giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và phát triển cơ sở vật chất của đơn vị.

Cần xin tài trợ theo chương trình cụ thể

Sau 5 năm phát triển, VNU-F đã hình thành bộ máy tổ chức tuy đơn giản nhưng có hoạt động đa dạng: tích cực truyền thông, quảng bá hình ảnh; mở rộng mối quan hệ hợp tác, kết nối; chủ động tạo nguồn kinh phí, hỗ trợ phát triển cơ sở vật chất cho các đơn vị, trao tặng học bổng cho giảng viên, sinh viên...

Tính đến ngày 31/12/2014, VNU-F đã vận động tài trợ gần

120 tỷ đồng, trong đó có khoảng 40 tỷ đồng tài trợ trực tiếp và hơn 72 tỷ đồng tài trợ bằng cơ sở vật chất để phục vụ công tác phát triển giáo dục của ĐHQG-HCM.

Luật sư Phạm Ngọc Hưng - Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội Doanh nghiệp TP.HCM chia sẻ nhiều ý tưởng để phát triển tài chính cho VNU-F. Ông cho rằng để có nền tảng tốt cho VNU-F thì nên sử dụng nguồn lực của ĐHQG-HCM; từ đó xây dựng bộ máy làm việc một cách chuyên

nghiệp. VNU-F cần quan tâm đến việc thu hút tài trợ thông qua các kênh truyền hình với chương trình rõ ràng, mục tiêu cụ thể vì cách này sẽ dễ thành công hơn so với những lời kêu gọi chung chung. Ví dụ vận động trang bị hay xây dựng phòng thí nghiệm sẽ có hiệu quả hơn cách kêu gọi học bổng thông thường. Bên cạnh đó, ông còn đề nghị nên có bảng vinh danh các thủ khoa, thành lập các câu lạc bộ cựu sinh viên nhằm tạo mối kết nối lâu dài giữa các thế hệ người học với nhà trường.

PGS.TS Vũ Hải Quân, Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Khoa học Tự nhiên cũng cho rằng cách kêu gọi tài trợ thông qua chương trình cụ thể, với những con số và đối tượng cụ thể sẽ mang lại hiệu quả hơn.

Văn hóa hiến tặng cho giáo dục khởi nguồn từ niềm tin

TS Phạm Thị Ly cho rằng ở Việt Nam, việc hiến tặng cho chùa chiền theo hoạt động tâm linh phổ biến hơn việc hiến tặng cho giáo dục theo thái độ xã hội. Tuy nhiên, "Việc thay đổi văn hóa như vậy là một việc cần nhiều thời gian, nhưng có thể làm được. Đại học Hồng Kông đã chứng minh được điều đó. Ở Việt Nam, những năm gần đây một số trường đã bắt đầu chú ý đến công tác cựu sinh viên và nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng mạng lưới này. Nếu có một từ khóa cho bí quyết thành công trong hoạt động gây quỹ, thì từ đó sẽ là 'niềm tin'. Người làm công tác gây quỹ phải tin vào sứ mệnh và tầm nhìn của nhà trường, tin vào những giá trị mà nhà trường ấp ủ, tin vào tính chính đáng trong hoạt động của mình, tin vào ý nghĩa của việc

mình làm, thì họ mới có thể thuyết phục người khác tin vào tầm quan trọng của những thứ mà nhà trường mang lại cho xã hội. Lãnh đạo nhà trường cần phải tin người làm công tác gây quỹ của mình, cho họ một không gian đủ rộng để thể nghiệm mọi sự sáng tạo. Và cuối cùng, ý nghĩa của việc xây dựng truyền thống hiến tặng là tạo ra ý thức thuộc về cộng đồng, thay vì phụ thuộc vào nhà nước hoặc thị trường. Với ý nghĩa đó, truyền thống hiến tặng có lợi cho tất cả các bên: nhà trường có thêm nguồn lực để cải thiện hoạt động, và để có nguồn lực đó họ phải trung thành với những giá trị của mình; nhà tài trợ có lợi vì cảm giác hài lòng khi đóng góp cho một sự nghiệp có ý nghĩa cao quý và được ghi nhận, được vinh danh theo những cách phù hợp; cá nhân hay đơn vị được nhận tài trợ có lợi vì có thêm nguồn lực, nguồn động viên cho hoạt động. Xã hội được lợi vì những hoạt động này nâng cao phẩm chất công việc của trường đại học và làm cho nhà trường có ý nghĩa thiết yếu hơn đối với xã hội" - Tiến sĩ Ly nhấn mạnh.

Ông Nguyễn Thanh Minh, Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ hỗ trợ tài năng Lương Văn Can tán thành việc thúc đẩy cộng đồng phát triển văn hóa hiến tặng cho giáo dục. Theo ông, hoạt động này cần có sự nhập cuộc của các cơ quan truyền thông và sự hỗ trợ từ phía Nhà nước. Ông nói, cần đẩy

Ngân hàng Vietcombank tài trợ 10 tỷ đồng cho Khoa Y ĐHQG-HCM xây dựng phòng thực hành thăm dò chức năng. Ảnh: MC

manh truyền thông nội bộ, tăng cường kết nối với cựu sinh viên thông qua các hình thức như cho cựu sinh viên đăng ký sử dụng thư viện miễn phí... Đó cũng là một biện pháp nâng cao hiệu quả tạo nguồn cho VNU-F.

PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM cho rằng Việt Nam tuy chưa định hình văn hóa hiến tặng nhưng người Việt Nam luôn có tấm lòng rộng mở. Vì vậy cần phải làm đúng, làm minh bạch, có giải trình rõ ràng để tạo niềm tin cho xã hội. Hội đồng quản lý VNU-F phải giám sát và định hướng cho quỹ này hoạt động đúng hướng, hiệu quả. Ban Giám đốc VNU-F cần chuyên nghiệp và tích cực tìm kiếm nguồn tài trợ. Ông cũng cho rằng truyền thông cần được đẩy mạnh và con người là yếu tố quan trọng để VNU-F phát triển dồi dào, bền vững.

Kết luận buổi tọa đàm, PGS.TS Huỳnh Thành Đạt, Phó Giám đốc Thường trực ĐHQG-HCM, Giám đốc VNU-F cảm ơn các đại biểu và nhấn mạnh, tọa đàm đã tiếp nhận được nhiều ý kiến sâu sắc, thiết thực giúp VNU-F xây dựng kế hoạch phát triển cụ thể, hiệu quả hơn trong giai đoạn 2016-2020 ■



THIẾU KHOA VĂN SẼ KHÔNG THỂ TRỞ THÀNH TRƯỜNG NHÂN VĂN

Đó là đánh giá của PGS.TS Võ Văn Sen, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM tại Lễ kỷ niệm 40 năm hoạt động Khoa Văn học và Ngôn ngữ.

Tô Trọng Anh



Các thể hệ giảng viên, cựu sinh viên chụp ảnh lưu niệm. Ảnh: VAV



PGS.TS Đoàn Lê Giang, Trưởng khoa VH&NN đọc diễn văn khai mạc. Ảnh: VAV



PSG.TS Võ Văn Sen, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV phát biểu. Ảnh: VAV

Buổi lễ được tổ chức tại cơ sở Đình Tiên Hoàng vào sáng 12/4. Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP.HCM Lê Thanh Hải và Nguyên Phó Chủ tịch nước Trương Mỹ Hoa, hai cựu sinh viên của Khoa, đã gửi lẵng hoa đến chúc mừng Lễ kỷ niệm.

Môi trường giáo dục điển hình

Trong diễn văn khai mạc, PGS.TS Đoàn Lê Giang, Trưởng khoa Văn học và Ngôn ngữ (VH&NN), đã khái quát quá trình 40 năm hình thành và phát triển của Khoa. Theo TS Giang, Khoa luôn tự hào về các thế hệ thầy cô đã gắn bó và cống hiến hết lòng cho Khoa như: GS Thanh Lăng, GS Trần Trọng San, GS Hoàng Như Mai, GS Lê Đình Kỳ... Thành tích khoa học của các thầy và của các thế hệ giảng viên là "những công trình khai phá, đặt nền tảng lý thuyết nghiên cứu" cho các chuyên

ngành Văn học, Hán Nôm và Ngôn ngữ. "Đó còn là động lực để thế hệ giảng viên hiện nay của Khoa tiếp bước, thực sự đưa Khoa trở thành một trung tâm nghiên cứu Ngữ Văn có uy tín trong nước và cả khu vực." - TS Giang khẳng định.

Đúc kết những giá trị cốt lõi của Khoa VH&NN, PGS.TS Đoàn Lê Giang nhấn mạnh: Thứ nhất là truyền thống đoàn kết, yêu thương, tôn trọng nhau trong Khoa; Thứ hai là truyền thống chăm lo xây dựng đội ngũ giảng viên giỏi về chuyên môn, có tư cách đạo đức và lối sống trong sạch; Thứ ba là truyền thống học thuật, xây dựng một phong cách học thuật căn bản và thiết thực, hiện đại và dân tộc. Những truyền thống này cần phải được gìn giữ và trao gửi cho thế hệ mai sau.

PSG.TS Võ Văn Sen, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV đánh giá cao về vị trí, vai trò cùng những đóng góp to lớn cho Nhà trường và xã hội của Khoa VH&NN trong suốt 40 hoạt động.

Theo PSG.TS Võ Văn Sen, "nếu không có ba khoa Văn - Sử - Triết thì không có Trường ĐH KHXH&NV. Thậm chí, nếu thiếu một trong ba khoa thì cũng không có trường này. Khoa VH&NN là một trong những khoa trọng yếu nhất, quyết định sự phát triển của trường. Nếu khoa không thành công thì trường không thành công".

PSG.TS Võ Văn Sen cho rằng một trong những thành tích nổi bật nhất của Khoa VH&NN trong 40 năm qua là thực hiện hòa hợp, thống nhất dân tộc trong nghiên cứu khoa học. Sự gặp gỡ, tiếp xúc của các giáo sư, giảng viên miền Bắc XHCN và các thầy cô miền Nam luôn được đặt trong tinh thần đối thoại, tôn trọng những giá trị và quan điểm học thuật khác biệt. Tất cả cùng hướng đến mục tiêu đào tạo những công dân hữu ích cho xã hội, những trí thức tài năng cống hiến cho sự phát triển của đất nước. Bên cạnh đó, Khoa VH&NN còn là một trong những đơn vị đi đầu trong việc

xây dựng quan hệ thầy trò mẫu mực, môi trường giáo dục điển hình mà những đơn vị khác của trường phải học tập.

Hành trình khoa học 40 năm

Đại diện giảng viên Khoa VH&NN, GS.TS Huỳnh Như Phương, nguyên Trưởng khoa các nhiệm kỳ 1994-1998, 1998-2002 đã tổng kết chặng đường phát triển khoa học của Khoa trong 40 năm.

Theo GS.TS Huỳnh Như Phương, do đặc điểm lịch sử hình thành và phát triển, được ghi dấu qua sự dung hợp giữa các quan niệm học thuật, có thể nhận thấy trong hoạt động khoa học ở Khoa VH&NN những hướng đi vừa song hành, vừa kết hợp chặt chẽ với nhau.

Một mặt, đó là việc khai thác và khảo cứu ngày càng sâu di sản văn học và ngôn ngữ dân tộc, đặc biệt là di sản Hán Nôm, để bắc cầu từ hiện đại đi về truyền thống và từ truyền thống làm giàu cho thời hiện đại. Mặt khác, đó là sự khiêm tốn học hỏi những lý thuyết ngữ văn, những phương pháp và tinh hoa văn học đang thịnh hành trên thế giới, để vận dụng vào lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu luôn đòi hỏi sự nhạy bén và tinh tế này.

Trên hành trình khoa học của mình, Khoa VH&NN vẫn luôn giữ vững bản sắc của một đơn vị đào tạo và nghiên cứu khoa học

Trao kỷ niệm chương cho các giảng viên tiêu biểu

Trong dịp trọng lễ này, Khoa VH&NN đã tặng kỷ niệm chương, vinh danh 4 trưởng khoa các nhiệm kỳ và 13 giảng viên cao niên.

Các trưởng khoa được tặng kỷ niệm chương gồm: PGS Mai Cao Chương (1978-1990), PGS Nguyễn Lộc (1990-1994), GS.TS Huỳnh Như Phương (1994-1998 và 1998-2002), thầy Nguyễn Ngọc Quang (2002-2007).

Các giảng viên được vinh danh gồm: PGS.NGND Trần Thanh Đạm, GS.TS.NSUT Nguyễn Đức Dân, PGS.NSUT Chu Xuân Diên, NGƯT Trần Chút, Nguyễn Khuê, Nguyễn Tri Tài, Huỳnh Minh Đức, TS. Lê Văn Chưởng, TS.NSUT Thái Thu Lan, Lê Cẩm Hoa, Nguyễn Thị Hỷ, Ngô Kim Long, Vũ Thị Kim Ngọc Dung.

Bên cạnh đó, Khoa VH&NN còn tổ chức triển lãm công trình nghiên cứu, tác phẩm thơ văn của các thế hệ giảng viên, sinh viên của Khoa giai đoạn 1975-2015.

cơ bản. Không vì chạy theo những mục tiêu ngắn hạn và có tính thời vụ mà xao lãng những vấn đề cốt yếu của khoa học ngữ văn. Đồng thời, môi trường học thuật ở đây cũng không phải là một thứ tháp ngà, xa lạ với xã hội, văn hóa, con người hiện đại và bàng quan với những đòi hỏi đặt ra từ chính cuộc sống.

TS Phan Thu Vân, giảng viên Trường ĐH Sư Phạm TP.HCM, sinh viên khóa 1998-2002, đại diện cựu sinh viên Khoa VH&NN, chia sẻ những kỷ niệm một thời gắn bó với Khoa. TS Phan Thu Vân cho biết: "Giờ đây sau nhiều năm nhìn lại, tôi thấy rằng 4 năm dưới mái trường ĐH KHXH&NV là 4 năm quan trọng nhất trong cuộc sống của mình. Nó đã thay đổi tôi ở quá nhiều thứ. Sự thay đổi ấy đến

từng ngày, qua nhiều điều tưởng chừng như rất nhỏ".

Theo TS Vân, sự thay đổi ấy bắt nguồn từ chính cách sống và cách giảng dạy tận tụy, tâm huyết của các thầy cô trong Khoa VH&NN. Đó những ngày nhìn thầy Nguyễn Tri Tài đi dạy học. Năm ấy thầy đã hơn 70 tuổi, mỗi lần lên cầu thang thầy đều phải dừng lại thở mấy chặng. Nhưng đã vào lớp rồi là thầy giảng say sưa từ đầu đến cuối. Đó còn là những giờ lý luận văn học của thầy Huỳnh Như Phương, khi thầy dạy rằng đức tính quan trọng nhất của một người cầm viết là sự trung thực, trung thực với lịch sử và với chính mình. Đó là thầy Nguyễn Khuê, người đã dùng chính cách sống của mình để dạy các thế hệ học trò rằng dù cuộc đời riêng của mỗi người có gặp khó khăn, trắc trở đến đâu, trước học thuật, chúng ta vẫn phải luôn chính chu, nghiêm cẩn... Tất cả thầy cô, các thế hệ giảng viên của Khoa, đã định hình nên một tính cách lớn để những học trò của mình trưởng thành qua từng tháng ngày dưới mái trường đại học ■



Tiết mục văn nghệ chào mừng Lễ kỷ niệm 40 năm Khoa VH&NN. Ảnh: VAV



Các hình ảnh có thể truyền nhanh, rõ qua mạng internet. Ảnh: KHTN



Các tế bào được soi rõ qua Bộ thiết bị. Ảnh: KHTN

Một sản phẩm công nghệ "phủ sóng" cả nước

Sau 10 năm nghiên cứu, ứng dụng và 6 năm đi xin tài trợ, Bộ thiết bị nhúng kết nối kính hiển vi với thiết bị nghe nhìn của Trường ĐH KHTN, ĐHQG-HCM đã được chuyển giao cho 740 đơn vị giáo dục và cơ sở y tế trên khắp 63 tỉnh thành trong cả nước.

Bảo Khánh

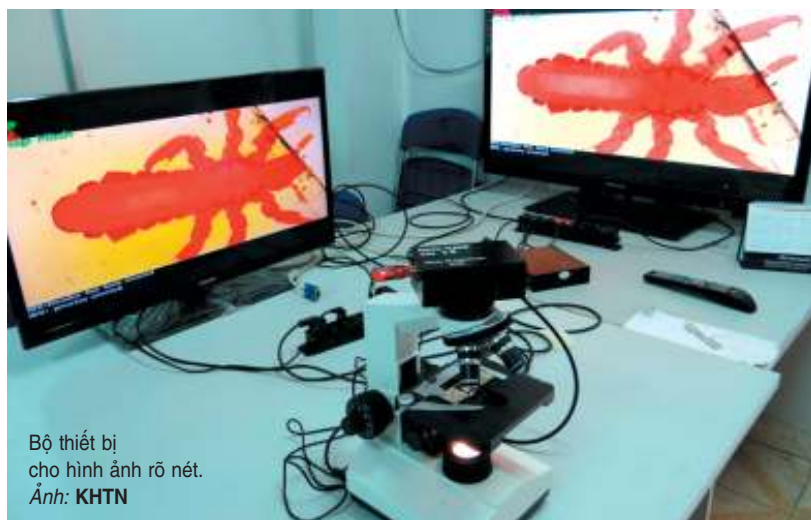
Xem và lưu giữ tiêu bản

Bộ thiết bị nhúng kết nối kính hiển vi với thiết bị nghe nhìn gồm: Máy quay phim DVD cung cấp chất lượng hình ảnh rõ nét, có cả độ phân giải phim DVD; máy chụp hình KTS, có độ phân giải 3MP; thiết bị X4 giúp nâng độ phóng đại kính hiển vi thêm 4 lần hoặc thay đổi độ phóng đại liên tục, giúp người học và nhà nghiên cứu có thể xem tiêu bản nhiễm sắc thể.

Sản phẩm do phòng thí nghiệm DESLab Trường ĐH

KHTN mà người đại diện là thầy Nguyễn Hương Việt nghiên cứu và sản xuất thành công, sau đó

chủ động xin tài trợ để chuyển giao công nghệ cho các đơn vị nhằm phục vụ việc giảng dạy



Bộ thiết bị cho hình ảnh rõ nét. Ảnh: KHTN



Thầy Nguyễn Hương Việt (ngoài cùng bên trái) đang chuyển giao sản phẩm tại Huyện đảo Phú Quốc. Ảnh: KHTN

thực hành các môn Sinh - Hóa - Lý ở các trường THCS, THPT và các bệnh viện.

Thầy Việt cho biết, sản phẩm này có thể kết nối với bất kỳ kính hiển vi nào, nếu thay đổi vài chi tiết thiết bị trở thành kính lúp số, với độ phóng đại từ 10-50 lần, thị trường từ vài mm đến 100mm. Nếu dùng thiết bị X4 sản phẩm có thể nâng độ phóng đại kính lúp lên 200 lần. Đặc biệt, không cần kính hiển vi, người dùng vẫn có thể xem các tiêu bản, gọi là kính hiển vi thường. Nếu có nối với thiết bị mạng hay Wifi, có thể lưu hình hay phim ở thiết bị khác. Phần mềm đo kích thước tế bào giúp cắt hình theo ý muốn với dung lượng hình ảnh phù hợp để truyền qua mail, nhưng vẫn đảm bảo chất lượng hình.

Ứng dụng đa ngành

Chương trình "Bộ thiết bị nhúng kết nối kính hiển vi với thiết bị nghe nhìn" trước đây có tên là Chương trình "Bộ kết nối kính hiển vi máy vi tính". Được sự tài trợ của Quỹ Hỗ trợ Cộng

đồng Lawrence S.Ting, chương trình này đã và đang mở rộng, không chỉ ứng dụng cho ngành giáo dục và y tế mà còn phục vụ thiết thực cho ngành nông nghiệp, thủy hải sản. Thầy Nguyễn Hương Việt cho biết, nhà tài trợ sẽ chi 8 triệu đồng cho một đơn vị giáo dục và 30 triệu đồng cho một đơn vị y tế thông qua việc sản xuất và chuyển giao các sản phẩm của chương trình.

Suốt 10 năm qua, không chỉ

ngiên cứu - sản xuất - chuyển giao, thầy Nguyễn Hương Việt cùng các cộng sự đã liên tục theo dõi các phản hồi của giáo viên, y bác sĩ sử dụng sản phẩm để cải tiến và nâng cấp các chức năng của nó. Thầy Việt nói: "Qua các ý kiến đóng góp và quá trình nghiên cứu, tôi đã thay đổi công nghệ của sản phẩm vào tháng 10/2014 và mang lại nhiều tiện ích cho thầy cô trong việc giảng dạy các môn Sinh - Hóa - Lý, đồng thời cũng nhận được những đánh giá tốt khi các bài giảng trở nên hiệu quả và sinh động hơn".

Ở các cơ sở y tế, bộ thiết bị nhúng kết nối kính hiển vi với thiết bị nghe nhìn được sử dụng ở phòng xét nghiệm tế bào - giải phẫu bệnh; còn ở các cơ sở giáo dục, sản phẩm được trang bị cho phòng thực hành các môn Sinh - Hóa - Lý của các trường THCS và THPT. Đây là một trong những mô hình chuyển giao công nghệ, kết nối phòng thí nghiệm và cộng đồng được ĐHQG-HCM khuyến khích để hỗ trợ các địa phương nâng cao chất lượng đào tạo ■



Thầy Nguyễn Hương Việt hướng dẫn giáo viên phổ thông sử dụng bộ thiết bị. Ảnh: KHTN

Dấu ấn
**MỘT THẾ HỆ
THI SĨ - SINH VIÊN**

40 năm qua, không ít sinh viên các thế hệ thuộc Khoa Ngữ Văn - Báo chí - Văn học và Ngôn ngữ Trường ĐH Tổng Hợp TP.HCM đã trở thành nhà văn, nhà thơ, nhà báo, nhà nghiên cứu, phê bình chuyên nghiệp, có đóng góp đáng kể cho đời sống văn hóa nghệ thuật của Thành phố và cả nước. Họ là một phần làm nên niềm tự hào cho ngôi trường tiếp bước, ĐH KHXH&NV - ĐHQG-HCM hôm nay.

Võ Anh Vũ



▶ **Nhà thơ LÊ MINH QUỐC:**

*Thời sinh viên đã cho chúng tôi nhìn
thấy niềm tin yêu vào cuộc đời*

Sau khi tốt nghiệp Khoa Ngữ Văn vào năm 1987, nơi tôi làm việc đầu tiên là báo *Tuổi Trẻ* (1988-1989). Sau đó tôi chuyển qua báo *Phụ Nữ TP.HCM* và gắn bó với nó đến bây giờ.

Thời sinh viên đối với tôi là những năm tháng đẹp nhất cuộc đời. Ngày ấy, tôi và Trương Nam Hương ở chung phòng ký túc xá Thủ Đức. Chúng tôi làm nhiều bài thơ tặng bạn bè trong lớp, rồi cũng thử gửi đăng báo để có nhuận bút - như một cách kiếm sống qua ngày. Những kỷ niệm của một thời khốn khó cùng con chữ, vui buồn, hờn giận, cả những lúc đói rã rời mà vẫn làm thơ, chúng tôi đều đưa hầu hết vào trong thơ của mình. Khúc hát người xa xứ của Trương Nam Hương, được giải Hội Nhà văn, là hoài niệm về thời sinh viên ly hương đầy mơ mộng. Còn tôi, tập thơ đầu tay *Trong cõi chiêm bao* là những bài thơ tình hồn nhiên, tươi sáng cũng được viết lên từ những năm tháng đó. Chính thời sinh viên đã cho chúng tôi nhìn thấy niềm tin yêu vào cuộc đời dẫu những thiếu thốn vật chất vẫn luôn bám riết:

đêm đông đặc lại như giọt cà phê đen

tôi nghe đàn ghi-ta dịu con đói đến
đêm rồi bởi giảng đầy màn nhện
một đêm dài bằng một trăm năm

đêm đói lòng ngồi co chân đụng cằm
tôi nằm trên giường sắt hai tầng
thấy chuột chạy vòng quanh mấy phía
con đói bám dai như con đĩa
tôi ngủ chập chờn giữa mấy cơn mơ

đêm đói lòng ngồi chồm hồm làm thơ
thơ viết về cánh đồng lúa vàng và củ
khoai, củ sắn

tôi khát thèm nên thơ cay đắng
đùng bực như vôi hời trang viết đói lòng

đêm đói ủa về đứng muốn quy chân
ngày ăn rồi vỗ bụng ngỡ chưa ăn
cơm tập thể còn nhiều cát sạn
nhưng đến với nhau không riêng tư
mua bán

trang giáo trình chan chứa lộc mùa xuân

đêm đói như điên nên ngủ như khùng
đêm đói như vịt nên ngủ như gà, như
trẻ nhỏ

làm sao bắt con đói cho vào rọ
thả trôi sông - trôi ra khỏi lòng mình?
(Trích: *Bài hát giữa sân trường*, 1984)



▶ **Nhà thơ TRƯƠNG NAM HƯƠNG:**
*Chỉ có việc học, việc viết là không phải
tập thể*

Ra trường năm 1987, tôi về công tác ở NXB Công An Nhân Dân (1990-1998). Sau đó, tôi được điều về phụ trách tờ *An Ninh Thế Giới* chi nhánh phía Nam được 10 năm (1998-2008). Từ năm 2008 đến nay, tôi chuyển công tác sang Hội Nhà văn, phụ trách Hội đồng Thơ của Hội Nhà văn TP.HCM.

Tôi xuất thân từ lứa sinh viên bao cấp, ăn tập thể, ngủ tập thể, mọi thứ đều tập thể, chỉ có việc học, việc viết là không phải tập thể. Tuy những năm tháng ấy rất khó nghèo nhưng đó là thời gian đẹp, hết mình với việc học cũng như hết mình dấn thân vào sáng tác. Những năm đầu học ở Thủ Đức, ban đêm chúng tôi thường nhóm lửa, đọc thơ cho nhau, đọc đến quên cả đói, quên cả những gian nan vất vả của cuộc sống sinh viên thường ngày. Từ thời đó, thơ của tôi và anh Lê Minh Quốc đã xuất hiện rất nhiều trên các báo như *Văn Nghệ Việt Nam*, *Văn Nghệ Quân Đội*, *Văn Nghệ*

TP.HCM... Những lần xuất hiện đó có ý nghĩa rất lớn đối với tôi. Nó tạo cho tôi động lực và sự can đảm khi xác định dấn thân vào con đường sáng tác chuyên nghiệp sau này.

Hoàng hôn quét hồng mái phố
Con le le gom lại nắng sông Tiền
Ai thả lừng trên dòng câu vọng cổ
Mãi đến giờ vẫn ngọt nước dừa xiêm

Chia tay em buổi ấy bên sông Tiền
Chiều bịn rịn tím trong niềm thảng thốt
Con chim lữ làng đánh rơi tiếng hót
Hoa lục bình lú rú ngủ trong thơ

Gió, gió nói gì rũ lá xuống như mưa
Em nép vội vòng tay anh vụng quá
Điều muốn nói bây chừ quên hết cả
Em nhìn trời anh ngó xuống dòng sâu

Biết nói gì giây phút nữa chia tay
Đành để rồi úa màu mây sắc cỏ
Anh trai Huế thương em lời chưa ngỏ
Xin sông Tiền nói hộ giùm đôi câu.
(*Sông Tiền ngày xa em*, 1986)



► **Nhà thơ PHAN HOÀNG:**
*Cái tinh thần của thời sinh viên vẫn cứ
đeo đẳng mãi*

Tôi tốt nghiệp khóa 1987-1991. Hồi đó nhà trường có ý định giữ lại làm giảng viên nhưng cuối cùng tôi đã chọn đi làm báo. Tôi làm ở tờ *Kiến Thức Ngày Nay* khoảng 16 năm (1991-2007), sau đó làm chủ biên Tạp chí *Người Đương Thời* (2006-2012). Cũng trong thời gian ấy, tôi trúng cử Ban chấp hành Hội Nhà văn TP.HCM, phụ trách mảng truyền thông báo chí của Hội, và chủ biên trang web Nhà văn TP.HCM. Từ đầu năm 2015, tôi lại kiêm thêm chủ nhiệm văn phòng miền Nam báo Văn Nghệ Việt Nam.

Thời sinh viên của tôi là thời kỳ của đời khổ và khó khăn. Nhưng chính trong cái khó khăn ấy đã hun đúc cho tôi một niềm đam mê chữ nghĩa. Ngay lúc còn ngồi trên ghế nhà trường, tôi đã cộng tác cho các báo *Tuổi Trẻ Chủ Nhật*, *Phụ Nữ*, *Thanh Niên*, *Sài Gòn Giải Phóng*, *Long An Cuối Tuần* và *Kiến Thức Ngày Nay*. Với tôi, tuy đã ra trường gần chục năm rồi, nhưng máu sinh viên, cái tinh thần của thời sinh viên vẫn cứ đeo đẳng mãi. Có lẽ, những gian khó của ngày ấy đã giúp tôi trưởng thành và gan góc như bây giờ.

có một thời phượng hoàng cũng đi học
cũng thức đêm rồi lại ngủ ngày
lắm khi bí cũng quay cũng cóp
lắm khi vui cũng uống cũng say
có một thời phượng hoàng cũng đi học
cũng làm thơ thắm tặng bóng hồng
cũng hào hoa như những chàng công tử
cũng lãng mạn gió trăng giây phút xao
lòng

có một thời phượng hoàng cũng đi học
cũng làm thuê vác mướn chợ đời
cũng đối chung chẵn những ngày rét
mướt

cũng có nỗi đau nhân ái không lời
ta không phải phượng hoàng chúa tể
muôn loài

ta chỉ là phượng hoàng một thời hồn
nhiên chơi và học

ta chỉ là phượng hoàng một thời hồn
nhiên cười và khóc

có trách chi khi ta sống tự do bằng trái
tim rất con người

có trách chi khi ta sống tự do bằng trái
tim tuổi đôi mươi

tuổi phượng hoàng nhiều mơ lắm mộng
tuổi phượng hoàng biết yêu biết sống

bầu trời mệnh mông sẽ là thước đo bảo
tổ cánh chim bằng.

(*Phượng hoàng đi học*, 1989) ■

K hông dễ thương sao được khi có những câu ca dao nói chuyện gái trai tán tỉnh nhau nghe hồn nhiên, chất phác, dung dị và lành mạnh quá chừng. Có những câu nghe ngô nghê gì đâu và cũng có những câu nghe da diết gì đâu. Kiểu gì thì cũng là thứ tình yêu thấu tình đạt lý, tầng tầng lớp lớp nhớ nhung, nói thẳng không được, bày tỏ trực tiếp không được, xã hội còn phong kiến lắm mà. Nên nói gió nói mưa, chuyện

bầu chuyện bí, chuyện mặn chuyện đào, chuyện lá chuyện hoa, chuyện con chim con gà, con mèo con chó. Người hỏi đã ý tứ rụt rè nhút nhát thấy thương, người trả lời cũng quần quanh thiệt tình mà nghe thương hết biết.

Ở đâu ra cái kiểu anh chàng yêu cô hàng xóm mà không dám mở lời, thấy cha mẹ người ta chào đón mai mối đến nhà, anh xót ruột sợ người thương theo chồng nên buông lời... dọa dẫm:

Thiên linh linh địa cũng linh linh

Có con không gả cho mình

Mai sau trông bí mình rình mình... bút đây.

Lời tỏ tình

Dễ Thương

La Mai Thi Gia

Mang cả trời đất linh thiêng ra thề thốt và dọa dẫm kiểu đó chắc cha mẹ của cô hàng xóm sợ lắm ha?

Ồ đâu ra cái kiểu, thương nhớ người ta lắm lắm rồi, mắt ăn mắt ngủ vì cái nụ cười dễ mến, vì cái tính nét dịu dàng dễ thương... nhưng cũng có dám bày tỏ chi đâu. Chuyện yêu đương là chuyện của gái trai mà nào đâu phải do gái trai tự quyết định, còn chờ mai mối, còn đợi ý mẹ cha. Thế nên mới có cái kiểu:

*Muốn gặp em mà không dám tới
Xách cây dù đi xuống đi lên*

Cứ tưởng tượng đến cảnh có một anh chàng mặc áo the quần lụa, tay cầm cây dù, lượn qua lượn lại trước nhà một cô gái xinh đầu nhứt nhứt xóm gì đó, dù mặt anh cố tỏ ra tỉnh táo như không có liên quan thì ai mà không biết tổng lòng dạ anh chàng muốn gì cơ chứ?

Vật vờ vì nhớ thương là vậy, thao thức năm canh đêm này qua đêm khác, chịu hết xiết rồi nên mới phải đánh liều đến trước ngõ nhà người ta mà hỏi han, tìm cái cơ tỏ



Ảnh minh họa. Nguồn: Internet

bày sao cho tự nhiên nhất mới được. Chân thì bước, miệng thì sẵn sàng bao nhiêu câu để hỏi nhưng gan ruột thì cứ phập phồng hồi hộp, không biết lần này xông vào hang cọt có may mắn gặp cọt không. Nếu chẳng may gặp cha mẹ cọt thì coi như sự cả gan này thành công cốc. Cuối cùng thì cũng may cho anh chàng, gặp được đúng cái người mà bao ngày bao đêm qua đã mang hết hồn vía của mình đi mất, cái điệu bộ của chàng sao mà hơn ha hơn hờ:

*Thương em chẳng dám vô nhà
Đi ngang qua ngõ hỏi... gà bán không?*

Trời đất, tưởng hỏi cái chi, hóa ra thấy người thương đứng sau bờ đậu mồng toi, nở nụ cười tươi như nắng sớm là lời lẽ của chàng đã trốn đi đâu mất, lập cà lập cạp một hồi mới mở được miệng ra nói một câu cho tron tru. May mà có bày gà đang tung tăng nhứt thốc trong sân giúp cho chàng có cái cơ để hỏi thăm vô cùng hợp lý. Chàng nói chuyện mua gà, nàng quay qua chuyện vải bông, mà ý nhị, mà đầy gợi trao, mà thấu hiểu, kiểu... tui biết tổng lòng dạ của anh rồi và lòng dạ của tui thì... cũng y chang như vậy:

*Nhà em dệt vải trồng bông
Bán thương bán nhớ chứ không bán gà*

Đó, tui bán cái nhớ cái thương, có ai mua thì kêu mai mối tới nhà mà chồng sính lẽ, chứ hỏi làm chi chuyện gà què ở đây?

Rồi cũng có cái kiểu anh chàng bạo dạn hơn, miệng mồm nhanh nhẩu hơn, gặp được người mình để ý để tứ bậy lâu nay mà chưa có dịp bày tỏ thì... xông ra chặn đường người ta mà hỏi tới hỏi tấp:

*Cô kia bới tóc đuôi gà
Đứng cho tui hỏi chớ cửa nhà cô đâu?*

Hỏi lạ, người ta con gái nhà lành, đâu



Ảnh minh họa. Nguồn: Internet

phải hạng "trên bệ trong dàu", đầu đường xó chợ mà muốn hỏi là hỏi. Mà có hỏi thì con gái nhà lành đâu có tự tung tự tác mà chỉ nhà cho người lạ, đâu có tự ý mời người lạ vào nhà chơi dù trong lòng cũng... chịu ơi là chịu cái người lạ này rồi. Nhưng có vừa ý thì cũng phải từ chối làm sao, làm cao làm cảnh làm sao cho đúng con nhà gia giáo:

Nhà em có bụi mía mừng

Có con chó dữ anh đừng có vô

Nghe là thấy không có muốn mời mọc gì đến nhà rồi đó, chưa chi đã mang chó dữ ra dọa người ta rồi đó, phải gặp người ngây ngô là người ta sẽ nghĩ bụng rằng "ờ, cô ta không muốn mình đến nhà chơi nên đã trả lời ý tứ, mình mà có liều mạng xông đến thì không chừng cổ xua chó ra đuổi mình chạy trốn chết, hết hơi". Nhưng gặp phải anh chàng tinh ý, phải hiểu ngay rằng tại vì người ta là gái nhà lành nên người ta đâu có thẳng thừng, số sảng mời trai đến nhà chơi được, người ta phải ý tứ trả lời lòng vòng, ai thông minh thì hiểu. Chẳng phải nàng

đã chỉ cho anh chính xác rằng ở trước nhà nàng có bụi mía mừng đó hay sao, không lẽ bắt nàng phải nói "anh cứ đi thẳng vô xóm, gặp cái nhà nào có bụi mía trước cửa thì chính xác là nhà em rồi đó". Mà... nếu không có tình ý gì với anh thì hơi đâu mà người ta nói chuyện mỉa chuyện chó chỉ cho mật.

Hay cũng có cái kiểu hỏi han, tán tỉnh đầy duyên dáng như anh chàng dưới đây thì gái nào mà không đổ:

Đường xa thì thật là xa

Mượn mình làm mối cho ta một người

Một người mười tám đôi mươi

Một người vừa đẹp, vừa tươi... như mình

Ừ, thì chẳng qua là nhờ mối lái, anh ở xa xôi đến đây, có biết người nào trong xóm làng cô em là đẹp là tươi đâu, nên mới phải nhờ đến cô em chỉ lối. Mà anh cũng chẳng có dám đòi hỏi gì cho cao xa, chẳng có tiêu chuẩn này điều kiện nọ, chỉ cần giúp cho anh làm quen, mai mối cho anh lấy được một người vợ giống y chang như cô em đây là được.

Nếu anh chàng trên đây hỏi quanh hỏi quắt thì cái anh chàng dưới đây lại đồn quắt đồn quanh. Kể chuyện thiên hạ xầm xì bàn tán như là đổ oan cho hai người chẳng có tình ý gì với nhau để rồi lần la dò hỏi, không biết cái lời đồn thổi ấy có khi nào... thành hiện thực hay không?

Đi lên gặp chị

Đi xuống gặp chị

Thiên hạ người ta đồn ma đồn mị

Đồn tui với chị là vợ là chồng

Hỏi... tui với chị vợ chồng đặng không?

Chẳng biết ai đồn hay là chính anh đồn, vừa đồn vừa mong lời đồn đại tới được tai người mà mình nhớ thương hết dạ hết

lòng, đêm ngày cứ mơ thành chồng thành vợ. Cái mong muốn của anh bây giờ là làm sao nói cho "chị" biết tui mong cái lời đồn ấy thành sự thật biết bao nhiêu.

Còn cái anh chàng dưới đây thì đổ vạ yêu đương vào miệng mấy con chim vô tội, thương người ta mà không dám nói, nhớ người ta mà không dám hỏi, cứ dòm dẫm nhớ thương một mình rồi mượn lời chim chóc mà nói chuyện tình yêu, đặt bày lời nọ ý kia vào miệng chim để mà dò hỏi ý tứ người con gái mà mình đã trót si mê và mong được lời đáp của nàng:

*Con chim liểu nó biểu con chim quỳnh
Biểu to, biểu nhỏ, biểu mình... thương tui*

Phải chi ai yêu ai thương, ai mong tính chuyện trăm năm chồng vợ mà cũng được lời thẳng thắn, dạn dĩ hỏi han, bày tỏ như những anh chàng dưới đây thì hay phải biết mà cũng đổ cho người con gái khởi phải lần dò ý tứ người hỏi, biết đường người ta hỏi gì đâu mà trả lời. Những anh chàng nông dân thiệt thà chất phác, nghĩ gì nói nấy, lấy vợ phải lấy liền tay nên gặp được nhau là cứ phải hỏi ráo hỏi riết, bắt người ta trả lời cho bằng được như vậy:

*Gặp đây anh nắm cổ tay
Anh hỏi câu này: có lấy anh không?*

Đó là mới buông lời tỏ tình kèm ý cầu hôn thôi mà chắc cũng đủ khiến cho người được hỏi giật mình thon thót, chứ như anh chàng dưới đây còn muốn tiến nhanh tiến xa hơn bằng cách bày biện chuyện vá may mà chỉ có người vợ hiền mới có quyền chăm chút cho chồng:

Gặp đây anh nắm cổ tay


Nhờ vá cái áo, nhờ may cái quần

Trở lên mới là nói chuyện làm quen, tán tỉnh, là lời cầu hôn, là mơ ước hôn nhân giữa đôi bên mới vừa gặp mặt. Còn khi tình đã chịu tình, lòng đã chịu lòng thì thôi yêu thương cứ gọi là da diết. Trai gái đã bén hơi thì cho dù trời long đất lở, mưa gió gầm gào cũng chẳng thể nào chia tách. Vì trong chuyện gái trai, cái hơi hám của người yêu thương nó dần dà thân thuộc đến mức, thiếu hơi người tình như thiếu không khí, ngày thì rữ rượi, đêm thì trở trăn. Chẳng có cái nỗi nhớ nào có thể ví bằng nỗi nhớ tình nhân, nó khiến ta se sắt hết lòng dạ, khi nỗi nhớ dâng tràn cũng là lúc ta đau, đau thấu tận tâm can. Trong ca dao đâu có hiếm chi hình ảnh gái trai vì nhớ nhưng người thương mà ngơ ngẩn vào ra, đứng ngồi chệnh choáng. Và cái nỗi nhớ ấy, cái tình yêu ấy cũng được người bình dân thể hiện bằng những hình ảnh chất phác dung dị mà da diết:

*Gió sao gió mát sau lưng
Dạ sao dạ nhớ người đương thế này
Ăn cơm ba chén lưng lưng
Uống nước cảm chừng để dạ thương em*

Và cũng chẳng có thứ tình cảm nào, thứ cảm xúc nào có thể mang đến cho con người sức mạnh lạ lùng như tình yêu trai gái, vì yêu người ta có thể làm được những việc mà bình thường tưởng chừng mình không làm nổi, cách ví von của ông cha ta giản dị mộc mạc nhưng cũng chân thành và mãnh liệt biết bao nhiêu.

*Thương em vô giá vô chừng
Trèo non quên mệt, ngậm gừng quên cay ■*



"Đốt" thân mình để tỏa hương thơm

Hồ Hồng Diễm

Nếu con trai phải chịu bao đau đớn mới có được hạt trai sáng ngời, thì trầm hương cũng phải đốt thân mình để mang hương thơm đến cho con người. Trong nghề viết lách, bút danh thường phản ánh tính cách và số phận của người cầm bút. Bút danh Trầm Hương chắc cũng đã phần nào dẹt nên số phận của người phụ nữ ấy.

Người phụ nữ đa tài, đa đoan

Nhà văn, nhà báo Trầm Hương (sau đây tôi xin phép được gọi là cô) tên thật là Bùi Thị Thủy, quê ở tỉnh Bến Tre. Điều đầu tiên tôi cảm nhận ở cô là sự thân thiện, là nét mặn mà của người phụ nữ tuổi ngũ tuần. Hôm gặp tôi, cô mặc chiếc đầm màu hồng phấn, làn da hơi ngăm, mặt cô đã điểm vài nốt tàn nhang. Bao nhiêu nốt tàn nhang có lẽ là bấy nhiêu vất vả và hạnh phúc cô từng nếm trải. Tóc cô hơi xoăn và lấm tấm bạc, bạc dần theo số lượng tác phẩm của cô được in trên mặt giấy. Cuộc đời và những đóng góp của cô được in lên trên máy chiếu kèm theo lời giải thích cụ thể của thầy tôi. Cô đã viết rất nhiều tác phẩm (chủ yếu là tiểu thuyết, truyện ngắn và kịch bản phim tài liệu): *Người đẹp Tây Đô*, *Cổ tích cho con*, *Những cánh hoa ngược dòng*, *Người cha hiện đại*... Cô từng nhận được nhiều giải thưởng danh giá như: Giải

thường truyện ngắn Văn nghệ Đông bằng Sông Cửu Long năm 1984, Giải thưởng Tiểu thuyết của Bộ GD&ĐT năm 1999, Giải thưởng 30 năm Văn học TP.HCM năm 2005, Giải thưởng Cuộc thi tiểu thuyết của Hội Nhà văn Việt Nam năm 2010... Từ những hình ảnh mà tôi được nhìn thấy, từ những lời kể của thầy, tôi cảm thấy gần gũi và ngưỡng mộ hơn người phụ nữ đa tài, đa đoan này.

"Tôi muốn kể các bạn nghe..."

Những câu chuyện của cô giúp lớp chúng tôi hiểu hơn về nghề văn, nghề báo và hiểu hơn về cô. Thật khó để hiểu ai đó trong lần đầu tiên gặp gỡ. Ấy vậy mà chỉ khoảng hai tiếng ngắn ngủi, tôi thấy mình đã hiểu về cô nhiều hơn, nhiều hơn những lần tôi bắt gặp cô trong vài bài phỏng vấn trên báo. Cụm từ mà tôi nghe cô nói nhiều nhất là: "Tôi muốn kể các bạn nghe".

Nhà văn,
nhà báo
Trần Hương
thuyết trình với
sinh viên Khoa
BC&TT.
Ảnh: Hồng Diễm



Dường như cô có rất nhiều điều muốn chia sẻ với chúng tôi. Công việc bận rộn của cô tại Bảo tàng Phụ nữ Nam bộ có lẽ không cho phép được gặp những đứa trẻ đáng tuổi con cô để kể cho chúng nghe những câu chuyện hay, những bài học mà cô đúc kết được. Cô nói rằng: "Nhà báo phải đến bằng sự chia sẻ. Khi đến phỏng vấn nhân vật của mình, cô không đến với tư cách là một nhà báo mà chỉ đơn giản là con người đến với con người, đến để hiểu họ và mang họ đến với mọi người. Cô kể rằng cô rất buồn và xót xa khi nhìn ảnh, di vật của những người phụ nữ anh hùng như Nguyễn Thị Minh Khai, Hồ Thị Kỷ bị "nhốt" trong một lồng kính chật hẹp, ước lệ với những dòng chú thích khô khan, ngán ngùi. Họ đã từng anh hùng như thế, vĩ đại như thế mà giờ chỉ nằm ở một góc chật hẹp trong bảo tàng. Cô là một trong những nhà văn, nhà báo viết nhiều nhất về những người phụ nữ anh hùng đau khổ trong chiến tranh. Nhân vật trong tác phẩm của cô đều là một phần của lịch sử. Họ là những bà mẹ đã cho đi rất nhiều trong chiến tranh mà chưa một lần được nếm trải hạnh phúc bình thường giản dị của một người phụ nữ. Có lẽ, cô tìm thấy nhân vật của mình sự tương giao đồng cảm. Nhiều người phụ nữ bị chiến tranh cướp mất chồng con đã có một mái nhà đầm ấm, yêu

thương sau những bài viết của cô. Thợ hồ xây nhà bằng gạch, cát, xi măng; còn cô, cô xây nhà cho nhân vật mình bằng ngòi bút. Thật thần kỳ và cao đẹp. Cô cảm ơn tuổi trẻ, cảm ơn cái bông bột khi bỏ nghề kỹ sư nông nghiệp để theo cái nghiệp viết truân chuyên, lận đận. Mẹ cô từng răn cô bằng lời của người xưa: "Lập thân tối hạ thị văn chương". Nhưng cô vẫn quyết theo cái nghiệp này. Cô đã phải mò mẫm từng bước một, nhẩn nại gửi đi cả trăm bài báo. Cái khổ cực nơi Bến Tre quê cô đã tôi luyện cô thành một người phụ nữ đủ chững chạc, cứng cỏi để đứng vững trước sóng gió cuộc đời. Sự chân thành mà cô đã mang đến khi gặp nhân vật của mình đã làm nên những tác phẩm rất THẬT, được người đọc trân trọng, nâng niu.

Như khi đến với nhân vật của mình, cô Trần Hương đến với chúng tôi cũng bằng sự chân thành và ấm áp. Cô chia sẻ bằng kinh nghiệm của người đi trước, bằng giọng điệu thân thương của một người mẹ. Cô nói rằng: "Đừng ngại những chuyến đi, đừng ngại gõ cửa. Nghề báo không chỉ tiếp cận với thăm dò, cửa son mà còn phải đi trên những mảnh đất khô cằn, xa xôi, nghèo khó". Vì thế nên cô khuyên chúng tôi phải mạnh mẽ, đừng ngại xa, ngại khó, đừng ngại gặp gỡ người khác, đừng để những lo lắng về vật chất ảnh hưởng đến

"cái chất" của tác phẩm: "Phép cộng trừ trong văn chương, báo chí chỉ là vô nghĩa". Chỉ khi đi nhiều, trải nghiệm sâu thì chúng ta mới có thể trưởng thành từ nhân cách đến ngòi bút của mình.

“Đừng ngại những chuyến đi, đừng ngại gõ cửa. Nghề báo không chỉ tiếp cận với thảm đỏ, cửa son mà còn phải đi trên những mảnh đất khô cằn, xa xôi, nghèo khó”

Ngụ xuẩn nhưng kiêu hãnh

Hàng trăm con mắt đang nhìn về người phụ nữ - người phụ nữ chỉ mới gặp lần đầu - một cách chăm chú và kính trọng. Khi kể chuyện, cô kể bằng tất cả tấm lòng. Rất gần và rất thật. Cô Trầm Hương có đôi mắt đẹp và sâu thẳm. Đôi mắt đong đầy hoài niệm của tha nhân và của chính mình. Dường như, đôi mắt ấy lúc nào cũng long lanh những giọt nước, chỉ đợi một cơn gió ngang qua làm cay cay để rồi ứa ra. Người ta nói, phụ nữ mà có ánh mắt long lanh thì cuộc đời rất truân chuyên, nghiệt ngã. Mắt cô đẹp nhưng buồn, buồn lắm. Thầy tôi nói: Cô Trầm Hương chụp hình rất ăn ảnh. Tôi cũng thấy như thế. Cô có hai lúm đồng tiền sâu, phúc hậu. Nụ cười tuy hiền hòa nhưng sắc sảo mặn mà. Cô mang đôi dép đơn giản, để lộ gót chân. Gót chân cô không đỏ au như gót chân của các cô tiểu thư giàu sang hay bà này, bà nọ mà nó trắng trắng và có những vết chai sạn. Những vết chai như hằn lên bởi những nơi mà cô đã đi qua, những vất vả mà cô từng nếm trải. Khi chúng tôi hỏi về cuộc sống gia đình, tay phải cô xoa xoa vào tay trái. Chắc chúng tôi vô tình chạm vào một góc khuất mà không phải với ai người ta cũng có thể chia sẻ. Tôi đã thấy những cái nhíu mày đượm buồn. Giọng cô trầm và ghi xuồng. Tuy cuộc sống hiện tại của cô sung túc nhưng cô cũng trải qua chặng đường dài khốn khó, phải làm bà mẹ đơn thân, nuôi con một

mình. Ai từng nuôi con một mình thì mới hiểu được đó là sự thiếu thốn, khiếm khuyết đến nhường nào. Những đứa con của cô lớn lên mà không có ba chắc sẽ buồn lắm, chắc sẽ rất lo sợ và tủi thân khi nghe bạn bè kể về ba của họ. Thời gian chỉ làm mờ vết thương nhưng không thể xóa nhòa tất cả. Cô chắc sẽ chạnh lòng khi những buổi họp mặt, ai cũng có vợ có chồng, còn cô vẫn là kẻ độc hành. Tôi nhớ hoài câu nói của cô: Vợ anh Nhân (nhà báo Huỳnh Dũng Nhân, thầy tôi) dĩ nhiên rất sung sướng khi có anh Nhân là chồng. Tôi cảm thấy có một sự ganh tị và buồn bã trong câu nói ấy. Cô nói rằng: Tôi là người đàn bà ngụ xuẩn trong ái tình. Thế giới này cứu rỗi những người đàn bà ngụ xuẩn, nhưng những cái ngụ xuẩn đã cứu cả nhân loại. "Sự ngụ xuẩn" ấy đã làm cho hạnh phúc của một người đàn bà đổ vỡ, nhưng nó cũng mang lại cho cô hai đứa con và niềm hạnh phúc bất tận khi chúng lớn dần. Cô quan niệm: "Yêu là cho, thật hạnh phúc khi được cho đi". Có lẽ vì thế, Trầm Hương, cô vẫn kiêu hãnh khi được sinh ra là một phụ nữ, một người đàn bà, một người mẹ:

*"Em kiêu hãnh vì được làm đàn bà
Xa lạ trước hoang tưởng lớn lao
Kết tổ bằng những cọng rơm vụn vặt"*

Khi ta yêu thương ai đó thì có nghĩa là ta trao cho người đó quyền làm ta tổn thương, làm ta rơi nước mắt. Cô nói với chúng tôi rằng, nước mắt buồn nhưng có sức diệu kỳ của nó, nó làm cho người ta cao đẹp và sâu thẳm hơn. Trong đau thương cây dó mới hóa thành trầm. Bút danh của cô là Trầm Hương. Cái tên nghe cao quý nhưng cũng rất khiêm nhường. Trầm hương phải chịu bao đau đớn, thiêu đốt thân mình để đổi lấy một mùi hương, làm đẹp cho đời; giống như cô, cũng trải qua bao khó khăn mới được người ta gọi là nhà văn, nhà báo, để sống có lý tưởng và trách nhiệm.

Đó là sự cống hiến chân thành, tận tụy và đáng quý. Tôi yêu cái nét thanh cao nhưng cũng rất đời thường ấy. Trầm Hương - cái tên như sẵn có để dành cho cô ■

An Chi

* **Long Uyên (TP.HCM):** *Tạp chí Xưa & Nay số 456 (Xuân Ất Mùi 2015) có đăng bài Về ý nghĩa tên gọi “bánh chưng” ngày Tết của Võ Vinh Quang (trang 50-53). Ở bài này tác giả đã phân bác cách giải thích của An Chi trong bài Bánh chưng, bánh giày, bánh tày, bánh tét đăng đầu đầu trên Tạp chí Đương Thời số 33 (tháng 7/2011). Xin ông An Chi cho biết ý kiến về nội dung phân bác của tác giả Võ Vinh Quang?*

Trả lời: Để những bạn không có dịp đọc *Xưa & Nay* số 456 có thể nắm rõ vấn đề, chúng tôi xin chép nguyên văn đoạn phân bác An Chi của ông Võ Vinh Quang như sau:

“Trong bài viết *Bánh chưng, bánh giày, bánh tày, bánh tét*, học giả An Chi căn cứ vào sách *Vương Lục cổ Hán ngữ tự điển* để cho rằng chữ “chưng” trong “bánh chưng” có nghĩa là “dụng hỏa hồng khảo” (用火烘烤 - dùng lửa nóng để nướng, sấy). Để xác tín cho lập luận của mình, ông khẳng định: Sự bổ sung cho nhau giữa các từ “chưng” (蒸), “hồng” (洪), “khảo” (烤) cho thấy chữ “chưng” trong “bánh chưng” dùng rất đặc địa, nếu ta liên hệ đến một “công đoạn” đặc biệt trong quy trình làm bánh mà *Wikipedia* miêu tả ...”.

Từ đó, ông Quang kết luận:

“Để dàng nhận thấy hai vế trong cách giải thích của học giả An Chi ở phía trên đã mâu thuẫn rất rõ với nhau. Bởi bánh chưng, như chính ông dẫn liệu từ *Wikipedia*, là loại bánh được cho vào trong một nồi to rồi “đổ ngập nước nồi và đun vung đun, liên tục khoảng 10-12 giờ. Tức “bánh chưng” phải là loại bánh sau khi gói kín thì phải đặt ngay trong nồi nước, nấu đến mức nếp nhừ đi, chứ không thể nào dùng lửa nóng để nướng, sấy hay chưng cất gì được”.

Ông Võ Vinh Quang nhận xét như trên chứ chúng tôi thì đã nói rõ ràng như sau:

“Nếu chỉ xét theo nghĩa thông dụng

Về thực hư hai tiếng “chưng bính”

hiện đại của chữ “chưng” (蒸) thì ta sẽ không thấy được tính hợp lý cao độ của việc đặt tên cho bánh chưng; nhưng nếu đi vào lịch sử ngữ nghĩa của nó thì mới thấy việc đặt tên này đã bắt đầu từ rất lâu đời, khi mà chữ này chưa mất đi cái nghĩa “dụng hỏa hồng khảo” (用火烘烤) - mà từ điển Vương Lục đã cung cấp - ngày nay đã trở thành một nghĩa cổ. Tóm lại, “chưng” là một từ rất thích hợp trong tên bánh”.

Chúng tôi đã phân tích như trên còn bây giờ thử đối chiếu với nghĩa của “nướng” trong từ điển xem ông Võ Vinh Quang phân bác có đúng hay không. *Từ điển tiếng Việt* của Trung tâm Từ điển học (Vietlex) do Hoàng Phê chủ biên giảng “nướng” là “đốt nóng ở nhiệt độ cao”. Vậy “đun trong nồi liên tục khoảng 10-12 giờ” thì cũng là “đốt nóng ở nhiệt độ cao”, nghĩa là “nướng” chứ đâu có phải trực tiếp đốt bánh chưng trên lửa thì mới gọi là “nướng”. Còn *Việt Nam tự điển* của Lê Văn Đức thì giảng “nướng” là “hầm, đốt lửa chung quanh cho chín, cho tan ra”. Vậy “đun trong nồi liên tục khoảng 10-12 giờ” thì cũng là “hầm cho chín”, nghĩa là “nướng” chứ còn gì nữa. Từ nguyên học không thể theo sát một đối một từng nét nghĩa của nguyên từ (etymon) và từ phái sinh trong mọi trường hợp được. Hiển nhiên là cùng một gốc mà “deer” của tiếng Anh chỉ có nghĩa là “hươu, nai” nhưng “Tier” của tiếng Đức lại là “thú vật” nói chung. “Mẫu đơn” trong tiếng Hán khác “mẫu đơn” trong tiếng Việt (mà người Nam gọi là “bông trang”). Ngay tại Việt Nam thì “ôm” là “bệnh” ở ngoài Bắc nhưng lại là “gà” ở trong Nam. Chính do những hiện tượng lắt léo như thế nên trong tiếng Việt “đun củi” mới không hoàn toàn giống “đun bếp” mà “đun củi” và “đun bếp” cũng không hoàn toàn giống “đun nước”, mặc dù ở đây ta chỉ có từ “đun” duy nhất. Đun củi chỉ là đẩy củi đã cháy cho nó ních thêm vào bếp; đun bếp là tạo nhiệt độ cao cho bếp bằng chất đốt (rơm, củi, than...); còn đun nước thì lại bao gồm cả đun củi (nếu ta

dùng củi) lẫn đun bếp. Cũng vậy, ở đây, người ta nướng nồi bánh chưng bằng nhiệt độ thật cao chứ đâu có phải là nướng những cái bánh chưng trên lửa. Và nếu lập luận như ông Võ Vinh Quang thì khi “nấu rượu”, người ta phải cho nguyên liệu ướp men vào nồi rồi đun, cũng y như đun cơm, đun nước chẳng? Và sở dĩ người ta phải hoặc có thể làm như thế chỉ là vì nếu lật từ điển ra thì không hề thấy giảng “nấu” có nghĩa là “chưng cất”? Vậy việc chúng tôi liên hệ nghĩa của từ “chưng” với “dụng hỏa hồng khảo” chẳng những là chuyện thực sự bình thường mà còn là cần thiết để soi sáng từ nguyên của nó nữa. Huống chi, cứ theo cấu trúc của danh ngữ “bánh chưng” thì từ thứ hai của nó cũng là động từ như trong “bánh cuốn”, “bánh kẹp”, “bánh nướng”, “bánh rán”, “bánh tráng”... Chúng tôi đã thao tác như trên còn ông Võ Vinh Quang thì xử lý vấn đề bằng cách dựa vào danh ngữ “chưng bính” (蒸餅) của tiếng Hán mà mặc nhiên nghĩ một cách đơn giản rằng đó “hiển nhiên” là... bánh chưng (của người Việt)! Sau đây là nguyên văn của ông:

“Theo dẫn liệu của học giả An Chi, chúng tôi tham cứu chữ “chưng” (蒸 zhèng) trong sách *Vương Lục cổ Hán ngữ tự điển*, tại trang 656. “Chưng” được giải thích với 9 nghĩa, trong đó nghĩa thứ 5: Đông tế gọi chưng (冬祭曰蒸) là nghĩa thích hợp nhất. Bởi, loại bánh này không phải là thứ bánh đơn thuần, mà thực sự là loại bánh “thiên” dùng để dâng trời đất, thần linh, vũ trụ... tức là thứ bánh dùng trong tế lễ.

Tìm hiểu thêm về Đông tế viết chưng (...) trong các sách liên quan đến tế lễ của Trung Hoa, chúng tôi càng xác quyết hơn cho nhận định của mình (...).”.

Thực ra, nghĩa thứ 5 của chữ “chưng” (蒸) trong từ điển của Vương Lục lại là cái nghĩa mà chúng tôi đã gạt bỏ ngay từ đầu. Lại một điều là liền ngay sau những dẫn liệu về lễ tế bên Tàu thì ông Võ Vinh Quang lại hạ một câu kết luận

khiến chúng tôi hết sức ngỡ ngàng, hoàn toàn ngỡ ngàng vì cứ tưởng là chuyện “đông tế” mà ông dẫn ra trên đây lại chép về tín ngưỡng dân gian của tổ tiên người Việt. Chẳng thế mà ông lại khẳng định ngay sau đó như sau:

“Do đó, chung bính (蒸餅) - bánh chung đang hiện hữu trong tâm thức và truyền thống thờ phượng của nhân dân ta, là loại bánh thiêng, do người Việt sáng tạo, dùng cho lễ “chung tế” để cúng tế tổ tiên trong thời khắc tiễn năm cũ, đón năm mới”.

Ta làm sao không ngỡ ngàng, ngỡ ngàng cho được khi thấy ông Quang liên hệ ngữ đoạn “đông tế viết chung” với danh ngữ “chung bính” (蒸餅) và liên hệ sử liệu riêng của Trung Hoa với tín ngưỡng dân gian của tổ tiên người Việt. Huống chi, của Tàu thì “chung” là việc tế lễ mùa đông còn của ta thì bánh chung lại làm vào Tết Nguyên đán, khi trời đã sang xuân. Đồng thời trong tâm thức của người Việt thì từ bao đời nay, lễ vật bánh chung chưa bao giờ gắn với khái niệm “chung tế”, mà họ hoàn toàn không biết đến. Xin nhấn mạnh rằng cho đến đoạn trên đây thì khái niệm “chung bính” (蒸餅) mới xuất hiện ở bài của ông Võ Vinh Quang trong điều kiện mà tác giả không hề minh định nội hàm của nó là gì. Còn cứ theo mạch văn thì, liên quan đến khái niệm “đông tế viết chung” của Tàu, “chung bính” tất nhiên cũng phải là một khái niệm của Tàu. Khái niệm của Tàu này còn được ông nhắc lại trong một đoạn dưới như sau:

“Song nếu theo đúng ý nghĩa của chung tế (lễ tế vào ngày cuối năm) với vật phẩm là bánh chung, thì sự hiện hữu của loại bánh có tên gọi “chung bính (bánh chung)” gắn liền với lễ chung tế này phải xuất hiện sau năm Chu Thành Vương thứ 7 (1109), tức cách khá xa so với triều Ân Thương của Trung Quốc”.

Với đoạn này thì hiển nhiên “chung bính” cũng là một khái niệm của Tàu và với khái niệm này của Tàu thì ông Quang đã đi quá xa sự thật của thứ bánh mà ông cứ ngỡ là bánh của người

Việt. Ở bên Tàu, “chung bính” (蒸餅) về sau còn gọi là “xuy bính” (炊餅) do kiêng húy của Tống Nhân Tông. Nhưng dù gọi là “chung bính” hay “xuy bính” thì, trước nhất, đây cũng là một thứ bánh làm bằng bột chứ không phải bằng nếp hạt (như bánh chung của ta) và, thứ đến, đây là một thứ bánh hấp chính cống (chứ không phải luộc như bánh chung). Mà ngay ở bên Tàu, nó cũng tuyệt đối không liên quan gì đến “chung tế”, “đông tế”, như ông Võ Vinh Quang đã gán ghép một cách võ đoán. Trong truyện *Thủy hử*, đây là thứ bánh mà chồng của Phan Kim Liên là Võ Đại Lang làm để gán đi bán. Sau đây là mấy dẫn chứng lấy từ bản dịch của Á Nam Trần Tuấn Khải (*Thủy hử*, NXB Văn Học, Hà Nội, 1988):

- “Khi tới huyện Dương Cốc, thuê một gian nhà, hai vợ chồng cùng ở, rồi mỗi ngày Võ Đại làm *bánh chung* gán ra phố bán để kiếm ăn”. (Tập II, trang 149).

- “Cửu Thúc nói: Đạo trước tôi có mua của Đại Lang một cái *bánh chung* lớn mà chưa kịp trả tiền; nay đem ít tiền giấy ra đây mà đót trả Đại Lang vậy”. (Tập II, trang 219).

- “Từ Ninh rửa mặt súc miệng rồi gọi hâm rượu để uống. Thị nữ lại đem *bánh* lên. Từ Ninh ăn uống xong rồi, lại gọi mang ra cho người nhà ăn”. (Tập IV, trang 30).

Hai chữ Hán mà Á Nam Trần Tuấn Khải dịch thành “bánh chung” và “bánh” trong những dẫn chứng trên chính là “chung bính” (蒸餅), “xuy bính” (炊餅) của tiếng Hán. Ở đây mà dịch thành “bánh chung” và “bánh” (cũng là “bánh chung”) thì thực sự không ổn chút nào vì người Việt Nam sẽ hiểu đó là thứ bánh như bánh chung của người Việt trong khi đó lại là một thứ bánh hấp làm bằng bột. Đó là nói về “chung bính” của Tàu.

Đến như khái niệm “bánh chung” của ta thì chúng tôi xin thưa rằng Tàu không có sẵn cách dịch tương ứng. Chính vì thế nên *Việt Hán từ điển tối tân* (do nhà sách Chin Hoa, Chợ Lớn, ấn hành lần đầu năm 1962) mới dịch thành

“tông tử” (粽子) và “địa bính” (地餅). Thục ra, “tông tử” chỉ thích hợp để dịch “bánh ú” còn “địa bính” chỉ là một cách dịch xuất phát từ quan niệm trời tròn đất vuông mà bánh chung thì tượng trưng cho đất (địa).

Bài của ông Võ Vinh Quang có in kèm hai ảnh: một là trang “Mục lục” của sách *Lĩnh Nam chích quái* trong đó có 4 chữ “Lang Liêu chung bính” (郎僚蒸餅); hai là trang đầu của truyện trong đó có 5 chữ “Lang Liêu chung bính truyện” (郎僚蒸餅傳). Dụng ý của ông Quang nhằm làm cho người đọc tận mắt nhìn thấy hai chữ “chung bính” (蒸餅) để khẳng định sự tồn tại của nó. Nhưng chúng tôi xin nhắc rằng, như đã trình bày rõ ràng ở trên, đây tuyệt đối không phải là chữ của Hán ngữ chính tông vì chỉ là *Hán văn Việt Nam* mà tác giả của *Lĩnh Nam chích quái* đã tạo ra. Chính vì vậy nên nó chẳng những không có dây mơ rễ má gì với lễ “chung tế” của Tàu mà cũng không phải tiếng Tàu chính gốc. Thế cho nên người Trung Quốc chính tông không rành về văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần của người Việt sẽ hiểu rằng đó là thứ bánh giống như bánh bột hấp mà Võ Đại Lang đã làm để gán đi bán ở phố huyện Dương Cốc trong truyện *Thủy hử*. Xin thưa rằng theo cách nói trong tiếng Pháp thì, ở đây, danh ngữ “chung bính” của Tàu và danh ngữ “chung bính” của *Lĩnh Nam chích quái* chỉ là những “faux-amis”, còn tiếng Anh là “false friends”, mà Tàu dịch thành “đồng hình dị nghĩa từ” (同形异义词), còn chúng tôi thì cứ dịch thẳng là những người “bạn giả”. Thí dụ, tuy theo nghĩa gốc của từng từ thì đều là “bí thư [của] quốc gia” nhưng “Secrétaire d’État” của Pháp là “quốc vụ khanh” còn “Secretary of State” của Mỹ thì lại là “ngoại trưởng”. Vì vậy nên ta không thể đánh đồng “chung bính” của Tàu với “chung bính” của *Lĩnh Nam chích quái* được.

Tóm lại, chúng tôi chỉ xin mạo muội kết luận rằng trong khi phản bác An Chi thì ông Võ Vinh Quang đã lấy “bạn giả” làm bạn thật ■

Một SÀI GÒN *chân chất hương quê...*



Một góc Sài Gòn. Nguồn: Internet

Ngũ Thanh Tuyền

G iữa đô thị Sài Gòn nhộn nhịp, ồn ào nhưng đầy bon chen, nhiều lúc cảm thấy mệt mỏi bủa vây, ngọt ngào với vô số điều phải làm. Cuộc sống tất bật với công việc học tập, nghiên cứu, làm thêm... lắm lúc lôi kéo con

người ta vào những vòng xoáy chên vênh, nghiệt ngã và vô tận. Sự bận rộn ấy có thể khiến người ta quên đi giữa Sài Gòn có một miền quê như chính quê nhà đang đợi mong mình về...

Thời còn học phổ thông, qua bộ phim *Bông dưng muốn khóc* nổi tiếng, hình dung ban đầu trong tôi về Sài Gòn là mảnh đất mang lại cơ hội đổi đời, phát triển sự nghiệp nhưng cũng là nơi những sáng tối đua chen, phớ xá đầy rẫy sự ồn ào, phức tạp. Thế nhưng, tôi vẫn chọn Sài Gòn - nơi phồn hoa đô hội để làm nơi lập nghiệp, bắt đầu cuộc sống đại học như một duyên nợ. Gần ba năm gắn bó với mảnh đất này, tôi nhận ra "Tình yêu làm đất lạ hóa quê hương"¹ - Sài Gòn như quê hương thứ hai của mình, quê hương đã sinh ra mình một lần nữa, với cái nhìn bao dung, rộng mở, với niềm tin về sự sẻ chia và vị quê, tình người ấm áp.

Ngày đầu năm nhất, tôi ở ký túc xá Thủ Đức - vùng ngoại ô của thành phố, nơi lặng lẽ, yên ắng như miền quê yêu dấu của tôi. Phố nhỏ dịu dàng, lãng đãng như mây trời mùa thu và chỉ chọn rộn một chút vào sáng sớm hay khi mọi người hối hả lúc chiều về như để chứng minh dù sao đây cũng là



thành phố xa hoa, náo nhiệt nhất nước. Đêm đầu tiên xa gia đình, tôi và thằng bạn cùng phòng trần trọc, thao thức mãi không ngủ được. Hai đứa bèn rủ nhau ra hành lang ký túc xá hóng gió. Dưới ánh trăng vàng như rót mật xuống mặt đất, những tiếng rao của người bán hàng như phá tan sự tĩnh lặng của màn đêm, của nỗi nhớ nhà thường trực trong tôi. Tôi như được gặp má trong tiếng rao ấy, gặp lại dáng hình tần tảo ngày đêm bèn mớ lá lót, rau mồng tơi, lá chuối, giỏ khế ngọt... để đem ra chợ bán, gặp lại tiếng quang gánh loảng xoảng mỗi đêm hai, ba giờ sáng má chuẩn bị đi làm đồng... Rồi lại bất giác nhớ đến mùi thơm của gói cơm nguội chấm đậu phộng mà má làm, tỏa hương thơm lừng trong cơn gió thu theo chân tôi mỗi buổi sớm đến trường. Xin cảm ơn người bán hàng đêm đã cho tôi một bóng hình quê hương, giúp tôi vững tin cho ngày mai sắp tới.

Những ngày đầu mùa mưa, ký túc xá tràn ngập mùi hương của hoa sữa, hoa ngọc lan, hoa thiên lý... chỉ cần một cơn gió nhẹ thổi qua là từng nếp tóc đã ấp ủ, vẩn vương hương ngọt ngào của những nụ hoa.

Mỗi buổi sáng đi bộ đến trường, giữa phố bụi mờ, tấp nập xe cộ, tôi vẫn bắt gặp trên con đường những bụi cỏ, lùm cây tươi tốt, những loài hoa mộc mạc nơi quê nhà như hoa tranh, hoa lau, hoa xuyên chi, hoa cỏ đuôi gà... Những cánh hoa rung rinh trong gió thấm đẫm những giọt sương mai long lanh giữa tiếng sè con lách rích, bầy chim sâu chuyền cành. Đặc biệt, tôi thích

đắm chìm trong thế giới bồ câu gần nhà thờ Đức Bà. Tiếng chim câu gù vang, mở thóc rồi bay vút lên trời khiến tôi đưa mắt thềm thềm nhìn theo cánh chim. Tự khi nào, tôi có thói quen nhìn như thôi miên vào cảnh vật, những cành hoa, bụi cỏ xung quanh mỗi lần đi học và không quên ngắt một vài cành hoa đưa lên mũi hít hà. Tôi thầm cảm ơn những hàng cây ven đường, bầy chim câu tung cánh bay giữa phố Sài Gòn đã cho chúng tôi trở về với ký ức tuổi thơ, của những cô bé, cậu bé chạy rong ruổi, đuổi bắt nhau bên khung trời hoa đồng nội.

Màn đêm buông xuống, mọi người hối hả trở về nhà sau một ngày làm việc, ánh đèn của các tòa nhà, ngã tư tỏa sáng rực rỡ làm át đi vẻ trong sáng của ánh trăng trên bầu trời. Đột nhiên ánh đèn điện phụt tắt, cả thành phố chìm vào màu đen huyền bí, tôi vội vàng đứng dậy mở toang cánh cửa sổ để cho ánh sáng của thiên nhiên chiếu rọi vào phòng. Đâu đó tiếng than phiền, tiếng quạt tay lạch phạch, tiếng dội nước ào ào để xua đi cái nóng... thì tôi lại mơ về một ngày đã xa, mơ về những đêm bờ cỏ lộng gió, nằm áp mặt xuống để ngửi những cọng cỏ mật thơm. Rồi lại gói đầu giữa cổ ngắm nhìn bầu trời sao lấp lánh, thu cả khoảng không vũ trụ vào tầm mắt trong veo! Chợt thấy mình thật may mắn hơn nhiều bạn bè cùng trang lứa, khi được sinh ra từ những hạt thóc, từ những trái bắp tươi trên đồng, từ đôi bàn tay sạn chai của ba má... để được cảm nhận tình yêu quê



Người Sài Gòn
ngắm bồ câu
"ăn sáng".
Ảnh: Thanh Tú

hương, hạnh phúc tuổi thơ êm đềm qua những điều bình dị nhất.

Sống ở Sài Gòn, tôi chẳng bao giờ sợ bị lạc đường, bởi chỉ cần hỏi người đi đường hay ghé vào vỉa hè hỏi mấy bác xe ôm là sẽ được chỉ dẫn một cách cặn kẽ, rõ ràng và cụ thể nhất! Đã hỏi là bạn chắc chắn sẽ đến được nơi mình muốn. Người Sài Gòn thật thà giống hệt người dân quê mình hiền lành, chất phác. Sài Gòn luôn tạo cho tôi sự ấm lòng mỗi khi đến uống tại thùng nước đặt ven đường mang tên "Trà đá miễn phí" hay ăn ở "Quán cơm 2 ngàn". Hơn thế, tôi không khỏi xúc động khi thấy những cô chú bán vé số, những em nhỏ mưu sinh giữa phố, giữa trưa nắng mồ hôi nhễ nhại; hay những cô bán com luôn hào phóng cho tôi một đĩa com đầy sụ mỗi lần đến ăn.

Sài Gòn còn giúp tôi nhận ra rằng: Tình đồng hương thật ấm áp và đáng trân trọng hơn bao giờ hết khi chỉ đơn thuần nhìn thấy biển số xe 79 hay ai đó nói tôi là người Nha Trang, Khánh Hòa... Một thứ tình cảm thật đặc biệt, tự nhiên, dạt dào mà chỉ có những người sống xa quê mới cảm nhận được hết.

Sài Gòn trong tôi là hai mùa mưa nắng,

là thời tiết bất thường như... con gái, nhất là những khi giao mùa, khi thì nắng oi là nắng, sau đó lại ào ào đổ mưa ngay. Những cơn mưa bất chợt trái mùa luôn gây khó chịu cho những ai trên đường nhưng lại là điều thích thú đối với những tâm hồn lãng mạn và đa cảm... như tôi. Có phải chăng tôi sinh ra và lớn lên ở miền Trung, quen với cái thời tiết nắng lắm mưa nhiều, bão lũ liên miên của "khúc ruột giữa hai đầu đôn gánh đất nước"? Tôi đọc được ở đâu đó rằng tính tình người Sài Gòn... cũng bị ảnh hưởng bởi thời tiết: "Người Sài Gòn khi giận lên la hét ầm ĩ rồi họ lại quên ngay, người Sài Gòn chẳng giận ai lâu bao giờ"...

Sài Gòn trong tôi là những con người tôi đã gặp trên đường, đã ngồi nói chuyện hàng giờ về cuộc đời họ với những lo toan rất đời thường nhưng vẫn giữ được nụ cười tươi như ánh nắng mai... Vì đối với họ, hạnh phúc đơn giản biết bao nhiêu... Họ chỉ mong muốn được làm việc, được cống hiến và được sẻ chia.

Món quà thú vị nữa mà mỗi góc phố Sài Gòn mang đến cho tôi là những gánh hàng rong, quà vặt trên đường như bánh tráng trộn, cá viên chiên, súp cua, bò bía, chim cút chiên bơ, bắp xào, hủ tiếu gõ... Không chỉ sinh viên như tôi mà ai cũng thích, cũng



ghiền những món ăn đơn giản, gần gũi, bình dị lại độc đáo và rẻ tiền ấy. Hơn nữa, tôi có thể tìm thấy ở đây tất cả đặc sản có thể có của các vùng miền trên cả nước, trong đó có quê tôi. Kỳ lạ thay, đặc trưng của Sài Gòn là "gì cũng có"!

Tôi cũng thích ngồi một mình trên những chuyến xe buýt của Sài Gòn. Tôi đi một cách ngẫu hứng và nhiều khi chẳng biết mình sẽ đi đến đâu. Chỉ đi và đi. Thế thôi. Trên những chuyến xe ấy tôi được ngắm biết bao nhiêu cảnh đẹp của Sài Gòn. Tôi bắt gặp những con sông, những cây cầu, những vườn chuối xanh xanh, những hàng cây trứng cá trĩu quả... nơi mà tuổi thơ đã gắn bó và cứ lùi về phía sau và trôi đi bất tận. Nhiều bạn không thích ngồi xe buýt vì mệt mỏi. Nhưng đối với tôi, ngồi trên xe buýt là một thú vui để xua tan lo lắng, muộn phiền với hàng đống bài tập, để suy tư và ngẫm nghĩ về bản thân. Những góc phố Sài Gòn qua cửa kính xe buýt thật đáng yêu, khơi dậy trong lòng mình những tâm tư, trăn trở. Tôi chợt nhận ra cuộc đời

mình như những chuyến xe buýt, đầy ắp người lên, người xuống, có người gắn bó lâu dài, có người lại "nhẹ lướt qua nhau". Xe buýt phải băng qua những đoạn đường đầy ổ gà giống như mình đang đối mặt, vượt qua những khó khăn thử thách của cuộc sống. Những nụ cười người ngồi xung quanh làm ta cũng tươi tỉnh theo... Hành trình của xe buýt như hành trình cuộc đời, lúc vắng, lúc đông, lúc dừng, lúc chạy, lúc suôn sẻ, tràn đầy hy vọng nhưng cũng có lúc gặp trắc trở, gian nan. Dù vậy nó vẫn nhả nạt hương về một bến đỗ bình yên.

Cuộc sống nơi đô thị phồn hoa đã kéo con người vào guồng quay của nó. Tôi tự nhận thấy mình cũng vậy, thay đổi rất nhiều khi từ một đứa học trò miền Trung nghèo khó "quê mùa", "cục mịch" vào học đại học ở một nơi đất khách quê người.

Sài Gòn như người mẹ hiền từ khoác cho tôi một chiếc áo mới. Tôi đã học rất nhiều cách sống của người thành thị, những chiếc quần vải, áo sơ mi bạc màu đã được thay bằng những chiếc quần jean, áo phông phẳng phiu; sự khờ khạo nhút nhát đã mất dần, thay vào đó là sự tự tin, chững chạc, dám nghĩ, dám làm, dám xông pha... Nhưng tâm hồn thánh thiện, chân chất, thanh khiết thì vẫn mãi không hề thay đổi, chai sạn đi bởi vì trong trái tim tôi luôn được bồi đắp, nuôi dưỡng bằng những hương quê, và vì có "một miền quê giữa lòng phố Sài Gòn" ■

.....

1. Câu thơ trong bài *Tiếng hát con tàu* của Chế Lan Viên.



NGÀY HỘI VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM:

Ấm áp tình đoàn kết



Sắc màu Khmer trong Ngày hội. Ảnh: Minh Tâm

Ngày 18/4/2015, ĐHQG-HCM đã diễn ra Ngày hội Văn hóa các Dân tộc Việt Nam cho sinh viên dân tộc thiểu số đang học tập, sinh hoạt tại KTX ĐHQG-HCM và khu vực Dĩ An - Thủ Đức. Ngày hội do Trung tâm Quản lý Ký túc xá phối hợp với Nhà văn hóa Sinh viên TP.HCM tổ chức.

Minh Tâm - Ảnh Phương - Nguyễn Hiếu



Trại của sinh viên dân tộc Tày. Ảnh: Minh Tâm

Sân chơi văn hóa đặc sắc cho sinh viên

Ngày hội Văn hóa Sinh viên các Dân tộc là hoạt động nằm trong chuỗi sự kiện chào mừng 69 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho đồng bào các dân tộc miền Nam tại Pleiku (19/4/1946-19/4/2015), ngày Văn hóa các Dân tộc Việt Nam 19/4, kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2015), chào mừng ĐHQG-HCM 20 năm Xây dựng - Phát triển - Hội nhập (1995-2015), chào mừng đại hội các cấp tiến tới đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQG-HCM lần thứ V, nhiệm kỳ 2015-2020.

Ngày hội góp phần tôn vinh những giá trị văn hóa truyền

thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam trong môi trường đại học, tạo sân chơi văn hóa đặc sắc cho sinh viên. Tham gia Ngày hội, hơn 400 trại sinh là sinh viên dân tộc thiểu số đã có điều kiện giao lưu văn hóa, văn nghệ, thắt chặt tình đoàn kết.

Ngoài các phần thi cắm trại, các trò chơi vận động ngoài trời, các trò chơi dân gian, ẩm thực các dân tộc, còn có chương trình báo cáo chuyên đề "Văn hóa các Dân tộc Việt Nam", đặc biệt từ 19 giờ đến 24 giờ là chương trình đêm hội văn hóa, văn nghệ tại sân khấu chính với hai phần: Phần I là Gala công diễn Giai điệu Lạc Hồng năm 2015 với chủ đề "Nét đẹp Biên giới" và trao học bổng sinh viên dân tộc; Phần II là chương trình giao lưu ca nhạc, thi trang phục truyền thống của sinh viên các dân tộc

và đốt lửa trại.

Rất vui trong ngày hôm nay

Trong chương trình buổi chiều, hơn 300 sinh viên tham gia trả lời câu hỏi vui có thưởng về văn hóa các dân tộc và nghe PGS.TS Nguyễn Đức Lộc, Phó Trưởng Khoa Nhân học Trường ĐH KH&NV báo cáo chuyên đề Văn hóa các dân tộc Việt Nam. Thông qua kinh nghiệm giảng dạy và điền dã dân tộc học của mình, Phó Giáo sư nêu bật nét bản sắc của văn hóa các dân tộc Việt Nam, nhấn mạnh cách tiếp cận "hòa mình", tinh thần "học hỏi" như "một cách tôn trọng sự đa dạng" trong tiếp cận văn hóa các dân tộc, tộc người. Buổi báo cáo đem lại nhiều thông tin, kiến thức hữu ích và thú vị cho các bạn sinh viên như là hành trang trong việc giữ gìn,



Đội Chung sức của dân tộc Hoa chào đón Ban giám khảo tham quan trại. Ảnh: **Ánh Phương**

phát huy bản sắc văn hóa dân tộc mình, đồng thời tiếp cận, hòa nhập với các nền văn hóa khác.

Trong chương trình văn nghệ Liên hoan Giai điệu Lạc Hồng, sinh viên được thưởng thức nhiều tiết mục đậm sắc màu các dân tộc như: Làng Chăm ơn Bác, Tình Việt Lào, Seng A Lun, Gặp nhau giữa rừng mơ, Xuân về bản Mông, Trước ngày hội bắn, Robam joun por...

Tại đêm Gala, Hội Sinh viên Việt Nam TP.HCM, Trung tâm Hỗ trợ Học sinh, Sinh viên trao

30 suất học bổng, mỗi suất trị giá 2 triệu đồng cho 30 học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số của các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn TP.HCM đã vượt khó, học tốt và tích cực tham gia hoạt động cộng đồng.

Bạn Huỳnh Thị Mai Hương, người dân tộc Khmer, sinh viên Khoa Nhân học Trường ĐH KHXH&NV chia sẻ: "Mình cảm thấy rất vui trong ngày hôm nay! Mình như đang được sống với chính dân tộc Khmer của mình. Dù là lễ tết truyền thống của

người Khmer đã qua lâu rồi nhưng nhờ tham gia chương trình này, mình có cảm giác như được ở bên gia đình... Không khí thật náo nhiệt và vui không thể nói hết được! Mình muốn cảm ơn Ban tổ chức đã tạo một sân chơi như thế này để gắn các dân tộc lại với nhau, giữ được tình đoàn kết và để cho các bạn tìm hiểu nền văn hóa khác nhau của các dân tộc".

Ông Trần Thanh An, Giám đốc Trung tâm Quản lý Ký túc xá ĐHQG-HCM cho biết, để chuẩn bị cho Chương trình, Trung tâm đã phải lên kế hoạch kỹ lưỡng từ trước như thuê lều trại, âm thanh, ánh sáng... và kêu gọi các bạn sinh viên cùng tham gia. Đặc biệt, 54 ngọn đuốc tạo hình chữ S giữa hồ nước Ký túc xá tượng trưng cho 54 dân tộc Việt Nam như thấp sáng thêm tình đoàn kết keo sơn của các dân tộc.

Với thành công mỹ mãn của Ngày hội, Ký túc xá sẽ duy trì hoạt động này trong những năm tới - ông Nguyễn Thanh An khẳng định như thế ■



Sinh viên biểu diễn văn nghệ tại đêm Gala. Ảnh: **KTX**



Sinh viên tham gia chương trình Đốt lửa trại. Ảnh: **KTX**



Ảnh minh họa. Nguồn: Internet

ĐÓN MÙA MƯA

QUA CÁC CA KHÚC

Một chủ đề được nhiều bản hit Vpop khai thác trong thời gian gần đây là mưa. Cảm xúc tình yêu từ những cơn mưa đã tạo nên những giai điệu và lời ca trữ tình, bay bổng, gây chú ý trong giới trẻ và tạo sóng gió trên các bảng xếp hạng.

Thu Tánh

► *Vết mưa* - Vũ Cát Tường

Vết mưa là một trong những bản tình ca được chú ý nhất trên thị trường nhạc Việt do Vũ Cát Tường (SV Trường ĐH Quốc Tế, ĐHQG-HCM) sáng tác và thể hiện. *Vết mưa* gợi trong tâm thức người nghe về một tiếng yêu ngập ngừng và những môi hôn đắm thắm, lãng mạn trong chiều mưa đổ, nhưng tất cả là quá khứ,

giờ chỉ còn lại những “vỡ nát” và “yêu thương nay đã khô cạn”. Ngôn từ dâng tràn cảm xúc cùng giai điệu xót xa, giằng xé khiến bài hát dễ đi vào lòng bạn trẻ và nhanh chóng trở thành “trạng thái” của nhiều người trên Facebook.

Đây cũng là bài hát nhận được số bình chọn cao nhất trong tháng 1/2014 của giải thưởng Bài hát yêu thích. Đặc biệt, trong tập 5 của Vietnam Idol 2014, quán quân Nhật Thủy đã có phần trình diễn đầy cảm xúc bài *Vết mưa* với cách phối khí khác lạ, mới mẻ.

► *Cơn mưa ngang qua* - Sơn Tùng M-TP

Đây là một bản hit đình đám của M-TP, bên cạnh *Em của ngày hôm qua*, “gây bão” trên những trang nhạc mạng vì có giai điệu khá độc đáo. Tiết tấu vui tươi, sôi động trên nền nhạc R&B hip-hop khiến người nghe thực sự được thư giãn trong âm nhạc và xua tan những mệt mỏi, căng thẳng trong cuộc sống. Dù kể về chuyện tình buồn của một đôi trai gái với hình ảnh cơn mưa u sầu nhưng *Cơn mưa ngang qua* lại mang tới cảm



Ảnh minh họa. Nguồn: Internet

giác thoải mái nhờ giai điệu hiện đại, cá tính.

Dù dính nghi án đạo nhạc, nhưng đến nay *Cơn mưa ngang qua* vẫn rất được yêu thích với hơn hai triệu lượt xem MV của ca khúc này. Đây là một con số khá ấn tượng đối với một ca sĩ trẻ như Sơn Tùng.

► *Chờ ngày mưa tan* - Noo Phước Thịnh

Mang phong cách pop nhẹ nhàng, trẻ trung hòa quyện với phần rap đầy trữ tình, lãng mạn của Tonny Việt, *Chờ ngày mưa tan* đã chiếm trọn trái tim người hâm mộ.

Sự thành công hơn mong đợi của ca khúc này đã khiến tên tuổi của Noo Phước Thịnh được đẩy lên một tầm cao mới với nhiều lần dẫn đầu một bảng xếp hạng âm nhạc và từng đạt mốc hơn 50 triệu lượt nghe. Với tiết tấu sôi động, hiện đại, *Chờ ngày mưa tan* mang lại cho người nghe những cảm giác lạc quan về tình yêu dù có dang dở, xót xa.

Hình ảnh cơn mưa xuất hiện xuyên suốt MV *Chờ ngày mưa tan*, nhưng người xem không cảm thấy lạnh lẽo mà chỉ thêm nồng nàn bởi chất giọng ngọt ngào, trầm lắng của Noo Phước Thịnh.

Một điểm cộng của MV này là

những cảnh quay vô cùng đẹp mắt được thực hiện ở nước ngoài.

► *Chạy mưa* - Nguyễn Đình Thanh Tâm

Với MV *Chạy mưa*, Nguyễn Đình Thanh Tâm được tiếp tục thể nghiệm với dòng nhạc trẻ, gần gũi và tươi mới hơn nhưng vẫn hàm chứa những thông điệp ý nghĩa, giản dị về cuộc sống với chất liệu acoustic.

Chạy mưa của tác giả Toàn Thắng từng được công chúng biết đến qua liveshow Bài hát Việt. “Hãy sống chậm lại, hãy sống thư thái” chính là thông điệp của ca khúc này. Điểm nhấn về hình ảnh của MV *Chạy mưa* là ngoài việc sử dụng những kỹ xảo mới nhất để tạo hiện ứng thẩm mỹ còn có sự tham gia của rất đông diễn viên quần chúng (người bán hàng rong, vé số, các thành viên của một tổ chức từ thiện...).

MV *Chạy mưa* đánh dấu một bước đi táo bạo để giới thiệu một hình ảnh hoàn toàn mới về Nguyễn Đình Thanh Tâm, bên cạnh cái mác “ca sĩ lập dị” hay “bản sao của ai đó” luôn hát thể loại dân gian đương đại. Ở MV *Chạy mưa*, người ta thấy một Nguyễn Đình Thanh Tâm gần gũi, bụi và đời nhưng không sa đà vào thứ thẩm mỹ tầm thường, một Nguyễn Đình Thanh Tâm hiện đại, trẻ trung nhưng không nông cạn và hời hợt.

► *Chuyện mưa, Dấu mưa, Sau cơn mưa, Gọi mưa* - Trung Quân Idol

Không phải ngẫu nhiên mà fan Vpop gọi Trung Quân Idol bằng cái tên trêu mếu là “Hoàng tử mưa”. Biệt danh này xuất phát từ loạt bản hit có từ mưa

và mang nội dung về mưa của Trung Quân Idol.

Với ca từ trữ tình tinh tế, ca khúc *Dấu mưa* trở một bản hit của Trung Quân trong suốt thời gian qua, và còn được lựa chọn làm nhạc chủ đề của phim *Quả tim máu*. Tiếng ca bay bổng, sâu lắng, chàng ca sĩ “tròn trĩnh” này đã làm “say nắng” giới trẻ bằng *Dấu mưa*.

Sau thành công với *Chuyện mưa, Dấu mưa, Sau cơn mưa, Mưa nhỏ*, Trung Quân tiếp tục bổ sung vào bộ sản phẩm toàn mưa của mình bằng một ca khúc mới, đó là *Gọi mưa*.

Gọi mưa được nhạc sĩ trẻ Tiên Tiên sáng tác để dành tặng Trung Quân. Nhờ thế, Trung Quân có cơ hội phô hết giọng hát giàu nội lực, ngọt ngào và da diết qua giai điệu Pop đậm chất R&B của bài hát. Nội dung MV *Gọi mưa* kể về chuyện tình đẹp, lãng mạn nhưng cũng rất buồn của một đôi trẻ dưới... những cơn mưa.

Xem ra nắng mưa đâu chỉ là chuyện của trời mà còn là chuyện của âm nhạc, của tình yêu, của tuổi trẻ, của con người. Nhất là những cơn mưa. Nó luôn có sức gọi và nổi ám ảnh khôn nguôi đối với thi nhân, ca sĩ và nhạc sĩ. Và nhờ thế, công chúng mới thưởng thức được những thi phẩm bất hủ, những ca khúc trữ tình khó quên ■



Ảnh minh họa. Nguồn: Internet

Duyên dáng sinh viên ĐHQG-HCM:

Cơ hội rèn luyện kỹ năng, bản lĩnh và trí tuệ

Tiếp nối thành công của 5 lần tổ chức trước, "Duyên dáng sinh viên ĐHQG - HCM" 2015 (DDSV) đã diễn ra từ 19/4 đến 28/5/2015. Nhiều thí sinh đã thành công bước ra từ sân chơi tài sắc này.

Thanh Tú - Nguyễn Ny



Thái Thị Thanh Loan. Ảnh: NVCC

► **THÁI THỊ THANH LOAN (1993)**
- Hoa khôi DDSV 2013: *Cháy hết mình để không hối tiếc*

Khi nghe tên mình được sáng tên trong đêm chung kết DDSV 2013, mình

vô cùng bất ngờ vì mình nghĩ chỉ thi cho vui thôi chứ chưa bao giờ mơ ước mình sẽ nhận giải thưởng cao nhất cuộc thi.

Mình hiểu cuộc thi nhằm phát hiện và tôn vinh vẻ đẹp bản lĩnh, trí tuệ, tài năng của sinh viên nên mình cố gắng chăm chút cho phần này. Mình đã khéo léo tiết chế mình để phù hợp với yêu cầu của ban tổ chức.

Sau cuộc thi, nhiều cơ hội mở ra trước mắt mình. Mình nhận được lời mời tham gia nhiều chương trình, hoạt động xã hội của trường và các tổ chức bên ngoài. Bên cạnh những cơ hội tốt, mình cũng phải gặp phải một số rắc rối từ công việc học tập trên lớp đến những cám dỗ bên ngoài, đòi hỏi mình phải tỉnh táo giải quyết. Cuộc thi mang đến cho mình sự trưởng thành cả về kỹ năng lẫn cách suy nghĩ.

DDSV tôn vinh vẻ đẹp năng động, tự tin, đậm chất sinh viên hơn là vẻ đẹp gợi cảm và chuyên nghiệp nên các bạn cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về mặt kiến thức, kỹ năng, ứng xử phù hợp. Các bạn phải trình diễn hết mình để không cảm thấy hối tiếc nếu như chưa thành công. Ngoài học tập chăm chỉ, các bạn cần tham gia nhiều hoạt động ngoại khóa để trang bị cho mình những kỹ năng mềm vì đây cũng là một yếu tố quan trọng đối với cuộc thi. Đối với câu hỏi phản ứng xử, cần phải bình tĩnh và vận dụng hết những hiểu biết của mình để thể hiện tốt.



Hoàng Thị Hoàng Kim. Ảnh: NVCC

► **HOÀNG THỊ HOÀNG KIM (1992)**
- **Á khôi 1 DDSV 2011: *Mở ra nhiều cơ hội... và thách thức***

Người đầu tiên đưa thông tin về cuộc thi cho mình là lớp trưởng. Bạn ấy nói mình hãy đi thi cho lớp. Tính mình vốn trầm nên không nghĩ sẽ đi thi đâu, chỉ khi gia đình ủng hộ rất nhiệt tình, mình mới can đảm đăng ký. Chính mẹ và chị là người đã vất vả đồng hành cùng mình trong suốt cuộc thi, từ việc chụp ảnh, chọn trang phục đến chọn tiết mục dự thi tài năng, trang điểm...

DDSV mang lại cho mình rất nhiều cơ hội. Trước hết là được mọi người yêu mến và được biết đến nhiều hơn. Điều này giúp mình tạo được những mối quan hệ xã hội

tốt mà đến bây giờ những mối quan hệ ấy hỗ trợ mình rất nhiều trong công việc và cuộc sống. Điều quan trọng nhất, DDSV mang lại cho mình một món quà tinh thần rất lớn. Mỗi khi gặp khó khăn mình lại nhớ tới cuộc thi để động viên mình rằng mình đã tự tin như thế nào, đã cố gắng hết sức như thế nào, đạt được những phần thưởng xứng đáng ra sao. Từ đó, thúc đẩy bản thân phấn đấu hơn nữa để đi tới thành công. Việc được ghi thêm dòng chữ "đoạt giải cuộc thi DDSV ĐHQG vào đơn xin việc khi mới ra trường", mình nghĩ đó cũng là một điều vinh dự và thu hút được nhà tuyển dụng.

Các thí sinh của cuộc thi DDSV đều là những cô nàng tài sắc. Sau cuộc thi, các bạn sẽ nhận được rất nhiều lời mời từ các doanh nghiệp, nhãn hàng... Mình cũng từng nhận những lời mời như vậy nhưng mình xác định con đường tương lai và tự biết bản thân không đủ đam mê trong lĩnh vực nghệ thuật nên từ chối. Mình nghĩ, người mẫu ảnh hoặc làm đại diện cho các nhãn hàng cũng là một nghề, nếu bạn có ngoại hình, có khả năng thì theo nghề đó là một lựa chọn đúng đắn để phát huy hết thế mạnh của mình. Nếu làm việc hết sức, lao động hết mình để thành công thì bạn xứng đáng trở thành người nổi tiếng và được tôn trọng. Nhưng nếu chỉ hướng mục đích cuối cùng là tiền bạc và cuộc sống xa hoa thì rất dễ đánh mất bản thân hoặc rơi vào tâm trạng hối tiếc. Ranh giới này rất mong manh nên cần những người có đủ bản lĩnh và niềm đam mê thực sự.

► **NGUYỄN CẨM TÚ (1994) - Top 10 DDSV 2012: *Bạn tự tin, bạn tỏa sáng***

DDSV đến với mình khi mình chỉ là một cô sinh viên năm nhất. Thế nên mình nhất lăm, Nhưng rồi được các anh chị trong khoa khuyến khích đi thi, mình cũng nộp hồ sơ, với suy nghĩ thi lấy kinh nghiệm năm 3 thi tiếp. Và bất ngờ vô cùng khi mình được vào vòng chung kết, lại còn là thí sinh năm nhất duy nhất vào vòng quan trọng đó nữa. Phải nói mình rất biết ơn sự



Nguyễn Cẩm Tú. Ảnh: NVCC

giúp đỡ từ các anh chị và các bạn cùng khoa Báo chí và Truyền thông.

Cuộc thi đã giúp mình học hỏi được rất nhiều điều, học cách tự tin, học cách làm đẹp cả hình thể lẫn tâm hồn, và quan trọng

nhất là học được cách yêu bản thân mình hơn. Như mình nói ở trên, mình còn quá nhút nhát, thì mà mít ướt, khóc lên khóc xuống nhiều lần, nhưng đó lại không phải là điểm mình không hài lòng ở bản thân. Vì đối với mình, nếu năm ấy mình không nhút nhát, mình đã không trưởng thành như hôm nay. Dù có cơ hội quay lại cuộc thi hay không, mình cũng sẽ không thay đổi bất cứ điều gì.

Mình vẫn còn nhớ hôm duyệt văn nghệ ngay trước đêm chung kết. Khi mình chơi đàn violin và diễn thuyết, tình cờ nhìn xuống thấy mọi người hướng mắt về phía mình. Mình run quá quên hết bài, quên hết toàn bộ phần diễn thuyết mình đã chuẩn bị trước đó, rồi đứng đơ ra trên sân khấu. Ngoài câu chuyện nhỏ dễ thương ấy, DDSV ĐHQG còn cho mình những người bạn, người chị tuyệt vời.

Đối với mình, DDSV ĐHQG không phải là một cuộc thi nhan sắc. Đó là cuộc thi tôn vinh nét đẹp và trí tuệ của nữ sinh viên các trường khối ĐHQG. Cuộc thi không phải chỉ là những đêm diễn để các nữ sinh viên xuất hiện xinh đẹp và lấp lánh dưới ánh đèn sân khấu. Cuộc thi dạy cho các nữ sinh sự tự tin và tìm ra thế mạnh của mình để họ có thể tỏa sáng ở bất cứ đâu sau này.

Bạn sẽ không thể biết rằng sự chần chừ đã làm bạn bỏ lỡ cơ hội nào của đời mình. Mình chỉ khuyên các bạn tin vào bản thân và tin vào nét đẹp của mình. Bạn tự tin, bạn sẽ tỏa sáng ■

■ **Thái Thị Thanh Loan** hiện là sinh viên năm thứ tư Trường ĐH Kinh tế - Luật. Cô gái đến từ Nha Trang này luôn tỏa sáng tại các vòng thi và là thí sinh được đánh giá cao từ hội đồng giám khảo và khán giả. Sau gần hai năm đăng quang, Loan đã có những hoạt động và đóng góp xã hội tích cực cùng với ĐHQG-HCM trong các chiến dịch tình nguyện.

■ **Hoàng Thị Hoàng Kim** cũng là sinh viên Trường ĐH Kinh tế - Luật. Là con gái Huế, với phong cách nhẹ nhàng, điềm tĩnh cùng bản lĩnh sân khấu đã giúp Hoàng Kim, ngoài danh hiệu Á khôi còn đạt thêm nhiều giải thưởng phụ: Hoa khôi áo dài, Miss JRPV 2011, thí sinh có trang phục dạ hội đẹp nhất. Hiện tại, Hoàng Kim sống và làm việc tại Huế, vẫn thường xuyên tham gia các buổi chụp hình thời trang do nhà thiết kế Minh Châu tổ chức.

■ **Nguyễn Cẩm Tú** đạt giải Thí sinh có clip được yêu thích nhất khi đang là sinh viên năm thứ nhất Khoa Báo chí và Truyền thông, Trường ĐH KHXH&NV. Cẩm Tú là cô gái dịu dàng nhưng không kém phần năng động. Cô đảm nhiệm nhiều vai trò quan trọng trong Ban chấp hành Liên chi Hội sinh viên của Khoa Báo chí và Truyền thông. Hiện nay, ngoài việc học, Cẩm Tú còn là MC trong chương trình 60 giây của HTV.



Nguyễn Đặng Hồng Như - Hoa khôi Duyên dáng sinh viên ĐHQG-HCM lần VI.

Ảnh: Khánh Lâm

Vượt qua gần 100 thí sinh, Nguyễn Đặng Hồng Như - Sinh viên năm nhất Khoa Quan hệ Quốc tế Trường ĐH KHXH&NV đã xuất sắc dành được danh hiệu Hoa khôi Duyên dáng Sinh viên ĐHQG-HCM lần VI. Vòng chung kết cuộc thi được tổ chức vào tối 28/5/2015 tại Nhà điều hành ĐHQG-HCM. Gần 1000 đoàn viên, sinh viên ĐHQG-HCM đã tham gia và cổ vũ nhiệt tình cho các thí sinh.

Duyên dáng Sinh viên ĐHQG-HCM là hoạt động truyền thống của Ban Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM được tổ chức định kỳ 2 năm/lần nhằm góp phần xây dựng hình ảnh văn hóa, nếp sống lành mạnh, vui tươi trong nữ sinh viên ĐHQG-HCM nói riêng và sinh viên ĐHQG-HCM nói chung, đồng thời tạo sân chơi giao lưu văn hóa văn nghệ, tăng cường mối đoàn kết gắn bó giữa đoàn viên, sinh viên các đơn vị thành viên ĐHQG-HCM cũng như sinh viên toàn thành phố.

Hơn hai tháng triển khai, 15 thí sinh vượt qua vòng sơ loại và

NGUYỄN ĐẶNG HỒNG NHƯ trở thành Hoa khôi Duyên dáng sinh viên ĐHQG-HCM lần VI

Khánh Lâm



Các đại biểu chụp hình lưu niệm và chúc mừng các thí sinh. Ảnh: Khánh Lâm

bán kết để có mặt tại đêm chung kết được đánh giá có sắc vóc khá tương đồng. Tại vòng thi quyết định này, các thí sinh đã có phần trình diễn khá ấn tượng ở phần thi trang phục truyền thống các dân tộc trên thế giới, trang phục áo dài và phần thi tài năng.

Đặc biệt, trong phần thi ứng xử, khi Ban tổ chức đưa ra câu hỏi là hình ảnh một quả địa cầu với nhiều mảnh ghép, thí sinh Nguyễn Đặng Hồng Như đã có những liên hệ sâu sắc khi so sánh mỗi cá nhân là một mảnh ghép, mỗi đất nước cũng là một mảnh ghép để từ đó nhắc đến vấn đề hội nhập, hợp tác và chia sẻ để phát triển. Trả lời ứng xử một cách tự tin, cô kết phần thi của mình bằng câu nói yêu thích: "Nếu muốn đi nhanh hãy đi một mình. Nhưng muốn đi xa thì phải đi cùng nhau". Với phần trả

lời thuyết phục, Hoa khôi ĐHQG-HCM lần VI đã thể hiện hình ảnh sinh viên ĐHQG-HCM không chỉ xinh đẹp, năng động mà còn rất thông minh và bản lĩnh.

Ngoài danh hiệu Hoa khôi, sinh viên Nguyễn Đặng Hồng Như còn là thí sinh đạt giải Hoa khôi tài năng với phần trình bày bài hát *Giọt sương bay lên*. Danh hiệu Á khôi 1 thuộc về sinh viên Doãn Thị Huệ (Trường ĐH Kinh tế - Luật); Á Khôi 2 thuộc về sinh viên Phạm Thị Thu Luận (Trường ĐH Kinh tế - Luật); Hoa khôi Áo dài là Vũ Nguyễn Hạnh (Trường ĐH KHXH&NV); Nữ sinh ĐHQG-HCM Hội nhập dành cho Tiêu Trúc Quỳnh (Trường ĐH Kinh tế - Luật) và Thí sinh được yêu thích nhất là Đặng Thị Anh Thư (Trường ĐH CNTT) ■